

Họ, tên thí sinh:.....

Số báo danh:

Câu 1: Trong giai đoạn 1969 – 1973, Mỹ có hành động nào sau đây ở Việt Nam?

- A. Lôi kéo tất cả các nước châu Phi tham chiến.
- B. Lôi kéo tất cả các nước châu Á tham chiến.
- C. Vận động các nước Đông Âu tham chiến.
- D. Rút quân đồng minh của Mỹ khỏi miền Nam.

Câu 2: Một trong những biểu hiện của tình hình Việt Nam giai đoạn 1954 – 1960 là

- A. miền Nam chưa được giải phóng.
- B. cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.
- C. cả nước độc lập, thống nhất.
- D. miền Nam được hoàn toàn giải phóng.

Câu 3: Một trong những biện pháp về giáo dục nhằm xây dựng chế độ mới ở Việt Nam những năm 1945-1946 là

- A. kêu gọi nhân dân tham gia xóa mù chữ.
- B. mở rộng các hoạt động kinh tế đối ngoại.
- C. cải cách và mở cửa nền kinh tế.
- D. đẩy mạnh hội nhập kinh tế khu vực.

Câu 4: Lực lượng vũ trang được xây dựng ở Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945 là

- A. Việt Nam Quang phục hội.
- B. Trung đội Cứu quốc quân III.
- C. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.
- D. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Câu 5: Về chính trị, trong những năm 1951-1953, ở Việt Nam diễn ra sự kiện nào sau đây?

- A. Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương.
- B. Chiến dịch giải phóng Huế - Đà Nẵng.
- C. Quân giải phóng miền Nam ra đời.
- D. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân.

Câu 6: Nội dung nào sau đây thuộc lĩnh vực văn hóa trong cuộc vận động Duy tân ở Việt Nam do Phan Châu Trinh khởi xướng đầu thế kỉ XX?

- A. Mở rộng diện tích trồng lúa.
- B. Vận động cải cách trang phục.
- C. Phổ cập giáo dục trung học.
- D. Tiến hành khai thác mỏ than.

Câu 7: Những nội dung nào sau đây là nguồn gốc của cách mạng khoa học - kĩ thuật diễn ra từ những năm 40 của thế kỉ XX?

- A. Trật tự đa cực được thiết lập.
- B. Những đòi hỏi của cuộc sống.
- C. Trật tự hai cực Ianta sụp đổ.
- D. Mỹ thiết lập trật tự đơn cực.

Câu 8: Một trong những hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (1925 – 1929) là

- A. Xây dựng căn cứ địa ở Cao Bằng.
- B. Phát động tiến công và nổi dậy.
- C. Phát động tổng khởi nghĩa toàn quốc.
- D. Thực hiện chủ trương vô sản hóa.

Câu 9: Một trong những tổ chức của các nước Tây Âu được thành lập trong nửa sau thế kỉ XX là

- A. Ngân hàng Thế giới (WB).
- B. Cộng đồng châu Âu (EC).
- C. Đại hội dân tộc Phi (ANC).
- D. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)

Câu 10: Trong chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961 – 1965) ở miền Nam Việt Nam, Mỹ đã

- A. thực hiện kế hoạch quân sự Rove.
- B. đề ra kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhi.
- C. thực hiện kế hoạch quân sự Bôlae.
- D. tăng cường viện trợ cho chính quyền Sài Gòn.

Câu 11: Ở Đông Dương, thực dân Pháp đề ra kế hoạch quân sự Nava (1953) trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.
- B. Nhật đảo chính Pháp trên toàn Đông Dương.
- C. Quân Pháp bị sa lầy trên chiến trường.
- D. Quân Trung Hoa Dân quốc tiến vào Việt Nam.

Câu 12: Trong khoảng thời gian từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX, quốc gia có chính sách giúp đỡ các nước xã hội chủ nghĩa là

- A. Anh. B. Brunây. C. Liên Xô. D. Mĩ.

Câu 13: Trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), thực dân Pháp

- A. mở rộng diện tích trồng cao su. B. chỉ phát triển công nghiệp hóa chất.
C. tập trung vào công nghiệp luyện kim. D. chỉ phát triển công nghiệp cơ khí.

Câu 14: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một trong những quốc gia ở châu Phi giành được độc lập là

- A. Ấn Độ. B. Nhật Bản. C. Trung Quốc. D. Môđambich.

Câu 15: Trong những năm 1976 – 1986, nhân dân Việt Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ nào sau đây?

- A. Bảo vệ biên giới Tây Nam. B. Xây dựng Hội Liên Việt.
C. Xây dựng Quỹ độc lập. D. Bầu Quốc hội khóa I.

Câu 16: Trong những năm 1945 – 1973, quốc gia nào sau đây triển khai chiến lược toàn cầu với một trong những mục tiêu là đàn áp phong trào giải phóng dân tộc?

- A. Đức. B. Mĩ. C. Nhật Bản. D. Italia.

Câu 17: Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (tháng 7 – 1973) đề ra chủ trương nào sau đây?

- A. Xóa bỏ cơ chế quản lý kinh tế tập trung. B. Xóa bỏ cơ chế quản lý kinh tế bao cấp.
C. Tiếp tục con đường cách mạng bạo lực. D. Phát triển kinh tế nhiều thành phần.

Câu 18: Phong trào Cần vương cuối thế kỉ XIX ở Việt Nam bùng nổ sau khi

- A. Đông Dương Cộng sản liên đoàn được thành lập.
B. Việt Nam Quốc dân đảng hoàn toàn tan rã.
C. Khởi nghĩa Yên Bái hoàn toàn thất bại.
D. Thực dân Pháp cơ bản hoàn thành xâm lược Việt Nam.

Câu 19: Một trong những sự kiện diễn ra ở khu vực Đông Nam Á năm 1945 là

- A. Liên minh châu Âu (EU) được thành lập.
B. Cộng đồng châu Âu (EC) ra đời.
C. Nước Cộng hòa Indônêxia ra đời.
D. Cộng đồng kinh tế châu Âu (EEC) ra đời.

Câu 20: Trong phong trào dân chủ 1936-1939, nhân dân Việt Nam đã

- A. phát triển dân quân du kích. B. đấu tranh đòi các quyền dân chủ.
C. thành lập bộ đội chủ lực. D. xây dựng bộ đội địa phương.

Câu 21: Sự kiện nào sau đây diễn ra trong thời kỳ Chiến tranh lạnh (1947 – 1989)

- A. Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc. B. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.
C. Tổ chức Hiệp ước Vácsava được thành lập. D. Hệ thống Vécxai - Oasinhton được thiết lập.

Câu 22: Theo quyết định của Hội nghị Ianta (tháng 2-1945), quân đội Liên Xô chiếm đóng khu vực nào dưới đây ?

- A. Đông Đức. B. Tây Đức.
C. Tây Béclin. D. Tây Âu.

Câu 23: Trong thời kì 1919-1930, kinh tế Việt Nam

- A. phát triển vượt trội so với kinh tế Pháp. B. phát triển cân đối giữa các vùng miền.
C. có tốc độ phát triển nhanh nhất thế giới. D. bị cột chặt vào nền kinh tế nước Pháp.

Câu 24: Thắng lợi của phong trào Đồng khởi (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam đã

- A. đánh dấu cuộc kháng chiến chống Pháp thắng lợi hoàn toàn.
B. đánh dấu một bước phát triển của phong trào cách mạng.
C. buộc Pháp phải chuyển sang đánh lâu dài ở Đông Dương.
D. làm thất bại cuộc tiến công của Pháp lên Việt Bắc.

Câu 25: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam thời kì 1919-1930?

- A. Liên hợp quốc được thành lập.
B. Hiệp ước an ninh Mĩ - Nhật được kí kết.
C. Xu thế toàn cầu hóa xuất hiện.
D. Quốc tế Cộng sản được thành lập.

Câu 26: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?

- A. Mở ra kỉ nguyên giải phóng dân tộc gắn liền với giải phóng xã hội.
- B. Chứng minh vai trò của khối liên minh công nông trong thực tiễn.
- C. Khẳng định trong thực tế quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân.
- D. Khẳng định đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản là đúng đắn.

Câu 27: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Nhận được viện trợ của tất cả các nước châu Âu.
- B. Có viện trợ của tất cả các nước Mỹ Latinh.
- C. Nhận được viện trợ của các nước Đông Dương.
- D. Có phương pháp đấu tranh phù hợp.

Câu 28: Nội dung nào sau đây phản ánh không đúng về chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 của Việt Nam?

- A. Giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp.
- B. Làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Nava của thực dân Pháp.
- C. Đánh thắng chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh của Mỹ.
- D. Làm xoay chuyển cục diện chiến tranh Đông Dương.

Câu 29: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến sự phát triển của kinh tế Nhật Bản giai đoạn 1952-1973?

- A. Tận dụng được nguyên liệu từ các nước thuộc địa.
- B. Phát huy được những nguồn lực từ bên ngoài.
- C. Tài nguyên khoáng sản phong phú, trữ lượng lớn.
- D. Không bị Chiến tranh thế giới thứ hai tàn phá.

Câu 30: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945?

- A. Nước Cộng hòa Ấn Độ được thành lập.
- B. Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo.
- C. Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời.
- D. Quân phiệt Nhật Bản đầu hàng đồng minh.

Câu 31: Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975) và cuộc vận động giải phóng dân tộc (1939-1945) ở Việt Nam có điểm giống nhau nào sau đây?

- A. Có sự kết hợp chặt chẽ giữa hậu phương và tiền tuyến.
- B. Là cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc.
- C. Nằm trong tiến trình cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
- D. Từ khởi nghĩa từng phần phát triển lên chiến tranh cách mạng.

Câu 32: Trong phong trào yêu nước những năm 20 của thế kỉ XX, lực lượng tiểu tư sản trí thức Việt Nam có vai trò nào sau đây?

- A. Vận động quần chúng tham gia mặt trận dân tộc dân chủ.
- B. Châm ngòi cho cuộc cách mạng dân chủ tư sản bùng nổ.
- C. Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa vũ trang để khôi phục nền cộng hòa.
- D. Góp phần xác lập khuynh hướng mới trong phong trào dân tộc.

Câu 33: Nội dung nào sau đây là một trong những điểm sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam?

- A. Xây dựng lí luận cách mạng đáp ứng yêu cầu của lịch sử dân tộc.
- B. Tập hợp quần chúng thành lập mặt trận chung toàn Đông Dương.
- C. Thành lập mặt trận dân tộc thống nhất ngay khi thành lập Đảng.
- D. Xây dựng lí luận cách mạng nhấn mạnh cuộc đấu tranh giai cấp.

Câu 34: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 9-1945 đến cuối tháng 12-1946, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa gặp trở ngại nào sau đây?

- A. Mỹ biến Việt Nam thành tâm điểm của cục diện hai cực, hai phe.
- B. Chỉ có một số nước Đồng minh công khai ủng hộ Việt Nam độc lập.
- C. Lực lượng Đồng minh ở Việt Nam đều mang bản chất phản cách mạng.
- D. Mỹ viện trợ cho Pháp trong cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương.

Câu 35: Phong trào cách mạng 1930-1931 để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho sự nghiệp giải phóng dân tộc ở Việt Nam?

- A. Không giải quyết quyền lợi giai cấp để tập trung vào vấn đề dân tộc.
- B. Phải xây dựng một mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi.
- C. Giải quyết nhiệm vụ dân chủ trước khi thực hiện nhiệm vụ dân tộc.
- D. Chỉ phát lệnh khởi nghĩa khi có sự giúp đỡ từ bên ngoài.

Câu 36: Nhận xét nào sau đây là đúng về bản Hiệp định Sơ bộ Việt - Pháp (ngày 6/3/1946)?

- A. Là điển hình về sự chủ động của Chính phủ Việt Nam trong đấu tranh ngoại giao.
- B. Là sách lược của Việt Nam để tiếp tục kéo dài thời gian hòa hoãn với Pháp.
- C. Công nhận Việt Nam là một quốc gia tự do, có quyền dân tộc tự quyết.
- D. Chuyển Pháp từ vị trí đối tác trở thành đối tượng của cách mạng Việt Nam.

Câu 37: Tính chất dân chủ của các xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh (1930-1931) biểu hiện qua một trong những hoạt động nào sau đây?

- A. Thành lập chính quyền cách mạng của nhân dân, do nhân dân bầu ra.
- B. Xóa bỏ các giai cấp bóc lột, đưa công nông lên nắm chính quyền.
- C. Xóa bỏ quyền chiếm hữu ruộng đất của giai cấp địa chủ phong kiến.
- D. Thực hiện chính sách đảm bảo quyền lợi về văn hóa cho nhân dân.

Câu 38: Cuộc vận động dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam là phong trào cách mạng vì một trong những lí do nào sau đây?

- A. Bước đầu thành lập được các hội Cứu quốc ở một số địa phương.
- B. Là bước chuẩn bị cho thắng lợi của cách mạng giải phóng dân tộc.
- C. Trực tiếp ngăn chặn quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.
- D. Có sự kết hợp chặt chẽ đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.

Câu 39: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng chính sách nhất quán của thực dân Pháp trong các cuộc khai thác thuộc địa ở Đông Dương?

- A. Không đầu tư vốn vào các ngành kinh tế có tính chất hiện đại.
- B. Hạn chế tối đa nguồn vốn đầu tư của tư bản tư nhân Pháp.
- C. Kinh tế thuộc địa phải phục vụ đối đa cho kinh tế chính quốc.
- D. Xóa bỏ phương thức sản xuất cũ để xác lập quan hệ sản xuất mới.

Câu 40: Thực tiễn quá trình xây dựng các mặt trận dân tộc thống nhất trong tiến trình cách mạng Việt Nam (1930-1975) cho thấy

- A. quá trình xây dựng mặt trận gắn liền với củng cố khối liên minh công nông.
- B. mặt trận là một khối đoàn kết không có mâu thuẫn và đấu tranh trong nội bộ.
- C. các thành viên tự nguyện tham gia mặt trận, do nhà nước trực tiếp quản lí.
- D. mặt trận được xây dựng thành công là nhờ xóa bỏ các mâu thuẫn giai cấp.

----- HẾT -----

Họ, tên thí sinh:.....

Số báo danh:

Câu 1: Một trong những biện pháp về giáo dục nhằm xây dựng chế độ mới ở Việt Nam trong những năm 1945-1946 là

- A. đẩy mạnh hội nhập kinh tế khu vực. B. mở rộng các hoạt động kinh tế đối ngoại.
C. cải cách và mở cửa kinh tế. D. tổ chức nhiều lớp học xóa nạn mù chữ.

Câu 2: Trong phong trào dân chủ 1936-1939, nhân dân Việt Nam đã

- A. mít tinh, biểu tình đòi quyền sống. B. phát triển dân quân du kích.
C. thành lập bộ đội chủ lực. D. xây dựng bộ đội địa phương.

Câu 3: Ở Đông Dương, thực dân Pháp đề ra kế hoạch quân sự Nava (1953) trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.
B. Quân Pháp lâm vào thế phòng ngự bị động.
C. Nhật đảo chính Pháp trên toàn Đông Dương.
D. Quân Trung Hoa dân quốc tiến vào Việt Nam.

Câu 4: Về chính trị, những năm 1951-1953, ở Việt Nam diễn ra sự kiện nào sau đây?

- A. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy xuân Mậu Thân.
B. Chiến dịch giải phóng Huế - Đà Nẵng.
C. Quân giải phóng miền Nam ra đời.
D. Đại hội toàn quốc thống nhất Việt Minh - Liên Việt.

Câu 5: Phong trào Cần vương cuối thế kỉ XIX ở Việt Nam bùng nổ sau khi

- A. triều đình Huế kí với Pháp bản Hiệp ước Patonốt.
B. Việt Nam Quốc dân đảng hoàn toàn tan rã.
C. khởi nghĩa Yên Bái hoàn toàn thất bại.
D. Đông Dương Cộng sản liên đoàn thành lập.

Câu 6: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một trong những quốc gia ở châu Phi giành được độc lập là

- A. Ấn Độ. B. Nhật Bản. C. Trung Quốc. D. Ănggôla.

Câu 7: Trong giai đoạn 1969 – 1973, Mỹ có hành động nào sau đây ở Việt Nam?

- A. Thực hiện chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh.
B. Lôi kéo tất cả các nước châu Á tham chiến.
C. Vận động các nước Đông Âu tham chiến.
D. Lôi kéo tất cả các nước châu Phi tham chiến.

Câu 8: Lực lượng vũ trang được xây dựng ở Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945 là

- A. Việt Nam quang phục hội. B. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.
C. Việt Nam giải phóng quân. D. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Câu 9: Trong khoảng thời gian từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX, quốc gia có chính sách ủng hộ phong trào đấu tranh giành độc lập trên thế giới là

- A. Anh. B. Brunây. C. Liên Xô. D. Mỹ.

Câu 10: Một trong những tổ chức của các nước Tây Âu được thành lập nửa sau thế kỉ XX là

- A. Ngân hàng thế giới (WB). B. Liên minh châu Âu (EC).
C. Đại hội dân tộc Phi (ANC). D. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

Câu 11: Nội dung nào sau đây thuộc lĩnh vực văn hóa trong cuộc vận động Duy tân ở Việt Nam do Phan Châu Trinh khởi xướng đầu thế kỉ XX?

- A. Lên án những hủ tục phong kiến. B. Mở rộng diện tích trồng lúa.
C. Phổ cập giáo dục trung học. D. Tiến hành khai thác mỏ than.

Câu 12: Trong chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961-1965) ở miền Nam Việt Nam, Mỹ đã

- A. thực hiện kế hoạch Rove. B. tăng nhanh lực lượng quân đội Sài Gòn.
C. thực hiện kế hoạch quân sự Bôlae. D. đề ra kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhi.

Câu 13: Theo quyết định của Hội nghị Ianta (2-1945), quân đội Liên Xô chiếm đóng khu vực nào sau đây?

- A. Tây Đức. B. Đông Béclin. C. Tây Béclin. D. Tây Âu.

Câu 14: Trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), thực dân Pháp

- A. tập trung vào công nghiệp luyện kim. B. chỉ phát triển công nghiệp hóa chất.
C. thành lập nhiều công ty cao su. D. chỉ phát triển công nghiệp cơ khí.

Câu 15: Nội dung nào sau đây là nguồn gốc của cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật diễn ra từ những năm 40 của thế kỷ XX?

- A. Trật tự đa cực thiết lập. B. Mĩ thiết lập trật tự đơn cực.
C. Trật tự hai cực Ianta sụp đổ. D. Những đòi hỏi của cuộc sống.

Câu 16: Một trong những biểu hiện của tình hình Việt Nam giai đoạn 1954-1960 là

- A. đất nước chưa được thống nhất. B. cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.
C. cả nước độc lập, thống nhất. D. miền Nam được hoàn toàn giải phóng.

Câu 17: Trong những năm 1976-1986, nhân dân Việt Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ nào sau đây?

- A. Xây dựng Quỹ Độc lập. B. Xây dựng Hội Liên Việt.
C. Bảo vệ biên giới phía Bắc. D. Bầu Quốc hội khóa I.

Câu 18: Hội nghị lần thứ 21 Ban chấp hành Trung ương Đảng lao động Việt Nam (7-1973) đề ra chủ trương nào sau đây?

- A. Tiếp tục con đường cách mạng bạo lực. B. Xóa bỏ cơ chế quản lý kinh tế bao cấp.
C. Xóa bỏ cơ chế quản lý kinh tế tập trung. D. Phát triển kinh tế nhiều thành phần.

Câu 19: Trong những năm 1945-1973, quốc gia nào sau đây triển khai chiến lược toàn cầu với một trong những mục tiêu là đàn áp phong trào cộng sản quốc tế?

- A. Đức. B. Nhật Bản. C. Mĩ. D. Italia.

Câu 20: Một trong những hoạt động của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên (1925-1929) là

- A. xây dựng căn cứ địa ở Cao Bằng. B. mở nhiều lớp đào tạo cán bộ.
C. phát động tiến công và nổi dậy. D. phát động tổng khởi nghĩa toàn quốc.

Câu 21: Sự kiện nào sau đây diễn ra trong thời kì Chiến tranh lạnh (1947-1989)?

- A. Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV) ra đời. B. Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc.
C. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ. D. Hệ thống Vécxai - Oasinhton thiết lập.

Câu 22: Một trong những sự kiện diễn ra ở khu vực Đông Nam Á năm 1945 là

- A. Liên minh châu Âu (EU) được thành lập. B. Cộng đồng châu Âu (EC) ra đời.
C. Cộng đồng kinh tế châu Âu (EEC) ra đời. D. nhân dân Lào nổi dậy giành chính quyền.

Câu 23: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Nhận được viện trợ của tất cả các nước châu Âu.
B. Sự lãnh đạo của lực lượng xã hội tiến bộ.
C. Có sự viện trợ của tất cả các nước Mĩ Latinh.
D. Nhận được viện trợ của các nước Đông Dương.

Câu 24: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam trong thời kì 1939-1945?

- A. Phát xít Đức đầu hàng phe Đồng minh.
B. Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo.
C. Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời.
D. Nước Cộng hòa Ấn Độ thành lập.

Câu 25: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến sự phát triển kinh tế của Nhật Bản giai đoạn 1952-1973?

- A. Tận dụng được nguyên liệu từ các thuộc địa.
B. Tài nguyên khoáng sản phong phú, trữ lượng lớn.
C. Không bị Chiến tranh thế giới thứ hai tàn phá.
D. Nhà nước lãnh đạo và quản lý có hiệu quả.

Câu 26: Trong thời kì 1919-1930, kinh tế Việt Nam

- A. phát triển vượt trội so với kinh tế Pháp. B. phát triển cân đối giữa các vùng, miền.
C. có tốc độ phát triển nhanh nhất thế giới. D. bị lệ thuộc vào kinh tế của nước Pháp.

Câu 27: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?

- A. Chứng minh công nhân và nông dân đã đoàn kết trong đấu tranh.
- B. Mở ra kỉ nguyên nhân dân lao động làm chủ vận mệnh dân tộc.
- C. Khẳng định trong thực tiễn quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân.
- D. Khẳng định đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản là đúng đắn.

Câu 28: Thắng lợi của phong trào Đồng khởi (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam đã

- A. đánh dấu cuộc kháng chiến chống Pháp thắng lợi hoàn toàn.
- B. chuyển cách mạng từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.
- C. buộc Pháp phải chuyển sang đánh lâu dài ở Đông Dương.
- D. làm thất bại cuộc tiến công của quân Pháp lên Việt Bắc.

Câu 29: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam trong thời kì 1919-1930?

- A. Nước Nga Xô viết được thành lập.
- B. Liên hợp quốc thành lập.
- C. Hiệp ước an ninh Mĩ - Nhật được kí kết.
- D. Xu thế toàn cầu hóa xuất hiện.

Câu 30: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng về chiến thắng Điện Biên Phủ 1954 của Việt Nam?

- A. Giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp.
- B. Làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Nava của Pháp.
- C. Làm xoay chuyển cục diện chiến tranh ở Đông Dương.
- D. Đánh thắng cuộc tập kích chiến lược bằng B52 của Mĩ.

Câu 31: Nhận xét nào sau đây là đúng về bản Hiệp định Sơ bộ Việt - Pháp (6-3-1946)?

- A. Là sách lược của Việt Nam để tiếp tục kéo dài thời gian hòa hoãn với Pháp.
- B. Công nhận Việt Nam là một quốc gia tự do, có quyền dân tộc tự quyết.
- C. Chuyển quan hệ giữa Việt Nam và Pháp từ đối đầu quân sự sang đối thoại.
- D. Chuyển Pháp từ vị trí đối tác trở thành đối tượng của cách mạng Việt Nam.

Câu 32: Trong phong trào yêu nước những năm 20 của thế kỉ XX, lực lượng tiểu tư sản trí thức Việt Nam có vai trò nào sau đây?

- A. Vận động quần chúng tham gia vào mặt trận dân tộc dân chủ.
- B. Chăm ngòi cho cuộc cách mạng dân chủ tư sản bùng nổ.
- C. Đi tiên phong trong quá trình tiếp thu những tư tưởng mới.
- D. Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa vũ trang để khôi phục nền cộng hòa.

Câu 33: Nội dung nào sau đây là một trong những điểm sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam?

- A. Tập hợp quần chúng thành lập mặt trận chung toàn Đông Dương.
- B. Thành lập một tổ chức quá độ để chuẩn bị thành lập Đảng Cộng sản.
- C. Thành lập mặt trận dân tộc thống nhất ngay khi thành lập Đảng.
- D. Xây dựng lí luận cách mạng nhấn mạnh cuộc đấu tranh giai cấp.

Câu 34: Thực tiễn quá trình xây dựng các mặt trận dân tộc thống nhất trong tiến trình cách mạng Việt Nam (1930-1975) cho thấy

- A. mặt trận được xây dựng thành công là nhờ xóa bỏ các mâu thuẫn giai cấp.
- B. mặt trận là một khối đoàn kết không có mâu thuẫn và đấu tranh nội bộ.
- C. các thành viên tự nguyện tham gia mặt trận, do nhà nước trực tiếp quản lí.
- D. việc tập hợp lực lượng trong mặt trận phù hợp với sách lược cách mạng.

Câu 35: Tính chất dân chủ của các Xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh (1930-1931) biểu hiện qua một trong những hoạt động nào sau đây?

- A. Thành lập chính quyền cách mạng của nhân dân, do nhân dân bầu ra.
- B. Xóa bỏ các giai cấp bóc lột, đưa nhân dân lên nắm chính quyền.
- C. Xóa bỏ quyền chiếm hữu ruộng đất của giai cấp địa chủ phong kiến.
- D. Thực hiện chính sách bảo đảm quyền lợi về xã hội cho nhân dân.

Câu 36: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng chính sách nhất quán của thực dân Pháp trong các cuộc khai thác thuộc địa ở Đông Dương?

- A. Không đầu tư vốn vào các ngành kinh tế có tính chất hiện đại.
- B. Hạn chế tối đa nguồn vốn đầu tư của tư bản tư nhân Pháp.
- C. Không cho phép kinh tế thuộc địa cạnh tranh với chính quốc.
- D. Xóa bỏ phương thức sản xuất cũ để xác lập quan hệ sản xuất mới.

Câu 37: Cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954-1975) và cuộc vận động giải phóng dân tộc (1939-1945) ở Việt Nam có điểm giống nhau nào sau đây?

- A. Có sự kết hợp chặt chẽ giữa hậu phương và tiền tuyến.
- B. Là các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc.
- C. Từ khởi nghĩa từng phần phát triển lên chiến tranh cách mạng.
- D. Mang tính chất cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

Câu 38: Phong trào cách mạng 1930-1931 đã để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho sự nghiệp giải phóng dân tộc ở Việt Nam?

- A. Không giải quyết quyền lợi giai cấp để tập trung vào vấn đề dân tộc.
- B. Xây dựng liên minh công nông là vấn đề chiến lược của cách mạng.
- C. Giải quyết nhiệm vụ dân chủ trước khi thực hiện nhiệm vụ dân tộc.
- D. Chỉ phát lệnh khởi nghĩa khi có sự giúp đỡ từ bên ngoài.

Câu 39: Trong khoảng thời gian từ đầu 9-1945 đến cuối 12-1946, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa gặp trở ngại nào sau đây?

- A. Mĩ biến Việt Nam thành tâm điểm của cục diện hai cực, hai phe.
- B. Chỉ có một số nước Đồng minh công khai ủng hộ Việt Nam độc lập.
- C. Mĩ viện trợ cho Pháp trong cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương.
- D. Quân Đồng minh ở Việt Nam có mục tiêu chống phá cách mạng.

Câu 40: Cuộc vận động dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam là một phong trào cách mạng vì một trong những lí do nào sau đây?

- A. Bước đầu thành lập được các hội Cứu quốc ở một số địa phương.
- B. Trực tiếp ngăn chặn quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.
- C. Nằm trong tiến trình giải phóng dân tộc do Đảng Cộng sản lãnh đạo.
- D. Có sự kết hợp chặt chẽ giữa đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.

----- HẾT -----

Họ, tên thí sinh:.....

Số báo danh:

Câu 1: Trong phong trào dân chủ 1936-1939, nhân dân Việt Nam đã

- A. phát triển dân quân du kích. B. đấu tranh đòi các quyền tự do.
C. thành lập bộ đội chủ lực. D. xây dựng bộ đội địa phương.

Câu 2: Ở Đông Dương, thực dân Pháp đề ra kế hoạch quân sự Nava (1953) trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.
B. Nhật đảo chính Pháp trên toàn Đông Dương.
C. Vùng chiếm đóng của Pháp bị thu hẹp.
D. Quân Trung Hoa dân quốc tiến vào Việt Nam.

Câu 3: Về chính trị, những năm 1951-1953, ở Việt Nam diễn ra sự kiện nào sau đây?

- A. Quân giải phóng miền Nam ra đời.
B. Chiến dịch giải phóng Huế - Đà Nẵng.
C. Đại hội Đại biểu lần II của Đảng Cộng sản Đông Dương.
D. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy xuân Mậu Thân.

Câu 4: Nội dung nào sau đây thuộc lĩnh vực giáo dục trong cuộc vận động Duy tân ở Việt Nam do Phan Châu Trinh khởi xướng đầu thế kỉ XX?

- A. Mở rộng diện tích trồng lúa. B. Phổ cập giáo dục trung học.
C. Mở trường dạy học theo lối mới. D. Tiến hành khai thác mỏ.

Câu 5: Sự kiện nào sau đây diễn ra trong thời kì Chiến tranh lạnh (1947-1989)?

- A. Mỹ thực hiện Kế hoạch Mác-san. B. Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc.
C. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ. D. Hệ thống Véc-xai - Oasinhtơn thiết lập.

Câu 6: Một trong những biểu hiện của tình hình Việt Nam giai đoạn 1954-1960 là

- A. cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội. B. cả nước độc lập, thống nhất.
C. miền Nam được hoàn toàn giải phóng. D. miền Bắc được hoàn toàn giải phóng.

Câu 7: Nội dung nào sau đây là nguồn gốc của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật diễn ra từ những năm 40 của thế kỉ XX?

- A. Trật tự đa cực thiết lập. B. Những đòi hỏi của sản xuất.
C. Trật tự hai cực Ianta sụp đổ. D. Mỹ thiết lập trật tự đơn cực.

Câu 8: Một trong những biện pháp về giáo dục nhằm xây dựng chế độ mới ở Việt Nam trong những năm 1945-1946 là

- A. cải cách và mở cửa kinh tế. B. mở rộng các hoạt động kinh tế đối ngoại.
C. thành lập Nha bình dân học vụ. D. đẩy mạnh hội nhập kinh tế khu vực.

Câu 9: Theo quyết định của Hội nghị Ianta (2/1945), quân đội Liên Xô chiếm đóng khu vực nào sau đây?

- A. Đông Âu. B. Tây Đức. C. Tây Béclin. D. Tây Âu.

Câu 10: Trong những năm 1945-1973, quốc gia nào sau đây triển khai chiến lược toàn cầu với một trong những mục tiêu là ngăn chặn ảnh hưởng của chủ nghĩa xã hội?

- A. Đức. B. Mỹ. C. Nhật Bản. D. Italia.

Câu 11: Một trong những hoạt động của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên (1925-1929) là

- A. xây dựng căn cứ địa ở Cao Bằng. B. phát động tiến công và nổi dậy.
C. mở nhiều lớp huấn luyện cán bộ. D. phát động tổng khởi nghĩa toàn quốc.

Câu 12: Một trong những tổ chức của các nước Tây Âu được thành lập nửa sau thế kỉ XX là

- A. Ngân hàng thế giới (WB). B. Đại hội dân tộc Phi (ANC).
C. Cộng đồng than - thép châu Âu. D. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

Câu 13: Trong khoảng thời gian từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX, quốc gia có chính sách ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới là

- A. Anh. B. Brunây. C. Mĩ. D. Liên Xô.

Câu 14: Lực lượng vũ trang được xây dựng ở Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945 là

- A. Trung đội Cứu quốc quân I. B. Việt Nam quang phục hội.
C. Mặt trận Dân chủ Đông Dương. D. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Câu 15: Một trong những sự kiện diễn ra ở khu vực Đông Nam Á năm 1945 là

- A. Liên minh châu Âu (EU) được thành lập.
B. Lào tuyên bố độc lập.
C. Cộng đồng châu Âu (EC) ra đời.
D. Cộng đồng kinh tế châu Âu (EEC) ra đời.

Câu 16: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một trong những quốc gia ở châu Phi giành được độc lập là

- A. Ấn Độ. B. Ai Cập. C. Nhật Bản. D. Trung Quốc.

Câu 17: Trong giai đoạn 1969-1973, Mĩ có hành động nào sau đây ở Việt Nam?

- A. Lôi kéo tất cả các nước châu Phi tham chiến.
B. Lôi kéo tất cả các nước châu Á tham chiến.
C. Vận động các nước Đông Âu tham chiến.
D. Rút dần lực lượng quân Mĩ khỏi miền Nam.

Câu 18: Trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), thực dân Pháp

- A. chỉ phát triển công nghiệp hóa chất. B. coi trọng việc khai thác than.
C. tập trung vào công nghiệp luyện kim. D. chỉ phát triển công nghiệp cơ khí.

Câu 19: Hội nghị lần thứ 21 Ban chấp hành Trung ương Đảng lao động Việt Nam (7/1973) đề ra chủ trương nào sau đây?

- A. Xóa bỏ cơ chế quản lí kinh tế tập trung.
B. Xóa bỏ cơ chế quản lí kinh tế bao cấp.
C. Phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần.
D. Tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

Câu 20: Trong chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961-1965) ở miền Nam Việt Nam, Mĩ đã

- A. thực hiện kế hoạch Rove.
B. đề ra kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhi.
C. thực hiện kế hoạch quân sự Bôlae.
D. tăng cường viện trợ cho chính quyền Sài Gòn.

Câu 21: Phong trào Cần Vương cuối thế kỉ XIX ở Việt Nam bùng nổ sau khi

- A. phái chủ chiến phản công quân Pháp tại Huế thất bại.
B. Đông Dương Cộng sản liên đoàn thành lập.
C. Việt Nam Quốc dân đảng hoàn toàn tan rã.
D. khởi nghĩa Yên Bái hoàn toàn thất bại.

Câu 22: Trong những năm 1976-1986, nhân dân Việt Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ nào sau đây?

- A. Xây dựng Hội Liên Việt. B. Bảo vệ biên giới phía Bắc.
C. Xây dựng Quỹ Độc lập. D. Bầu Quốc hội khóa I.

Câu 23: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam trong thời kì 1939-1945?

- A. Nước Cộng hòa Ấn Độ thành lập.
B. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.
C. Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo.
D. Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời.

Câu 24: Thắng lợi của phong trào Đồng khởi (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam đã

- A. đánh dấu cuộc kháng chiến chống Pháp thắng lợi hoàn toàn.
B. buộc Pháp phải chuyển sang đánh lâu dài ở Đông Dương.
C. làm thất bại cuộc tiến công của quân Pháp lên Việt Bắc.
D. làm lung lay tận gốc chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm.

Câu 25: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng về chiến thắng Điện Biên Phủ 1954 của Việt Nam?

- A. Giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp.
B. Làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Na va của Pháp.

- C. Hoàn thành nhiệm vụ “đánh cho Mĩ cút, đánh cho ngụy nhào”.
- D. Làm xoay chuyển cục diện chiến tranh ở Đông Dương.

Câu 26: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến sự phát triển kinh tế của Nhật Bản giai đoạn 1952-1973?

- A. Chi phí ngân sách cho quốc phòng thấp.
- B. Tận dụng được nguyên liệu từ các thuộc địa.
- C. Tài nguyên khoáng sản phong phú, trữ lượng lớn.
- D. Không bị Chiến tranh thế giới thứ hai tàn phá.

Câu 27: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Quần chúng nhân dân tham gia đông đảo.
- B. Có sự viện trợ của tất cả các nước Mĩ Latinh.
- C. Nhận được viện trợ của các nước Đông Dương.
- D. Nhận được viện trợ của tất cả các nước châu Âu.

Câu 28: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?

- A. Khẳng định đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản là đúng đắn.
- B. Chứng minh vai trò của khối liên minh công nông trong thực tiễn.
- C. Khẳng định trong thực tiễn quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân.
- D. Mở ra kỉ nguyên mới của dân tộc: kỉ nguyên độc lập, tự do.

Câu 29: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam trong thời kì 1919-1930?

- A. Liên hợp quốc thành lập.
- B. Quốc tế Cộng sản được thành lập.
- C. Hiệp ước an ninh Mĩ - Nhật được kí kết.
- D. Xu thế toàn cầu hóa xuất hiện.

Câu 30: Trong thời kì 1919-1930, kinh tế Việt Nam

- A. phát triển vượt trội so với kinh tế Pháp.
- B. phổ biến trong tình trạng nghèo nàn.
- C. có tốc độ phát triển nhanh nhất thế giới.
- D. phát triển cân đối giữa các vùng, miền.

Câu 31: Cuộc vận động dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam là một phong trào cách mạng vì một trong những lí do nào sau đây?

- A. Bước đầu thành lập được các hội Cứu quốc ở một số địa phương.
- B. Trực tiếp ngăn chặn quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.
- C. Có sự kết hợp chặt chẽ giữa đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.
- D. Thực hiện mục tiêu trước mắt để hướng tới mục tiêu chiến lược.

Câu 32: Thực tiễn quá trình xây dựng các mặt trận dân tộc thống nhất trong tiến trình cách mạng Việt Nam (1930-1975) cho thấy

- A. mặt trận là một khối đoàn kết không có mâu thuẫn và đấu tranh nội bộ.
- B. các thành viên tự nguyện tham gia mặt trận, do nhà nước trực tiếp quản lí.
- C. các lực lượng tập hợp trong mặt trận vừa thống nhất vừa có mâu thuẫn.
- D. mặt trận được xây dựng thành công là nhờ xóa bỏ các mâu thuẫn giai cấp.

Câu 33: Phong trào cách mạng 1930-1931 đã để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho sự nghiệp giải phóng dân tộc ở Việt Nam?

- A. Không giải quyết quyền lợi giai cấp để tập trung vào vấn đề dân tộc.
- B. Giải quyết nhiệm vụ dân chủ trước khi thực hiện nhiệm vụ dân tộc.
- C. Chỉ phát lệnh khởi nghĩa khi có sự giúp đỡ từ bên ngoài.
- D. Sử dụng bạo lực cách mạng để giành và giữ chính quyền.

Câu 34: Nội dung nào sau đây là một trong những điểm sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam?

- A. Tập hợp quần chúng thành lập mặt trận chung toàn Đông Dương.
- B. Thành lập mặt trận dân tộc thống nhất ngay khi thành lập Đảng.
- C. Xây dựng lí luận cách mạng nhân mạnh cuộc đấu tranh giai cấp.
- D. Xây dựng lí luận giải phóng dân tộc từ lí luận đấu tranh giai cấp.

Câu 35: Trong phong trào dân tộc những năm 20 của thế kỉ XX, lực lượng tiểu tư sản trí thức Việt Nam có vai trò nào sau đây?

- A. Là lực lượng nòng cốt của các tổ chức yêu nước, cách mạng.
- B. Vận động quần chúng tham gia vào mặt trận dân tộc dân chủ.

- C. Châm ngòi cho cuộc cách mạng dân chủ tư sản bùng nổ.
- D. Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa vũ trang để khôi phục nền cộng hòa.

Câu 36: Trong khoảng thời gian từ đầu 9-1945 đến cuối 12-1946, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa gặp trở ngại nào sau đây?

- A. Mĩ biến Việt Nam thành tâm điểm của cục diện hai cực, hai phe.
- B. Việt Nam nằm trong khu vực ảnh hưởng của các nước phương Tây.
- C. Chỉ có một số nước Đồng minh công khai ủng hộ Việt Nam độc lập.
- D. Mĩ viện trợ cho Pháp trong cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương.

Câu 37: Nhận xét nào sau đây là đúng về bản Hiệp định Sơ bộ Việt - Pháp (6/3/1946)?

- A. Công nhận Việt Nam là một quốc gia tự do, có quyền dân tộc tự quyết.
- B. Là sách lược của Việt Nam để tiếp tục kéo dài thời gian hòa hoãn với Pháp.
- C. Biến một hiệp ước hai bên thành thỏa thuận ba bên có lợi cho cách mạng.
- D. Chuyển Pháp từ vị trí đối tác trở thành đối tượng của cách mạng Việt Nam.

Câu 38: Tính chất dân chủ của các Xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh (1930-1931) biểu hiện qua một trong những hoạt động nào sau đây?

- A. Thực hiện chính sách bảo đảm quyền lợi về kinh tế cho nhân dân.
- B. Xóa bỏ các giai cấp bóc lột, đưa nhân dân lên nắm chính quyền.
- C. Xóa bỏ quyền chiếm hữu ruộng đất của giai cấp địa chủ phong kiến.
- D. Thành lập chính quyền cách mạng của nhân dân, do nhân dân bầu ra.

Câu 39: Cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954-1975) và cuộc vận động giải phóng dân tộc (1939-1945) ở Việt Nam có điểm giống nhau nào sau đây?

- A. Có sự kết hợp chặt chẽ giữa hậu phương và tiền tuyến.
- B. Là các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc.
- C. Có sự kết hợp hai địa bàn chiến lược nông thôn và thành thị.
- D. Từ khởi nghĩa từng phần phát triển lên chiến tranh cách mạng.

Câu 40: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng chính sách nhất quán của thực dân Pháp trong các cuộc khai thác thuộc địa ở Đông Dương?

- A. Không đầu tư vốn vào các ngành kinh tế có tính chất hiện đại.
- B. Hạn chế tối đa nguồn vốn đầu tư của tư bản tư nhân Pháp.
- C. Không du nhập hoàn chỉnh phương thức sản xuất mới vào thuộc địa.
- D. Xóa bỏ phương thức sản xuất cũ để xác lập quan hệ sản xuất mới.

----- HẾT -----

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐỀ THI CHÍNH THỨC

(Đề có 04 trang)

KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2021

Bài thi: KHOA HỌC XÃ HỘI

Môn thi thành phần: LỊCH SỬ

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát đề

**Mã đề thi
304**

Họ, tên thí sinh:.....

Số báo danh:

Câu 1: Lực lượng vũ trang được xây dựng ở Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945 là

- A. Việt Nam quang phục hội. B. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.
C. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. D. Trung đội Cứu quốc quân II.

Câu 2: Trong khoảng thời gian từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX, quốc gia có chính sách ủng hộ phong trào cách mạng thế giới là

- A. Anh. B. Brunây. C. Liên Xô. D. Mĩ.

Câu 3: Một trong những biểu hiện của tình hình Việt Nam giai đoạn 1954-1960 là

- A. cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội. B. cả nước độc lập, thống nhất.
C. đất nước tạm thời bị chia cắt làm hai miền. D. miền Nam được hoàn toàn giải phóng.

Câu 4: Trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), thực dân Pháp

- A. chỉ phát triển công nghiệp hóa chất. B. đầu tư nhiều vốn vào nông nghiệp.
C. tập trung vào công nghiệp luyện kim. D. chỉ phát triển công nghiệp cơ khí.

Câu 5: Trong giai đoạn 1969 – 1973, Mĩ có hành động nào sau đây ở Việt Nam?

- A. Tăng cường lực lượng quân đội Sài Gòn.
B. Lôi kéo tất cả các nước châu Á tham chiến.
C. Vận động các nước Đông Âu tham chiến.
D. Lôi kéo tất cả các nước châu Phi tham chiến.

Câu 6: Một trong những sự kiện diễn ra ở khu vực Đông Nam Á năm 1945 là

- A. Liên minh châu Âu (EU) được thành lập. B. Ấn Độ tuyên bố độc lập.
C. Cộng đồng châu Âu (EC) ra đời. D. Cộng đồng kinh tế châu Âu (EEC) ra đời.

Câu 7: Trong những năm 1976-1986, nhân dân Việt Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ nào sau đây?

- A. Bảo vệ biên giới Tây Nam. B. Xây dựng Hội Liên Việt.
C. Xây dựng Quỹ Độc lập. D. Bầu Quốc hội khóa I.

Câu 8: Trong chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961-1965) ở miền Nam Việt Nam, Mĩ đã

- A. tăng thêm lực lượng cố vấn quân sự. B. đề ra kế hoạch Đờ Lát đơ Tát-xinhi.
C. thực hiện kế hoạch quân sự Bô-lae. D. thực hiện kế hoạch Rôve.

Câu 9: Ở Đông Dương, thực dân Pháp đề ra kế hoạch quân sự Nava (1953) trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Thực dân Pháp bị thiệt hại nặng nề. B. Nhật đảo chính Pháp trên toàn Đông Dương.
C. Quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương. D. Quân Trung Hoa dân quốc tiến vào Việt Nam.

Câu 10: Theo quyết định của Hội nghị Ianta (2-1945), quân đội Liên Xô chiếm đóng khu vực nào sau đây?

- A. Tây Đức. B. Bắc Triều Tiên. C. Tây Béclin. D. Tây Âu.

Câu 11: Trong những năm 1945-1973, quốc gia nào sau đây triển khai chiến lược toàn cầu với một trong những mục tiêu là đàn áp phong trào công nhân quốc tế?

- A. Đức. B. Nhật Bản. C. Mĩ. D. Italia.

Câu 12: Một trong những biện pháp về giáo dục nhằm xây dựng chế độ mới ở Việt Nam trong những năm 1945-1946 là

- A. thành lập cơ quan chuyên trách chống giặc đói.
B. mở rộng các hoạt động kinh tế đối ngoại.
C. cải cách và mở cửa kinh tế.
D. đẩy mạnh hội nhập kinh tế khu vực.

Câu 13: Một trong những hoạt động của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên (1925-1929) là

- A. xây dựng căn cứ địa ở Cao Bằng.
- C. phát động tổng khởi nghĩa toàn quốc.

- B. phát động tiến công và nổi dậy.
- D. xuất bản Báo thanh niên.

Câu 14: Nội dung nào sau đây thuộc lĩnh vực giáo dục trong cuộc vận động Duy tân ở Việt Nam do Phan Châu Trinh khởi xướng đầu thế kỉ XX?

- A. Mở rộng diện tích trồng lúa.
- B. Phổ cập giáo dục trung học.
- C. Mở lớp dạy chữ Quốc ngữ.
- D. Tiến hành khai thác mỏ.

Câu 15: Sự kiện nào sau đây diễn ra trong thời kì Chiến tranh lạnh (1947-1989)?

- A. Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc.
- B. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.
- C. Hệ thống Vécxai - Oasinhton thiết lập.
- D. Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) ra đời.

Câu 16: Nội dung nào sau đây là nguồn gốc của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật diễn ra từ những năm 40 của thế kỉ XX?

- A. Trật tự đa cực thiết lập.
- B. Trật tự hai cực Ianta sụp đổ.
- C. Những đòi hỏi của sản xuất.
- D. Mĩ thiết lập trật tự đơn cực.

Câu 17: Một trong những tổ chức của các nước Tây Âu được thành lập nửa sau thế kỉ XX là

- A. Cộng đồng kinh tế châu Âu (EEC).
- B. Ngân hàng thế giới (WB).
- C. Đại hội dân tộc Phi (ANC).
- D. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

Câu 18: Hội nghị lần thứ 21 Ban chấp hành Trung ương Đảng lao động Việt Nam (7-1973) đề ra chủ trương nào sau đây?

- A. Xóa bỏ cơ chế quản lí kinh tế tập trung.
- B. Xóa bỏ cơ chế quản lí kinh tế bao cấp.
- C. Tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
- D. Phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần.

Câu 19: Phong trào Cần vương cuối thế kỉ XIX ở Việt Nam bùng nổ sau khi

- A. Đông Dương Cộng sản liên đoàn thành lập.
- B. Việt Nam Quốc dân đảng hoàn toàn tan rã.
- C. khởi nghĩa Yên Bái hoàn toàn thất bại.
- D. triều Nguyễn kí với Pháp bản Hiệp ước Hác-măng.

Câu 20: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một trong những quốc gia ở châu Phi giành được độc lập là

- A. Ấn Độ.
- B. Nhật Bản.
- C. Trung Quốc.
- D. Libi.

Câu 21: Trong phong trào dân chủ 1936-1939, nhân dân Việt Nam đã

- A. phát triển dân quân du kích.
- B. đấu tranh đòi các quyền dân sinh.
- C. thành lập bộ đội chủ lực.
- D. xây dựng bộ đội địa phương.

Câu 22: Về chính trị, những năm 1951-1953, ở Việt Nam diễn ra sự kiện nào sau đây?

- A. Chiến dịch giải phóng Huế - Đà Nẵng.
- B. Quân giải phóng miền Nam ra đời.
- C. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy xuân Mậu Thân.
- D. Đại hội thống nhất Việt Minh - Liên Việt.

Câu 23: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam trong thời kì 1919-1930?

- A. Liên hợp quốc thành lập.
- B. Hiệp ước an ninh Mĩ - Nhật được kí kết.
- C. Nước Nga Xô viết được thành lập.
- D. Xu thế toàn cầu hóa xuất hiện.

Câu 24: Trong thời kì 1919-1930, kinh tế Việt Nam

- A. phát triển vượt trội so với kinh tế Pháp.
- B. phổ biến trong tình trạng lạc hậu.
- C. có tốc độ phát triển nhanh nhất thế giới.
- D. phát triển cân đối giữa các vùng, miền.

Câu 25: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Sự trưởng thành của ý thức dân tộc.
- B. Có sự viện trợ của tất cả các nước Mĩ Latinh.
- C. Nhận được viện trợ của các nước Đông Dương.

D. Nhận được viện trợ của tất cả các nước châu Âu.

Câu 26: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam trong thời kì 1939-1945?

A. Quân Đồng minh chiến thắng phe phát xít.

B. Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo.

C. Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời.

D. Nước Cộng hòa Ấn Độ thành lập.

Câu 27: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến sự phát triển kinh tế của Nhật Bản giai đoạn 1952-1973?

A. Tận dụng được nguyên liệu từ các thuộc địa.

B. Tài nguyên khoáng sản phong phú, trữ lượng lớn.

C. Áp dụng có hiệu quả thành tựu khoa học - kỹ thuật.

D. Không bị Chiến tranh thế giới thứ hai tàn phá.

Câu 28: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?

A. Chứng minh vai trò của khối liên minh công nông trong thực tiễn.

B. Khẳng định trong thực tiễn quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân.

C. Khẳng định đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản là đúng đắn.

D. Mở ra kỉ nguyên độc lập, thống nhất, cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Câu 29: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng về chiến thắng Điện Biên Phủ 1954 của Việt Nam?

A. Giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp.

B. Đánh thắng chiến lược Chiến tranh cục bộ của đế quốc Mỹ

C. Làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Na va của Pháp.

D. Làm xoay chuyển cục diện chiến tranh ở Đông Dương.

Câu 30: Thắng lợi của phong trào Đồng khởi (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam đã

A. đánh dấu cuộc kháng chiến chống Pháp thắng lợi hoàn toàn.

B. giáng đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mỹ.

C. buộc Pháp phải chuyển sang đánh lâu dài ở Đông Dương.

D. làm thất bại cuộc tiến công của quân Pháp lên Việt Bắc.

Câu 31: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng chính sách nhất quán của thực dân Pháp trong các cuộc khai thác thuộc địa ở Đông Dương?

A. Không đầu tư vốn vào các ngành kinh tế có tính chất hiện đại.

B. Hạn chế tối đa nguồn vốn đầu tư của tư bản tư nhân Pháp.

C. Tập trung đầu tư vào những vùng kinh tế đem lại lợi nhuận tối đa.

D. Xóa bỏ phương thức sản xuất cũ để xác lập quan hệ sản xuất mới.

Câu 32: Cuộc vận động dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam là một phong trào cách mạng vì một trong những lí do nào sau đây?

A. Bước đầu thành lập được các hội Cứu quốc ở một số địa phương.

B. Trực tiếp ngăn chặn quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.

C. Là một bước thắng lợi để tiến lên hoàn thành giải phóng dân tộc.

D. Có sự kết hợp chặt chẽ giữa đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.

Câu 33: Nội dung nào sau đây là một trong những điểm sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam?

A. Kết hợp tư tưởng của giai cấp công nhân với phong trào yêu nước.

B. Tập hợp quần chúng thành lập mặt trận chung toàn Đông Dương.

C. Thành lập mặt trận dân tộc thống nhất ngay khi thành lập Đảng.

D. Xây dựng lí luận cách mạng nhân mạnh cuộc đấu tranh giai cấp.

Câu 34: Trong khoảng thời gian từ đầu 9-1945 đến cuối 12-1946, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa gặp trở ngại nào sau đây?

A. Chưa nước nào công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với Việt Nam.

B. Mĩ biến Việt Nam thành tâm điểm của cục diện hai cực, hai phe.

C. Chỉ có một số nước Đồng minh công khai ủng hộ Việt Nam độc lập.

D. Mĩ viện trợ cho Pháp trong cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương.

Câu 35: Nhận xét nào sau đây là đúng về bản Hiệp định Sơ bộ Việt - Pháp (6/3/1946)?

A. Là sách lược của Việt Nam để tiếp tục kéo dài thời gian hòa hoãn với Pháp.

B. Là điển hình về vận dụng sách lược phân hóa và cô lập kẻ thù.

C. Công nhận Việt Nam là một quốc gia tự do, có quyền dân tộc tự quyết.

D. Chuyển Pháp từ vị trí đối tác trở thành đối tượng của cách mạng Việt Nam.

Câu 36: Thực tiễn quá trình xây dựng các mặt trận dân tộc thống nhất trong tiến trình cách mạng Việt Nam (1930-1975) cho thấy

- A. mặt trận là một tổ chức liên hiệp luôn có sự thống nhất trong đa dạng.
- B. mặt trận là một khối đoàn kết không có mâu thuẫn và đấu tranh nội bộ.
- C. các thành viên tự nguyện tham gia mặt trận, do nhà nước trực tiếp quản lí.
- D. mặt trận được xây dựng thành công là nhờ xóa bỏ các mâu thuẫn giai cấp.

Câu 37: Tính chất dân chủ của các Xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh (1930-1931) biểu hiện qua một trong những hoạt động nào sau đây?

- A. Thành lập chính quyền cách mạng của nhân dân, do nhân dân bầu ra.
- B. Xóa bỏ các giai cấp bóc lột, đưa nhân dân lên nắm chính quyền.
- C. Thực hiện chính sách bảo đảm quyền lợi về chính trị cho nhân dân.
- D. Xóa bỏ quyền chiếm hữu ruộng đất của giai cấp địa chủ phong kiến.

Câu 38: Trong phong trào yêu nước những năm 20 của thế kỉ XX, lực lượng tiểu tư sản trí thức Việt Nam có vai trò nào sau đây?

- A. Vận động quần chúng tham gia vào mặt trận dân tộc dân chủ.
- B. Định hướng một số hoạt động trong phong trào dân tộc dân chủ.
- C. Châm ngòi cho cuộc cách mạng dân chủ tư sản bùng nổ.
- D. Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa vũ trang để khôi phục nền cộng hòa.

Câu 39: Cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954-1975) và cuộc vận động giải phóng dân tộc (1939-1945) ở Việt Nam có điểm giống nhau nào sau đây?

- A. Có sự kết hợp chặt chẽ giữa hậu phương và tiền tuyến.
- B. Là các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc.
- C. Từ khởi nghĩa từng phần phát triển lên chiến tranh cách mạng.
- D. Có hình thức khởi nghĩa giành chính quyền của quần chúng.

Câu 40: Phong trào cách mạng 1930-1931 đã để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho sự nghiệp giải phóng dân tộc ở Việt Nam?

- A. Không giải quyết quyền lợi giai cấp để tập trung vào vấn đề dân tộc.
- B. Giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa các lợi ích dân tộc và giai cấp.
- C. Giải quyết nhiệm vụ dân chủ trước khi thực hiện nhiệm vụ dân tộc.
- D. Chỉ phát lệnh khởi nghĩa khi có sự giúp đỡ từ bên ngoài.

----- HẾT -----

Họ, tên thí sinh:.....

Số báo danh:

Câu 1: Lực lượng vũ trang được xây dựng ở Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945 là

- A. Mặt trận Dân chủ Đông Dương. B. Trung đội Cứu quốc quân I.
C. Việt Nam Quang phục hội. D. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Câu 2: Về chính trị, trong những năm 1951-1953, ở Việt Nam diễn ra sự kiện nào sau đây?

- A. Quân giải phóng miền Nam ra đời.
B. Đại hội lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương.
C. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân.
D. Chiến dịch giải phóng Huế - Đà Nẵng.

Câu 3: Trong chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961-1965) ở miền Nam Việt Nam, Mỹ đã

- A. thực hiện kế hoạch quân sự Rove. B. thực hiện kế hoạch quân sự Bôlae.
C. đề ra kế hoạch Đà Lạt đơ Tátxinhi. D. tăng cường viện trợ cho chính quyền Sài Gòn.

Câu 4: Trong những năm 1976-1986, nhân dân Việt Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ nào sau đây?

- A. Bầu Quốc hội khóa I. B. Bảo vệ biên giới phía Bắc.
C. Xây dựng Quỹ độc lập. D. Xây dựng Hội Liên Việt.

Câu 5: Ở Đông Dương, thực dân Pháp đề ra kế hoạch quân sự Nava (1953) trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Vùng chiếm đóng của Pháp bị thu hẹp. B. Quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.
C. Quân Trung Hoa Dân quốc tiến vào Việt Nam. D. Nhật đảo chính Pháp trên toàn Đông Dương.

Câu 6: Nội dung nào sau đây thuộc lĩnh vực giáo dục trong cuộc vận động Duy tân ở Việt Nam do Phan Châu Trinh khởi xướng đầu thế kỉ XX?

- A. Phổ cập giáo dục trung học. B. Tiến hành khai thác mỏ than.
C. Mở trường học theo lối mới. D. Mở rộng diện tích trồng lúa.

Câu 7: Phong trào Cần vương cuối thế kỉ XIX ở Việt Nam bùng nổ sau khi

- A. Việt Nam Quốc dân đảng hoàn toàn tan rã.
B. phái chủ chiến phản công quân Pháp tại Huế thất bại.
C. khởi nghĩa Yên Bái hoàn toàn thất bại.
D. Đông Dương Cộng sản liên đoàn được thành lập.

Câu 8: Theo quyết định của Hội nghị Ianta (tháng 2-1945), quân đội Liên Xô chiếm đóng khu vực nào sau đây?

- A. Tây Âu. B. Tây Đức. C. Tây Béclin. D. Đông Âu.

Câu 9: Một trong những tổ chức của các nước Tây Âu được thành lập trong nửa sau thế kỉ XX là

- A. Cộng đồng than - thép châu Âu. B. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).
C. Đại hội dân tộc Phi (ANC). D. Ngân hàng Thế giới (WB).

Câu 10: Trong phong trào dân chủ 1936-1939, nhân dân Việt Nam đã

- A. phát triển dân quân du kích. B. thành lập bộ đội chủ lực.
C. đấu tranh đòi các quyền tự do. D. xây dựng bộ đội địa phương.

Câu 11: Một trong những biểu hiện của tình hình Việt Nam giai đoạn 1954-1960 là

- A. cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội. B. miền Bắc được hoàn toàn giải phóng.
C. cả nước độc lập, thống nhất. D. miền Nam được hoàn toàn giải phóng.

Câu 12: Một trong những hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (1925-1929) là

- A. xây dựng căn cứ địa ở Cao Bằng.
B. phát động tổng khởi nghĩa toàn quốc.
C. mở nhiều lớp huấn luyện cán bộ.
D. phát động tiến công và nổi dậy.

Câu 13: Trong những năm 1945-1973, quốc gia nào sau đây triển khai chiến lược toàn cầu với một trong những mục tiêu là ngăn chặn ảnh hưởng của chủ nghĩa xã hội?

- A. Đức. B. Nhật Bản. C. Mỹ D. Italia.

Câu 14: Trong khoảng thời gian từ năm 1980 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX Quốc gia có chính sách ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới là

- A. Mỹ. B. Anh. C. Brunây. D. Liên Xô.

Câu 15: Một trong những biện pháp về giáo dục nhằm xây dựng chế độ mới ở Việt Nam những năm 1945-1946

- A. đẩy mạnh hội nhập kinh tế khu vực. B. mở rộng các hoạt động kinh tế đối ngoại.
C. thành lập Nha Bình dân học vụ. D. cải cách và mở cửa nền kinh tế.

Câu 16: Nội dung nào sau đây là nguồn gốc của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật diễn ra từ những năm 40 của thế kỉ XX?

- A. Những đòi hỏi của sản xuất. B. Trật tự hai cực Ianta sụp đổ.
C. Trật tự đa cực được thiết lập. D. Mi thiết lập trật tự đơn cực.

Câu 17: Sự kiện nào sau đây diễn ra trong thời kì Chiến tranh lạnh (1947-1989)?

- A. Hệ thống Vécxai - Oasinhtơn được thiết lập. B. Mỹ thực hiện Kế hoạch Mác-san.
C. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ. D. Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc.

Câu 18: Một trong những sự kiện diễn ra ở khu vực Đông Nam Á năm 1945 là

- A. Liên minh châu Âu (EU) được thành lập. B. Cộng đồng kinh tế châu Âu (EEC) ra đời.
C. Lào tuyên bố độc lập. D. Cộng đồng châu Âu (EC) ra đời.

Câu 19: Trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), thực dân Pháp

- A. chỉ phát triển công nghiệp hóa chất. B chỉ phát triển công nghiệp cơ khí.
C. tập trung vào công nghiệp luyện kim. D. coi trọng việc khai thác than.

Câu 20: Trong giai đoạn 1969 – 1973, Mỹ có hành động nào sau đây ở Việt Nam?

- A. Rút dần lực lượng quân Mỹ khỏi miền Nam. B. Lôi kéo tất cả các nước châu Á tham chiến.
C. Lôi kéo tất cả các nước châu Phi tham chiến. D. Vận động các nước Đông Âu tham chiến.

Câu 21: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một trong những quốc gia ở châu Phi giành được độc lập là

- A. Ấn Độ. B. Ai Cập. C. Trung Quốc. D. Nhật Bản.

Câu 22: Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (tháng 7-1973) đề ra chủ trương nào sau đây?

- A. Xóa bỏ cơ chế quản lý kinh tế tập trung. B. Xóa bỏ cơ chế quản lý kinh tế bao cấp.
C. Phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần. D. Tiếp tục cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

Câu 13: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến sự phát triển của kinh tế Nhật Bản giai đoạn 1952-1973?

- A. Tài nguyên khoáng sản phong phú, trữ lượng lớn. B. Tận dụng được nguyên liệu từ các thuộc địa.
C. Chi phí ngân sách cho quốc phòng thấp. D. Không bị Chiến tranh thế giới thứ hai tàn phá.

Câu 4: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Nhận được viện trợ của các nước Đông Dương. B. Có sự viện trợ của tất cả các nước Mỹ Latinh.
C. Nhận được viện trợ của tất cả các nước châu Âu. D. Quần chúng nhân dân tham gia đông đảo.

Câu 25: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam trong giai đoạn (1939-1945)?

- A. Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời. B. Nước Cộng hòa Ấn Độ được thành lập.
C. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ. D. Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo.

Câu 26: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?

- A. Khẳng định trong thực tiễn quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân.
B. Mở đầu kỉ nguyên mới của dân tộc: kỉ nguyên độc lập, tự do.
C. Khẳng định đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản là đúng đắn.
D. Chứng minh vai trò của khối liên minh công nông trong thực tiễn.

Câu 27: Thắng lợi của phong trào Đồng khởi (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam đã

- A. buộc Pháp phải chuyển sang đánh lâu dài ở Đông Dương.
B. làm thất bại cuộc tiến công của quân Pháp lên Việt Bắc.
C. đánh dấu cuộc kháng chiến chống Pháp thắng lợi hoàn toàn.
D. làm lung lay tận gốc chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm.

Câu 28: Sự kiện lịch sử thế giới nào dưới đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam giai đoạn 1919-1930?

A. Liên hợp quốc được thành lập.

B. Hiệp ước an ninh Mĩ - Nhật được kí kết.

C. Xu thế toàn cầu hóa xuất hiện.

D. Quốc tế Cộng sản được thành lập.

Câu 29: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về chiến thắng Điện Biên Phủ 1954 của Việt Nam?

A. Làm xoay chuyển cục diện chiến tranh ở Đông Dương.

B. Giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp.

C. Làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Nava của thực dân Pháp.

D. Hoàn thành nhiệm vụ “đánh cho Mĩ cút, đánh cho ngụy nhào”.

Câu 30: Trong thời kì 1919-1930, kinh tế Việt Nam

A. có tốc độ phát triển nhanh nhất thế giới.

B. phát triển vượt trội so với kinh tế Pháp.

C. phổ biến trong tình trạng nghèo nàn.

D. phát triển cân đối giữa các vùng, miền.

Câu 31: Nhận xét nào sau đây là đúng về bản Hiệp định Sơ bộ Việt - Pháp (ngày 6-3-1946)?

A. Chuyển Pháp từ vị trí đối tác trở thành đối tượng của cách mạng Việt Nam.

B. Là sách lược của Việt Nam để tiếp tục kéo dài thời gian hòa hoãn với Pháp.

C. Công nhận Việt Nam là một quốc gia tự do, có quyền dân tộc tự quyết.

D. Biến một hiệp ước hai bên thành thỏa thuận ba bên có lợi cho cách mạng.

Câu 32: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 9-1945 đến cuối tháng 12-1946, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa gặp trở ngại nào sau đây?

A. Mĩ biến Việt Nam thành tâm điểm của cục diện hai cực, hai phe.

B. Việt Nam nằm trong khu vực ảnh hưởng của các nước phương Tây.

C. Mĩ viện trợ cho Pháp trong cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương.

D. Chỉ có một số nước Đồng minh công khai ủng hộ Việt Nam độc lập.

Câu 33: Tính chất dân chủ của các xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh (1930-1931) biểu hiện qua một trong những hoạt động nào sau đây?

A. Xóa bỏ các giai cấp bóc lột, đưa công nông lên nắm chính quyền.

B. Thành lập chính quyền cách mạng của nhân dân, do nhân dân bầu ra.

C. Xóa bỏ quyền chiếm hữu ruộng đất của giai cấp địa chủ phong kiến.

D. Thực hiện chính sách bảo đảm quyền lợi về kinh tế cho nhân dân.

Câu 34: Phong trào cách mạng 1930-1931 để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho sự nghiệp giải phóng dân tộc ở Việt Nam?

A. Chỉ phát lệnh tổng khởi nghĩa khi có sự giúp đỡ từ bên ngoài.

B. Giải quyết nhiệm vụ dân chủ trước khi thực hiện nhiệm vụ dân tộc.

C. Không giải quyết quyền lợi giai cấp để tập trung vào vấn đề dân tộc.

D. Sử dụng bạo lực cách mạng để giành và giữ vững chính quyền.

Câu 35: Cuộc vận động dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam là phong trào cách mạng vì một trong những lí do nào sau đây?

A. Bước đầu thành lập được các hội Cứu quốc ở một số địa phương.

B. Có sự kết hợp chặt chẽ đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.

C. Thực hiện mục tiêu trước mắt để hướng tới mục tiêu chiến lược.

D. Trực tiếp ngăn chặn quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.

Câu 36: Cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954-1975) và cuộc vận động giải phóng dân tộc (1939-1945) ở Việt Nam có điểm giống nhau nào sau đây?

A. Là các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc.

B. Có sự kết hợp hai địa bàn chiến lược nông thôn và thành thị.

C. Có sự kết hợp chặt chẽ giữa hậu phương và tiền tuyến.

D. Từ khởi nghĩa từng phần phát triển lên chiến tranh cách mạng.

Câu 37: Trong phong trào dân tộc những năm 20 của thế kỉ XX, lực lượng tiểu tư sản trí thức Việt Nam có vai trò nào sau đây?

A. Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa vũ trang để khôi phục nền cộng hòa.

B. Châm ngòi cho cuộc cách mạng dân chủ tư sản bùng nổ.

C. Là lực lượng nòng cốt của các tổ chức yêu nước, cách mạng.

D. Vận động quần chúng tham gia mặt trận dân tộc dân chủ.

Câu 38: Thực tiễn quá trình xây dựng các mặt trận dân tộc thống nhất trong tiến trình cách mạng Việt Nam (1930-1975) cho thấy

- A. các thành viên tự nguyện tham gia mặt trận, do nhà nước trực tiếp quản lí.
- B. mặt trận được xây dựng thành công là nhờ xóa bỏ các mâu thuẫn giai cấp.
- C. mặt trận là một khối đoàn kết không có mâu thuẫn và đấu tranh nội bộ.
- D. các lực lượng tập hợp trong mặt trận vừa thống nhất vừa có mâu thuẫn.

Câu 39: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng chính sách nhất quán của thực dân Pháp trong các cuộc khai thác thuộc địa ở Đông Dương?

- A. Hạn chế tối đa các nguồn vốn đầu tư của tư bản tư nhân Pháp.
- B. Không du nhập hoàn chỉnh phương thức sản xuất mới vào thuộc địa.
- C. Không đầu tư vốn vào các ngành kinh tế có tính chất hiện đại.
- D. Xóa bỏ phương thức sản xuất cũ để xác lập quan hệ sản xuất mới.

Câu 40: Nội dung nào sau đây là một trong những điểm sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam?

- A. Xây dựng lý luận cách mạng nhấn mạnh cuộc đấu tranh giai cấp.
- B. Tập hợp quần chúng thành lập mặt trận chung toàn Đông Dương.
- C. Thành lập mặt trận dân tộc thống nhất ngay khi thành lập Đảng.
- D. Xây dựng lý luận giải phóng dân tộc từ lý luận đấu tranh giai cấp.

----- HẾT -----

Họ, tên thí sinh:.....

Số báo danh:

Câu 1: Trong chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961-1965) ở miền Nam Việt Nam, Mỹ đã

- A. thực hiện kế hoạch quân sự Rove. B. đề ra kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhi.
C. thực hiện kế hoạch quân sự Bôlae. D. tăng thêm lực lượng cố vấn quân sự.

Câu 2: Sự kiện nào sau đây diễn ra trong thời kỳ Chiến tranh lạnh (1947-1989)?

- A. Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) ra đời.
B. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.1939
C. Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc.1918
D. Hệ thống Vécxai - Oasinhton được thiết lập.1919-1921

Câu 3: Nội dung nào sau đây thuộc lĩnh vực giáo dục trong cuộc vận động Duy tân ở Việt Nam do Phan Châu Trinh khởi xướng đầu thế kỉ XX?

- A. Tiến hành khai thác mỏ than. B. Mở rộng diện tích ruộng lúa.
C. Phổ cập giáo dục trung học. D. Mở lớp dạy chữ Quốc ngữ.

Câu 4: Về chính trị, trong những năm 1951-1953, ở Việt Nam diễn ra sự kiện nào sau đây?

- A. Đại hội toàn quốc thống nhất Việt Minh - Liên Việt.
B. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân.1968
C. Chiến dịch giải phóng Huế - Đà Nẵng. 1975
D. Quân giải phóng miền Nam ra đời.

Câu 5: Một trong những hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (1925-1929) là

- A. xây dựng căn cứ địa ở Cao Bằng. B. phát động tổng khởi nghĩa toàn quốc.
C. phát động tiến công và nổi dậy. D. xuất bản báo Thanh niên.

Câu 6: Theo quyết định của Hội nghị Ianta (tháng 2-1945), quân đội Liên Xô chiếm đóng khu vực nào sau đây?

- A. Bắc Triều Tiên. B. Tây Âu. C. Tây Béclin. D. Tây Đức.

Câu 7: Ở Đông Dương, thực dân Pháp đề ra kế hoạch quân sự Nava (1953) trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Nhật đảo chính Pháp trên toàn Đông Dương. B. Thực dân Pháp bị thiệt hại nặng nề.
C. Quân Trung Hoa Dân quốc tiến vào Việt Nam. D. Quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.

Câu 8: Trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), thực dân Pháp

- A. chỉ phát triển công nghiệp hóa chất. B. đầu tư nhiều vốn vào nông nghiệp.
C. tập trung vào công nghiệp luyện kim. D. chỉ phát triển công nghiệp cơ khí.

Câu 9: Trong những năm 1976-1986, nhân dân Việt Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ nào sau đây?

- A. Bầu Quốc hội khóa I. B. Bảo vệ biên giới Tây Nam.
C. Xây dựng Hội Liên Việt. D. Xây dựng Quỹ độc lập.

Câu 10: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một trong những quốc gia ở châu Phi giành được độc lập là

- A. Trung Quốc. B. Ấn Độ. C. Libi. D. Nhật Bản.

Câu 11: Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (tháng 7-1973) đề ra chủ trương nào sau đây?

- A. Tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
B. Xóa bỏ cơ chế quản lí kinh tế bao cấp.
C. Phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần.
D. Xóa bỏ cơ chế quản lí kinh tế tập trung.

Câu 12: Phong trào Cần vương cuối thế kỉ XIX ở Việt Nam bùng nổ sau khi

- A. triều Nguyễn kí với Pháp bản Hiệp ước Hác măng. B. Phởi nghĩa Yên Bái hoàn toàn thất bại.
C. Đông Dương Cộng sản liên đoàn được thành lập. D. Việt Nam Quốc dân đảng hoàn toàn tan rã.

Câu 13: Một trong những biện pháp về giáo dục nhằm xây dựng chế độ mới ở Việt Nam những năm 1945-1946 là

- A. mở rộng các hoạt động kinh tế đối ngoại. B. đẩy mạnh hội nhập kinh tế không vực.
C. thành lập cơ quan chuyên trách chống giặc đốt. D. cải cách và mở cửa nền kinh tế.

Câu 14: Nội dung nào sau đây là nguồn gốc của cách mạng khoa học - kĩ thuật diễn ra từ những năm 40 của thế kỉ XX?

- A. Trật tự đa cực được thiết lập. B. Trật tự hai cực Ianta sụp đổ.
C. Mĩ thiết lập trật tự đơn cực. D. Những đòi hỏi của cuộc sống.

Câu 15: Trong giai đoạn 1969 – 1973, Mĩ có hành động nào sau đây ở Việt Nam?

- A. Vận động các nước Đông Á tham chiến. B. Lôi ko tất cả các nước châu Phi tham chiến
C. Lôi kéo tất cả các nước châu Á tham chiến. D. Tăng cường lực lượng quân đội Sài Gòn.

Câu 16: Trong phong trào dân chủ 1936-1939, nhân dân Việt Nam đã

- A. thành lập bộ đội chủ lực. B. đấu tranh đòi các quyền dân sinh.
C. xây dựng bộ đội địa phương. D. phát triển dân quân du kích.

Câu 17: Một trong những tổ chức của các nước Tây Âu được thiết lập trong nửa sau thế kỉ XX?

- A. Cộng đồng kinh tế châu Âu (EEC).
B. Đại hội dân tộc Phi (ANC).
C. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).
D. Ngân hàng Thế giới (WB).

Câu 18: Một trong những sự kiện diễn ra ở khu vực Đông Nam Á năm 1954 là

- A. Cộng đồng châu Âu (EC) ra đời. B. Liên minh châu Âu (EU) được thành lập.
C. Indônêxia tuyên bố độc lập. D. Cộng đồng kinh tế châu Âu (EEC) ra đời.

Câu 19: Lực lượng vũ trang được xây dựng ở Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945 là

- A. Việt Nam Quang phục hội. B. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.
C. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. D. Trung đội cứu quốc quân II.

Câu 20: Một trong những biểu hiện của tình hình Việt Nam giai đoạn 1954-1960 là

- A. cả nước độc lập, thống nhất.
B. đất nước tạm thời bị chia cắt làm hai miền.
C. cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.
D. miền Nam được hoàn toàn giải phóng.

Câu 21: Trong những năm 1945-1973, quốc gia nào sau đây triển khai chiến lược toàn cầu với một trong những mục tiêu là đàn áp phong trào công nhân quốc tế?

- A. Đức. B. Italia. C. Nhật Bản. D. Mĩ.

Câu 22: Trong khoảng thời gian từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX, quốc gia có chính sách ủng hộ phong trào cách mạng thế giới là

- A. Liên Xô. B. Anh. C. Brunây. D. Mĩ.

Câu 23: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 của Việt Nam?

- A. Giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp.
B. Làm xoay chuyển cục diện chiến tranh ở Đông Dương.
C. Làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Nava của thực dân Pháp.
D. Đánh thắng chiến lược Chiến tranh cục bộ của đế quốc Mĩ.

Câu 24: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến sự phát triển của kinh tế Nhật Bản giai đoạn 1952-1973

- A. Không bị Chiến tranh thế giới thứ hai tàn phá.
B. Tận dụng được nguyên liệu từ các thuộc địa.
C. Tài nguyên khoáng sản phong phú, trữ lượng lớn.
D. Áp dụng hiệu quả các thành tựu khoa học - kĩ thuật.

Câu 15: Thắng lợi của phong trào Đồng khởi (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam đã

- A. giáng đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mĩ.
B. đánh dấu cuộc kháng chiến chống Pháp thắng lợi hoàn toàn.
C. làm thất bại cuộc tiến công của quân Pháp lên Việt Bắc.
D. buộc Pháp phải chuyển sang danh lâu dài ở Đông Dương.

Câu 26: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Có sự viện trợ của tất cả các nước Mỹ Latinh.
- B. Sự trưởng thành của ý thức dân tộc.
- C. Nhận được viện trợ của các nước Đông Dương.
- D. Nhận được viện trợ của tất cả các nước châu Âu.

Câu 27: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam 1919-1930?

- A. Xu thế toàn cầu hóa xuất hiện.
- B. Hiệp ước an ninh Mĩ - Nhật được kí kết.
- C. Nước Nga Xô viết được thành lập.
- D. Liên hợp quốc được thành lập.

Câu 28: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945?

- A. Nước Cộng hòa Ấn Độ được thành lập.
- B. Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời.
- C. Quân phiệt Nhật Bản đầu hàng đồng minh.
- D. Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo.

Câu 29: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?

- A. Mở ra kỉ nguyên giải phóng dân tộc gắn liền với giải phóng xã hội.
- B. Chứng minh vai trò của khối liên minh công nông trong thực tiễn.
- C. Khẳng định trong thực tế quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân.
- D. Khẳng định đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản là đúng đắn.

Câu 30: Trong thời kì 1919-1930, kinh tế Việt Nam

- A. phát triển cân đối giữa các vùng, miền.
- B. có tốc độ phát triển nhanh nhất thế giới.
- C. phát triển vượt trội so với kinh tế Pháp.
- D. phổ biến trong tình trạng lạc hậu.

Câu 31: Nội dung nào sau đây là một trong những điểm sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam?

- A. Xây dựng lí luận cách mạng đáp ứng yêu cầu của lịch sử dân tộc.
- B. Thành lập mặt trận dân tộc thống nhất ngay khi thành lập Đảng.
- C. Tập hợp quần chúng thành lập mặt trận chung toàn Đông Dương.
- D. Kết hợp tư tưởng của giai cấp công nhân với phong trào yêu nước.

Câu 32: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 9-1945 đến cuối tháng 12-1946, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa gặp trở ngại nào sau đây?

- A. Mĩ biến Việt Nam thành tâm điểm của cục diện hai cực, hai phe.
- B. Chưa nước nào công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với Việt Nam.
- C. Chỉ có một số nước Đồng minh công khai ủng hộ Việt Nam độc lập.
- D. Mĩ viện trợ cho Pháp trong cuộc chiến tranh xin lược Đông Dương.

Câu 33: Thực tiễn quá trình xây dựng các mặt trận dân tộc thống nhất trong tiến trình cách mạng Việt Nam (1930-1975) cho thấy

- A. mặt trận được xây dựng thành công là nhờ xóa bỏ các mâu thuẫn giai cấp.
- B. mặt trận là một tổ chức liên hiệp luôn có sự thống nhất trong đa dạng.
- C. các thành viên tự nguyện tham gia một trận, do nhà nước trực tiếp quản lí.
- D. mặt trận là một khối đoàn kết không có mâu thuẫn và đấu tranh nội bộ.

Câu 34: Cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954-1975) và cuộc vận động giải phóng dân tộc (1939-1945) ở Việt Nam có điểm giống nhau nào sau đây?

- A. Là các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc.
- B. Có sự kết hợp chặt chẽ giữa hậu phương và tiền tuyến.
- C. Có hình thức khởi nghĩa giành chính quyền của quần chúng.
- D. Từ khởi nghĩa từng phần phát triển lên chiến tranh cách mạng.

Câu 35: Tính chất dân chủ của các xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh (1930-1931) biểu hiện qua một trong những hoạt động nào sau đây?

- A. Xóa bỏ quyền chiếm hữu ruộng đất của giai cấp địa chủ phong kiến.
- B. Thành lập chính quyền cách mạng của nhân dân, do nhân dân bầu ra.
- C. Thực hiện chính sách bảo đảm quyền lợi về chính trị cho nhân dân.
- D. Xóa bỏ các giai cấp bóc lột, đưa công nông lên nắm chính quyền.

Câu 36: Phong trào cách mạng 1930-1931 để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho sự nghiệp giải phóng dân tộc ở Việt Nam?

- A. Không giải quyết quyền lợi giai cấp để tập trung vào vấn đề dân tộc.
- B. Chỉ phát lệnh tổng khởi nghĩa khi đã có sự giúp đỡ từ bên ngoài.
- C. Giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa các lợi ích dân tộc và giai cấp.
- D. Giải quyết nhiệm vụ dân chủ trước khi thực hiện nhiệm vụ dân tộc.

Câu 37: Nhận xét nào sau đây là đúng về bản Hiệp định Sơ bộ Việt - Pháp (ngày 6-3-1946)?

- A. Chuyển Pháp từ vị trí đối tác trở thành đối tượng của cách mạng Việt Nam.
- B. Là điển hình thành công về vận dụng sách lược phân hóa và cô lập kẻ thù.
- C. Công nhận Việt Nam là một quốc gia tự do, có quyền dân tộc tự quyết.
- D. Là sách lược của Việt Nam để tiếp tục kéo dài thời gian hòa hoãn với Pháp.

Câu 38: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng chính sách nhất quán của thực dân Pháp trong các cuộc khai thác thuộc địa ở Đông Dương?

- A. Tập trung đầu tư vào những vùng kinh tế đem lại lợi nhuận tối đa.
- B. Xóa bỏ phương thức sản xuất cũ để xác lập quan hệ sản xuất mới.
- C. Hạn chế tối đa nguồn vốn đầu tư của tư bản tư nhân Pháp.
- D. Không đầu tư vốn vào các ngành kinh tế có tính chất hiện đại.

Câu 39: Trong phong trào yêu nước những năm 20 của thế kỉ XX, lực lượng tiểu tư sản trí thức Việt Nam có vai trò nào sau đây?

- A. Chăm ngời cho cuộc cách mạng dân chủ tư sản bùng nổ.
- B. Vận động quần chúng tham gia một trận dân tộc dân chủ.
- C. Định hướng một số hoạt động trong phong trào dân tộc, dân chủ.
- D. Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa vũ trang để khôi phục nên cộng hòa.

Câu 40: Cuộc vận động dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam là phong trào cách mạng vì một trong những lí do nào sau đây?

- A. Bước đầu thành lập được các hội Cứu quốc ở một số địa phương.
- B. Trực tiếp ngăn chặn quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.
- C. Là một bước thắng lợi để tiến lên hoàn thành giải phóng dân tộc.
- D. Có sự kết hợp chặt chẽ đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.

----- HẾT -----

Họ, tên thí sinh:.....

Số báo danh:

Câu 1: Trong phong trào dân chủ 1936-1939, nhân dân Việt Nam đã

- A. phát triển dân quân du kích. B. thành lập bộ đội chủ lực.
C. đấu tranh đòi các quyền dân chủ. D. xây dựng bộ đội địa phương.

Câu 2: Trong những năm 1976-1986, nhân dân Việt Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ nào sau đây?

- A. Bảo vệ biên giới Tây Nam. B. Xây dựng Hội Liên Việt.
C. Xây dựng Quỹ độc lập. D. Bầu Quốc hội khóa I.

Câu 3: Sự kiện nào sau đây diễn ra trong thời kỳ Chiến tranh lạnh (1947 – 1989)?

- A. Tổ chức Hiệp ước Vácava được thành lập. B. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.
C. Hệ thống Vécxai – Oasinhton được thiết lập. D. Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc.

Câu 4: Trong giai đoạn 1969 – 1973, Mỹ có hành động nào sau đây ở Việt Nam?

- A. Lôi kéo tất cả các nước châu Phi tham chiến. B. Vận động các nước Đông Âu tham chiến.
C. Rút quân đồng minh của Mỹ khỏi miền Nam. D. Lôi kéo tất cả các nước châu Á tham chiến.

Câu 5: Nội dung nào sau đây thuộc lĩnh vực văn hóa trong cuộc vận động Duy tân ở Việt Nam do Phan Châu Trinh khởi xướng đầu thế kỷ XX?

- A. Mở rộng diện tích trồng lúa. B. Phổ cập giáo dục trung học.
C. Tiến hành khai thác mỏ than. D. Vận động cải cách trang phục.

Câu 6: Phong trào Cần Vương cuối thế kỷ XIX ở Việt Nam bùng nổ sau khi

- A. Việt Nam Quốc dân đảng hoàn toàn tan rã.
B. thực dân Pháp cơ bản hoàn thành xâm lược Việt Nam.
C. khởi nghĩa Yên Bái hoàn toàn thất bại.
D. Đồng Dương Cộng sản liên đoàn được thành lập.

Câu 7: Trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), thực dân Pháp

- A. mở rộng diện tích trồng cao su. B. chỉ phát triển công nghiệp cơ khí.
C. chỉ phát triển công nghiệp hóa chất. D. tập trung vào công nghiệp luyện kim.

Câu 8: Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (tháng 7-1973) đề ra chủ trương nào sau đây?

- A. Phát triển kinh tế nhiều thành phần.
B. Xóa bỏ cơ chế quản lý kinh tế tập trung.
C. Tiếp tục con đường cách mạng bạo lực.
D. Xóa bỏ cơ chế quản lý kinh tế bao cấp.

Câu 9: Nội dung nào sau đây là nguồn gốc của cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật diễn ra từ những năm 40 của thế kỷ XX?

- A. Trật tự đa cực được thiết lập. B. Trật tự hai cực Ianta sụp đổ.
C. Những đòi hỏi của cuộc sống. D. Mỹ thiết lập trật tự đơn cực.

Câu 10: Lực lượng vũ trang được xây dựng ở Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945 là

- A. Mặt trận Dân chủ Đông Dương. B. Việt Nam Quang phục hội.
C. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. D. Trung đội Cứu quốc quân III.

Câu 11: Về chính trị, trong những năm 1951-1953, ở Việt Nam diễn ra sự kiện nào sau đây?

- A. Quân giải phóng miền Nam ra đời.
B. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân.
C. Chiến dịch giải phóng Huế - Đà Nẵng.
D. Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương.

Câu 12: Theo quyết định của Hội nghị Ianta (2-1945), quân Liên Xô chiếm đóng khu vực nào sau đây?

- A. Tây Đức. B. Đông Đức. C. Tây Âu. D. Tây Béclin.

Câu 13: Một trong những hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (1925-1929) là

- A. phát động tổng khởi nghĩa toàn quốc.
- B. thực hiện chủ trương vô sản hóa.
- C. phát động tiến công và nổi dậy.
- D. xây dựng căn cứ địa ở Cao Bằng.

Câu 14: Một trong những biểu hiện của tình hình Việt Nam giai đoạn 1954-1960

- A. miền Nam được hoàn toàn giải phóng.
- B. cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.
- C. miền Nam chưa được giải phóng.
- D. cả nước độc lập, thống nhất.

Câu 15: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một trong những quốc gia ở châu Phi giành được độc lập là

- A. Môdambích.
- B. Ấn Độ.
- C. Trung Quốc.
- D. Nhật Bản.

Câu 16: Một trong những tổ chức của các nước Tây Âu được thành lập trong nửa sau thế kỉ XX là

- A. Cộng đồng châu Âu (EC).
- B. Ngân hàng Thế giới (WB).
- C. Đại hội dân tộc Phi (ANC).
- D. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

Câu 17: Một trong những sự kiện diễn ra ở khu vực Đông Nam Á năm 1945 là

- A. Liên minh châu Âu (EU) được thành lập.
- B. Cộng đồng châu Âu (EC) ra đời.
- C. nước Cộng hòa Ấn Độ ra đời.
- D. Cộng đồng kinh tế châu Âu (EEC) ra đời.

Câu 18: Trong chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961-1965) ở miền Nam Việt Nam, Mỹ đã

- A. đề ra kế hoạch Đà Lạt đờ Tátxinhi.
- B. thực hiện kế hoạch quân sự Bôlae.
- C. thực hiện kế hoạch quân sự Rove.
- D. tăng cường viện trợ cho chính quyền Sài Gòn.

Câu 19: Ở Đông Dương, thực dân Pháp đề ra kế hoạch quân sự Nava (1953) trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Quân Pháp bị sa lầy trên chiến trường.
- B. Nhật đảo chính Pháp trên toàn Đông Dương.
- C. Quân Trung Hoa Dân quốc tiến vào Việt Nam.
- D. Quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.

Câu 20: Trong khoảng thời gian từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX, quốc gia có chính sách giúp đỡ các nước xã hội chủ nghĩa là

- A. Liên Xô.
- B. Mỹ.
- C. Brunây.
- D. Anh.

Câu 21: Một trong những biện pháp về giáo dục nhằm xây dựng chế độ mới ở Việt Nam những năm 1945-1946 là

- A. đẩy mạnh hội nhập kinh tế khu vực.
- B. kêu gọi nhân dân tham gia xóa nạn mù chữ.
- C. mở rộng các hoạt động kinh tế đối ngoại.
- D. cải cách và mở cửa nền kinh tế.

Câu 22: Trong những năm 1945-1973, quốc gia nào sau đây triển khai chiến lược toàn cầu với một trong những mục tiêu là đàn áp phong trào giải phóng dân tộc?

- A. Nhật Bản.
- B. Italia.
- C. Đức.
- D. Mỹ.

Câu 23: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam thời kì 1919-1930?

- A. Quốc tế Cộng sản được thành lập.
- B. Liên hợp quốc được thành lập.
- C. Hiệp ước an ninh Mỹ - Nhật được kí kết.
- D. Xu thế toàn cầu hóa xuất hiện.

Câu 24: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Nhận được viện trợ của các nước Đông Dương.
- B. Có phương pháp đấu tranh phù hợp.
- C. Nhận được viện trợ của tất cả các nước châu Âu.
- D. Có sự viện trợ của tất cả các nước Mỹ Latinh.

Câu 25: Trong thời kì 1919-1930, kinh tế Việt Nam

- A. có tốc độ phát triển nhanh nhất thế giới.
- B. bị cột chặt vào nền kinh tế nước Pháp.
- C. phát triển vượt trội so với kinh tế Pháp.
- D. phát triển cân đối giữa các vùng miền.

Câu 26: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 của Việt Nam?

- A. Làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Nava của thực dân Pháp.
- B. Làm xoay chuyển cục diện chiến tranh ở Đông Dương.
- C. Giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp.
- D. Đánh thắng chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh của Mỹ.

Câu 27: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945?

- A. Quân phiệt Nhật Bản đầu hàng Đồng minh.
- B. Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo.
- C. Nước Cộng hòa Ấn Độ được thành lập.
- D. Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời.

Câu 28: Thắng lợi của phong trào Đồng khởi (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam đã

- A. làm thất bại cuộc tiến công của quân Pháp lên Việt Bắc.
- B. buộc Pháp phải chuyển sang đánh lâu dài ở Đông Dương.
- C. đánh dấu một bước phát triển của phong trào cách mạng.
- D. đánh dấu cuộc kháng chiến chống Pháp thắng lợi hoàn toàn.

Câu 29: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến sự phát triển của kinh tế Nhật Bản giai đoạn 1952-1973?

- A. Không bị Chiến tranh thế giới thứ hai tàn phá.
- B. Tài nguyên khoáng sản phong phú, trữ lượng lớn.
- C. Tận dụng được nguyên liệu từ các thuộc địa.
- D. Phát huy được những nguồn lực từ bên ngoài.

Câu 30: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?

- A. Khẳng định trong thực tiễn quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân.
- B. Khẳng định đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản là đúng đắn.
- C. Chứng minh vai trò của khối liên minh công nông trong thực tiễn.
- D. Mở ra kỉ nguyên giải phóng dân tộc gắn liền với giải phóng xã hội.

Câu 31: Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975) và cuộc vận động giải phóng dân tộc (1939-1945) ở Việt Nam có điểm giống nhau nào sau đây?

- A. Nằm trong tiến trình cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
- B. Là các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc.
- C. Có sự kết hợp chặt chẽ giữa hậu phương và tiền tuyến.
- D. Từ khởi nghĩa từng phần phát triển lên chiến tranh cách mạng.

Câu 32: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 9-1945 đến cuối tháng 12-1946, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa gặp trở ngại nào sau đây?

- A. Mỹ viện trợ cho Pháp trong cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương.
- B. Lực lượng Đồng minh ở Việt Nam đều mang bản chất phản cách mạng.
- C. Mỹ biến Việt Nam thành tâm điểm của cục diện hai cực, hai phe.
- D. Chỉ có một số nước Đồng minh công khai ủng hộ Việt Nam độc lập.

Câu 33: Nội dung nào sau đây là một trong những điểm sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam?

- A. Tập hợp quần chúng thành lập mặt trận chung toàn Đông Dương.
- B. Xây dựng lí luận cách mạng đáp ứng yêu cầu của lịch sử dân tộc.
- C. Thành lập mặt trận dân tộc thống nhất ngay khi thành lập Đảng.
- D. Xây dựng lý luận cách mạng nhân mạnh cuộc đấu tranh giai cấp.

Câu 34: Tính chất dân chủ của các xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh (1930-1931) biểu hiện qua một trong những hoạt động nào sau đây?

- A. Thực hiện chính sách bảo đảm quyền lợi về văn hóa cho nhân dân.
- B. Xóa bỏ các giai cấp bóc lột, đưa công nông lên nắm chính quyền.
- C. Thành lập chính quyền cách mạng của nhân dân, do nhân dân bầu ra.
- D. Xóa bỏ quyền chiếm hữu ruộng đất của giai cấp địa chủ phong kiến.

Câu 35: Trong phong trào yêu nước những năm 20 của thế kỉ XX, lực lượng tiểu tư sản trí thức Việt Nam có vai trò nào sau đây?

- A. Châm ngòi cho cuộc cách mạng dân chủ tư sản bùng nổ.
- B. Góp phần xác lập khuynh hướng mới trong phong trào dân tộc.
- C. Vận động quần chúng tham gia mặt trận dân tộc dân chủ.
- D. Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa vũ trang để khôi phục nền cộng hòa.

Câu 36: Thực tiễn quá trình xây dựng các mặt trận dân tộc thống nhất trong tiến trình cách mạng Việt Nam (1930-1975) cho thấy

- A. các thành viên tự nguyện tham gia mặt trận, do nhà nước trực tiếp quản lí.
- B. mặt trận được xây dựng thành công là nhờ xóa bỏ các mâu thuẫn giai cấp.
- C. quá trình xây dựng mặt trận gắn liền với củng cố khối liên minh công nông.
- D. mặt trận là một khối đoàn kết không có mâu thuẫn và đấu tranh trong nội bộ.

Câu 37: Phong trào cách mạng 1930-1931 để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho sự nghiệp giải phóng dân tộc ở Việt Nam?

- A. Không giải quyết quyền lợi giai cấp để tập trung vào vấn đề dân tộc.
- B. Phải xây dựng một mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi.
- C. Chỉ phát lệnh khởi nghĩa khi có sự giúp đỡ từ bên ngoài.
- D. Giải quyết nhiệm vụ dân chủ trước khi thực hiện nhiệm vụ dân tộc.

Câu 38: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng chính sách nhất quán của thực dân Pháp trong các cuộc khai thác thuộc địa ở Đông Dương?

- A. Xóa bỏ phương thức sản xuất cũ để xác lập quan hệ sản xuất mới.
- B. Không đầu tư vốn vào các ngành kinh tế có tính chất hiện đại.
- C. Hạn chế tối đa nguồn vốn đầu tư của tư bản tư nhân Pháp.
- D. Kinh tế thuộc địa phải phục vụ tối đa cho kinh tế chính quốc.

Câu 39: Nhận xét nào sau đây là đúng về bản Hiệp định Sơ bộ Việt - Pháp (ngày 6-3-1946)?

- A. Là sách lược của Việt Nam để tiếp tục kéo dài thời gian hòa hoãn với Pháp.
- B. Chuyển Pháp từ vị trí đối tác trở thành đối tượng của cách mạng Việt Nam.
- C. Là điển hình về sự chủ động của Chính phủ Việt Nam trong đấu tranh ngoại giao.
- D. Công nhận Việt Nam là một quốc gia tự do, có quyền dân tộc tự quyết.

Câu 40: Cuộc vận động dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam là phong trào cách mạng vì một trong những lí do nào sau đây?

- A. Có sự kết hợp chặt chẽ đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.
- B. Là bước chuẩn bị cho thắng lợi của cách mạng giải phóng dân tộc.
- C. Trực tiếp ngăn chặn quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.
- D. Bước đầu thành lập được các hội Cứu quốc ở một số địa phương.

----- HẾT -----

Họ, tên thí sinh:.....

Số báo danh:

Câu 1: Một trong những tổ chức của các nước Tây Âu được thành lập trong nửa sau thế kỉ XX là

A. Ngân hàng Thế giới (WB). B. Đại hội dân tộc Phi (ANC).

C. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN). D. Liên minh châu Âu (EU).

Câu 2: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một trong những quốc gia ở châu Phi giành được độc lập là

A. Nhật Bản. B. Ấn Độ. C. Ănggôla. D. Trung Quốc.

Câu 3: Sự kiện nào sau đây diễn ra trong thời kì Chiến tranh lạnh (1947-1989)?

A. Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV) ra đời. B. Hệ thống Vécxai - Oasinhton được thiết lập.

C. Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc. D. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.

Câu 4: Theo quyết định của Hội nghị Ianta (tháng 2-1945), quân đội Liên Xô chiếm đóng khu vực nào sau đây?

A. Tây Đức. B. Tây Béclin. C. Đông Béclin. D. Tây Âu.

Câu 5: Một trong những biện pháp về giáo dục nhằm xây dựng chế độ mới ở Việt Nam những năm 1945-1946 là

A. tổ chức nhiều lớp học xóa nạn mù chữ. B. đẩy mạnh hội nhập kinh tế khu vực.

C. cải cách và mở cửa nền kinh tế. D. mở rộng các hoạt động kinh tế đối ngoại.

Câu 6: Phong trào Cần vương cuối thế kỉ XIX ở Việt Nam bùng nổ sau khi

A. Việt Nam Quốc dân đảng hoàn toàn tan rã.

B. triều đình Huế kí với Pháp bản Hiệp ước Patonôt.

C. Đông Dương Cộng sản liên đoàn được thành lập.

D. khởi nghĩa Yên Bái hoàn toàn thất bại.

Câu 7: Trong chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961-1965) ở miền Nam Việt Nam, Mỹ đã

A. tăng nhanh lực lượng quân đội Sài Gòn.

B. thực hiện kế hoạch quân sự Rove.

C. thực hiện kế hoạch quân sự Bôlae.

D. đề ra kế hoạch Đà Lạt đơ Tátxinhi.

Câu 8: Trong giai đoạn 1969 – 1973, Mỹ có hành động nào sau đây ở Việt Nam?

A. Thực hiện chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh.

B. Lôi kéo tất cả các nước châu Á tham chiến.

C. Lôi kéo tất cả các nước châu Phi tham chiến.

D. Vận động các nước Đông Âu tham chiến.

Câu 9: Trong những năm 1976-1986, nhân dân Việt Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ nào sau đây?

A. Bầu Quốc hội khóa I.

B. Xây dựng Hội Liên Việt.

C. Bảo vệ biên giới phía Bắc.

D. Xây dựng Quỹ độc lập.

Câu 10: Trong phong trào dân chủ 1936 – 1939, nhân dân Việt Nam đã

A. xây dựng bộ đội địa phương.

B. thành lập bộ đội chủ lực.

C. phát triển dân quân du kích.

D. mít tinh, biểu tình đòi quyền sống.

Câu 11: Trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), thực dân Pháp

A. tập trung vào công nghiệp luyện kim.

B. chỉ phát triển công nghiệp hóa chất.

C. thành lập nhiều công ti cao su.

D. chỉ phát triển công nghiệp cơ khí.

Câu 12: Ở Đông Dương, thực dân Pháp đề ra kế hoạch quân sự Nava (1953) trong bối cảnh nào sau đây?

A. Nhật đảo chính Pháp trên toàn Đông Dương.

B. Quân Pháp lâm vào thế phòng ngự bị động.

C. Quân Trung Hoa Dân quốc tiến vào Việt Nam.

D. Quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.

Câu 13: Nội dung nào sau đây thuộc lĩnh vực văn hóa trong cuộc vận động Duy tân ở Việt Nam do Phan Châu Trinh khởi xướng đầu thế kỉ XX?

- A. Mở rộng diện tích trồng lúa.
- B. Lên án những hủ tục phong kiến.
- C. Phổ cập giáo dục trung học.
- D. Tiến hành khai thác mỏ than.

Câu 14: Nội dung nào sau đây là nguồn gốc của cuộc cách mạng khoa học-kỹ thuật diễn ra từ những năm 40 của thế kỉ XX?

- A. Những đòi hỏi của cuộc sống.
- B. Mĩ thiết lập trật tự đơn cực.
- C. Trật tự hai cực Ianta sụp đổ.
- D. Trật tự đa cực được thiết lập.

Câu 15: Trong những năm 1945-1973, quốc gia nào sau đây triển khai chiến lược toàn cầu với một trong những mục tiêu là đàn áp phong trào cộng sản quốc tế?

- A. Mĩ.
- B. Nhật Bản.
- C. Italia.
- D. Đức.

Câu 16: Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (tháng 7-1973) đề ra chủ trương nào sau đây?

- A. Xóa bỏ cơ chế quản lý kinh tế tập trung.
- B. Tiếp tục con đường cách mạng bạo lực.
- C. Xóa bỏ cơ chế quản lý kinh tế bao cấp.
- D. Phát triển kinh tế nhiều thành phần.

Câu 17: Trong khoảng thời gian từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX, quốc gia có chính sách ủng hộ phong trào đấu tranh giành độc lập trên thế giới là

- A. Liên Xô.
- B. Anh.
- C. Mĩ.
- D. Brunây.

Câu 18: Một trong những sự kiện diễn ra ở khu vực Đông Nam Á năm 1945 là

- A. nhân dân Lào nổi dậy giành chính quyền.
- B. Liên minh châu Âu (EU) được thành lập.
- C. Cộng đồng châu Âu (EC) ra đời.
- D. Cộng đồng kinh tế châu Âu (EEC) ra đời.

Câu 19: Lực lượng vũ trang được xây dựng ở Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945 là

- A. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.
- B. Việt Nam Giải phóng quân.
- C. Việt Nam Quang phục hội.
- D. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Câu 20: Một trong những biểu hiện của tình hình Việt Nam giai đoạn 1954-1960 là

- A. cả nước độc lập, thống nhất.
- B. cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.
- C. miền Nam được hoàn toàn giải phóng.
- D. đất nước chưa được thống nhất.

Câu 21: Về chính trị, trong những năm 1956-1953, ở Việt Nam diễn ra sự kiện nào sau đây?

- A. Đại hội toàn quốc thống nhất Việt Minh - Liên Việt.
- B. Quân giải phóng miền Nam ra đời.
- C. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân.
- D. Chiến dịch giải phóng Huế - Đà Nẵng.

Câu 22: Một trong những hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (1925-1929) là

- A. xây dựng căn cứ địa ở Cao Bằng.
- B. ở nhiều lớp đào tạo cán bộ.
- C. phát động tổng khởi nghĩa toàn quốc.
- D. phát động tiến công và nổi dậy.

Câu 23: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?

- A. Khẳng định trong thực tiễn quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân.
- B. Khẳng định đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản là đúng đắn.
- C. Chứng minh công nhân và nông dân đã đoàn kết trong đấu tranh.
- D. Mở ra kỷ nguyên nhân dân lao động làm chủ vận mệnh dân tộc.

Câu 24: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến sự phát triển của kinh tế Nhật Bản giai đoạn 1952-1973?

- A. Tận dụng được nguyên liệu từ các thuộc địa.
- B. Nhà nước lãnh đạo và quản lý có hiệu quả.
- C. Tài nguyên khoáng sản phong phú, trữ lượng lớn.
- D. Không bị Chiến tranh thế giới thứ hai tàn phá.

Câu 25: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Có sự viện trợ của tất cả các nước Mĩ Latinh.
- B. Nhận được viện trợ của tất cả các nước châu Âu.
- C. Nhận được viện trợ của các nước Đông Dương.
- D. Sự lãnh đạo của lực lượng xã hội tiến bộ.

Câu 26: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam thời kì 1919-1930?

- A. Hiệp ước an ninh Mĩ - Nhật được kí kết.
- B. Liên hợp quốc được thành lập.
- C. Xu thế toàn cầu hóa xuất hiện.
- D. Nước Nga Xô viết được thành lập.

Câu 27: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có tình hưởng đến cách mạng Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945?

- A. Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời.
- B. Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo.
- C. Nước Cộng hòa Ấn Độ được thành lập.
- D. Phát xít Đức đầu hàng phe Đồng minh.

Câu 28: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 của Việt Nam?

- A. Giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp.
- B. Đánh thắng cuộc tập kích chiến lược bằng máy bay B52 của Mỹ.
- C. Làm xoay chuyển cục diện chiến tranh ở Đông Dương.
- D. Làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Nava của thực dân Pháp.

Câu 29: Trong thời kì 1919-1930, kinh tế Việt Nam

- A. có tốc độ phát triển cao nhất thế giới.
- B. bị lệ thuộc vào kinh tế của nước Pháp.
- C. phát triển vượt trội so với kinh tế Pháp.
- D. phát triển cân đối giữa các vùng miền.

Câu 30: Thắng lợi của phong trào Đồng khởi (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam đã

- A. chuyên cách mạng từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.
- B. đánh dấu cuộc kháng chiến chống Pháp thắng lợi hoàn toàn.
- C. buộc Pháp phải chuyển sang đánh lâu dài ở Đông Dương.
- D. làm thất bại cuộc tiến công của quân Pháp lên Việt Bắc.

Câu 31: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng chính sách nhất quán của thực dân Pháp trong các cuộc khai thác thuộc địa ở Đông Dương?

- A. Không cho phép kinh tế thuộc địa cạnh tranh với chính quốc.
- B. Hạn chế tối đa nguồn vốn đầu tư của tư bản tư nhân Pháp.
- C. Không đầu tư vốn vào các ngành kinh tế có tính chất hiện đại.
- D. Xóa bỏ phương thức sản xuất cũ để xác lập quan hệ sản xuất mới.

Câu 32: Nội dung nào sau đây là một trong những điểm sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam?

- A. Tập hợp quần chúng thành lập mặt trận chung toàn Đông Dương.
- B. Xây dựng lý luận cách mạng nhấn mạnh cuộc đấu tranh giai cấp.
- C. Thành lập mặt trận dân tộc thống nhất ngay khi thành lập Đảng.
- D. Thành lập một tổ chức quá độ để chuẩn bị thành lập Đảng Cộng sản.

Câu 33: Trong phong trào dân tộc những năm 20 của thế kỉ XX, lực lượng tiểu tư sản trí thức Việt Nam có vai trò nào sau đây?

- A. Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa vũ trang để khôi phục nên cộng hòa.
- B. Châm ngòi cho cuộc cách mạng dân chủ tư sản bùng nổ.
- C. Vận động quần chúng tham gia mặt trận dân tộc dân chủ.
- D. Đi tiên phong trong quá trình tiếp thu những tư tưởng mới.

Câu 34: Tính chất dân chủ của các xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh (1930-1931) biểu hiện qua một trong những hoạt động nào sau đây?

- A. Thành lập chính quyền cách mạng của nhân dân, do nhân dân bầu ra.
- B. Xóa bỏ các giai cấp bóc lột, đưa công nông lên nắm chính quyền.
- C. Xóa bỏ quyền chiếm hữu ruộng đất của giai cấp địa chủ phong kiến.
- D. Thực hiện chính sách bảo đảm quyền lợi về xã hội cho nhân dân.

Câu 35: Cuộc vận động dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam là phong trào cách mạng vì một trong những lí do nào sau đây:

- A. Bước đầu thành lập được các hội Cứu quốc ở một số địa phương.
- B. Nằm trong tiến trình giải phóng dân tộc do Đảng Cộng sản lãnh đạo.
- C. Trực tiếp ngăn chặn quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.
- D. Có sự kết hợp chặt chẽ giữa đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.

Câu 36: Nhận xét nào sau đây là đúng về bản Hiệp định Sơ bộ Việt - Pháp (ngày 6-3-1946)?

- A. Công nhận Việt Nam là một quốc gia tự do, có quyền dân tộc tự quyết.
- B. Là sách lược của Việt Nam để tiếp tục kéo dài thời gian hòa hoãn với Pháp.
- C. Chuyển Pháp từ vị trí đối tác trở thành đối tượng của cách mạng Việt Nam.
- D. Chuyển quan hệ giữa Việt Nam và Pháp từ đối đầu quân sự sang đối thoại.

Câu 37: Cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954-1975) và cuộc vận động giải phóng dân tộc (1939-1945) ở Việt Nam có điểm giống nhau cho sau đây?

- A. Từ khởi nghĩa từng phần phát triển lên chiến tranh cách mạng
- B. Mang tính chất cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
- C. Có sự kết hợp chặt chẽ giữa hậu phương và tiền tuyến.
- D. Là các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc.

Câu 38: Phong trào cách mạng 1930-1931 để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho sự nghiệp giải phóng dân tộc ở Việt Nam?

- A. Không giải quyết quyền lợi giai cấp để tập trung vào vấn đề dân tộc.
- B. Giải quyết nhiệm vụ dân chủ trước khi thực hiện nhiệm vụ dân tộc.
- C. Chỉ phát lệnh tổng khởi nghĩa khi đã có sự giúp đỡ từ bên ngoài.
- D. Xây dựng liên minh công nông là vấn đề chiến lược của cách mạng.

Câu 39: Thực tiễn quá trình xây dựng các mặt trận dân tộc thống nhất trong tiến trình cách mạng Việt Nam (1930-1975) cho thấy

- A. các thành viên tự nguyện tham gia một trận, do nhà nước trực tiếp quản lí.
- B. mặt trận được xây dựng thành công là nhờ xóa bỏ các mâu thuẫn giai cấp.
- C. mặt trận là một khối đoàn kết không có mâu thuẫn và đấu tranh nội bộ.
- D. việc tập hợp lực lượng trong mặt trận phù hợp với sách lược cách mạng.

Câu 40: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 9-1945 đến cuối tháng 12-1946, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa gặp trở ngại nào sau đây?

- A. Quân Đồng minh ở Việt Nam có mục tiêu chống phá cách mạng.
- B. Mĩ viện trợ cho Pháp trong cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương
- C. Mĩ biến Việt Nam thành tâm điểm của cục diện hai cực, hai phe.
- D. Chỉ có một số nước Đồng minh công khai ủng hộ Việt Nam độc lập.

----- HẾT -----

Họ, tên thí sinh:.....

Số báo danh:

Câu 1: Trong giai đoạn 1969-1973, Mỹ có hành động nào sau đây ở Việt Nam?

- A. Vận động các nước Đông Âu tham chiến. B. Lôi kéo tất cả các nước châu Á tham chiến.
C. Rút quân đồng minh của Mỹ khỏi miền Nam. D. Lôi kéo tất cả các nước châu Phi tham chiến.

Câu 2: Trong phong trào dân chủ 1936-1939, nhân dân Việt Nam đã

- A. đấu tranh đòi các quyền dân chủ. B. phát triển dân quân du kích.
C. xây dựng bộ đội địa phương. D. thành lập bộ đội chủ lực.

Câu 3: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một trong những quốc gia ở châu Phi giành được độc lập là

- A. Ấn Độ. B. Trung Quốc. C. Môđambích. D. Nhật Bản.

Câu 4: Trong những năm 1945-1973, quốc gia nào sau đây triển khai chiến lược toàn cầu với một trong những mục tiêu là đàn áp phong trào giải phóng dân tộc?

- A. Đức. B. Nhật Bản. C. Italia. D. Mỹ.

Câu 5: Về chính trị, trong những năm 1951-1953, ở Việt Nam diễn ra sự kiện nào sau đây?

- A. Quân giải phóng miền Nam ra đời.
B. Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương.
C. Chiến dịch giải phóng Huế - Đà Nẵng.
D. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân.

Câu 6: Một trong những tổ chức của các nước Tây Âu được thành lập trong nửa sau thế kỉ XX là

- A. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN). B. Đại hội dân tộc Phi (ANC).
C. Cộng đồng châu Âu (EC). D. Ngân hàng Thế giới (WB).

Câu 7: Một trong những hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (1925-1929) là

- A. phát động tiến công và nổi dậy. B. phát động tổng khởi nghĩa toàn quốc.
C. thực hiện chủ trương vô sản hóa. D. xây dựng căn cứ địa ở Cao Bằng.

Câu 8: Trong những năm 1976-1986, nhân dân Việt Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ nào sau đây?

- A. Xây dựng Hội Liên Việt. B. Xây dựng Quỹ độc lập.
C. Bảo vệ biên giới Tây Nam. D. Bầu Quốc hội khóa I.

Câu 9: Ở Đông Dương, thực dân Pháp đề ra kế hoạch quân sự Nava (1953) trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương. B. Nhật đảo chính Pháp trên toàn Đông Dương.
C. Quân Trung Hoa Dân quốc tiến vào Việt Nam. D. Quân Pháp bị sa lầy trên chiến trường.

Câu 10: Trong khoảng thời gian từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX, quốc gia có chính sách giúp đỡ các nước xã hội chủ nghĩa là

- A. Liên Xô. B. Anh. C. Brunây. D. Mỹ.

Câu 11: Nội dung nào sau đây thuộc lĩnh vực văn hóa trong cuộc vận động Duy tân ở Việt Nam do Phan Châu Trinh khởi xướng đầu thế kỉ XX?

- A. Tiến hành khai thác mỏ than. B. Vận động cải cách trang phục.
C. Mở rộng diện tích trồng lúa. D. Phổ cập giáo dục trung học.

Câu 12: Sự kiện nào sau đây diễn ra trong thời kì Chiến tranh lạnh (1947-1989)?

- A. Hệ thống Vécxai - Osinton được thiết lập. B. Tổ chức Hiệp ước Vácava được thành lập.
C. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ. D. Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc.

Câu 13: Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (tháng 7-1973) đề ra chủ trương nào sau đây?

- A. Phát triển kinh tế nhiều thành phần. B. Xóa bỏ cơ chế quản lý kinh tế tập trung.
C. Tiếp tục con đường cách mạng bạo lực. D. Xóa bỏ cơ chế quản lý kinh tế bao cấp.

Câu 14: Nội dung nào sau đây là nguồn gốc của cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật diễn ra từ những năm 40 của thế kỷ XX?

- A. Những đòi hỏi của cuộc sống.
- B. Trật tự đa cực được thiết lập.
- C. Trật tự hai cực Inta sụp đổ.
- D. Mối thiết lập trật tự đơn cực.

Câu 15: Trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), thực dân Pháp

- A. mở rộng diện tích trồng cao su.
- B. chỉ phát triển công nghiệp hóa chất.
- C. chỉ phát triển công nghiệp cơ khí.
- D. tập trung vào công nghiệp luyện kim.

Câu 16: Theo quyết định của Hội nghị Ianta (tháng 2-1945), quân đội Liên Xô chiếm đóng khu vực nào sau đây

- A. Tây Âu.
- B. Tây Béclin.
- C. Đông Đức.
- D. Tây Đức.

Câu 17: Một trong những biểu hiện của tình hình Việt Nam giai đoạn 1954-1960 là

- A. miền Nam được hoàn toàn giải phóng.
- B. cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.
- C. cả nước độc lập, thống nhất.
- D. miền Nam chưa được giải phóng.

Câu 18: Một trong những sự kiện diễn ra ở khu vực Đông Nam Á năm 1945 là

- A. Cộng đồng kinh tế châu Âu (EEC) ra đời.
- B. nước Cộng hòa Indônêxia ra đời.
- C. Cộng đồng châu Âu (EC) ra đời.
- D. Liên minh châu Âu (EU) được thành lập.

Câu 19: Lực lượng vũ trang được xây dựng ở Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945 là

- A. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.
- B. Trung đội Cứu quốc quân III.
- C. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.
- D. Việt Nam Quang phục hội.

Câu 20: Phong trào Cần Vương cuối thế kỷ XIX ở Việt Nam bùng nổ sau khi

- A. Đông Dương Cộng sản liên đoàn được thành lập.
- B. khởi nghĩa Yên Bái hoàn toàn thất bại.
- C. thực dân Pháp cơ bản hoàn thành xâm lược Việt Nam.
- D. Việt Nam Quốc dân đảng hoàn toàn tan rã.

Câu 21: Trong chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961-1965) ở miền Nam Việt Nam, Mỹ đã

- A. thực hiện kế hoạch quân sự Rove.
- B. đề ra kế hoạch Đà Lạt đơ Tátxinhi.
- C. tăng cường viện trợ cho chính quyền Sài Gòn.
- D. thực hiện kế hoạch quân sự Bôlae.

Câu 22: Một trong những biện pháp về giáo dục nhằm xây dựng chế độ mới ở Việt Nam những năm 1945-1946 là

- A. cải cách và mở cửa nền kinh tế.
- B. đẩy mạnh hội nhập kinh tế khu vực.
- C. mở rộng các hoạt động kinh tế đối ngoại.
- D. kêu gọi nhân dân tham gia xóa nạn mù chữ.

Câu 23: Thắng lợi của phong trào Đồng khởi (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam đã

- A. buộc Pháp phải chuyển sang đánh lâu dài ở Đông Dương.
- B. đánh dấu cuộc kháng chiến chống Pháp thắng lợi hoàn toàn.
- C. làm thất bại cuộc tiến công của quân Pháp lên Việt Bắc.
- D. đánh dấu một bước phát triển của phong trào cách mạng.

Câu 24: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến sự phát triển của kinh tế Nhật Bản giai đoạn 1952-1973?

- A. Tận dụng được nguyên liệu từ các thuộc địa.
- B. Phát huy được những nguồn lực từ bên ngoài.
- C. Tài nguyên khoáng sản phong phú, trữ lượng lớn.
- D. Không bị Chiến tranh thế giới thứ hai tàn phá.

Câu 25: Trong thời kỳ 1919-1930, kinh tế Việt Nam

- A. bị cột chặt vào nền kinh tế nước Pháp.
- B. có tốc độ phát triển nhanh nhất thế giới.
- C. phát triển cân đối giữa các vùng, miền.
- D. phát triển vượt trội so với kinh tế Pháp.

Câu 26: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Có phương pháp đấu tranh phù hợp.
- B. Nhận được viện trợ của tất cả các nước châu Âu.
- C. Nhận được viện trợ của các nước Đông Dương.
- D. Có sự viện trợ của tất cả các nước Mỹ Latinh.

Câu 27: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945?

- A. Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo.
- B. Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời.
- C. Nước Cộng hòa Ấn Độ được thành lập.
- D. Quân phiệt Nhật Bản đầu hàng Đồng minh.

Câu 28: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về phong trào cách mạng 1930-194 ở Việt Nam?

- A. Khẳng định trong thực tiễn quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân.
- B. Chứng minh vai trò của khối liên minh công nông trong thực tiễn.
- C. Khẳng định đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản là đúng đắn.
- D. Mở ra kỷ nguyên giải phóng dân tộc gắn liền với giải phóng xã hội.

Câu 29: Nội dung nào sau đây phản ánh **không đúng** về chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 của Việt Nam?

- A. Đánh thắng chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh của Mỹ
- B. Làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Nava của thực dân Pháp.
- C. Làm xoay chuyển cục diện chiến tranh ở Đông Dương.
- D. Giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp.

Câu 30: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam thời kỳ 1919-1930?

- A. Quốc tế Cộng sản được thành lập.
- B. Hiệp ước an ninh Mỹ - Nhật được kí kết.
- C. Liên hợp quốc được thành lập.
- D. Xu thế toàn cầu hóa xuất hiện.

Câu 31: Phong trào cách mạng 1930-1931 để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho sự nghiệp giải phóng dân tộc ở Việt Nam?

- A. Không giải quyết quyền lợi giai cấp để tập trung vào vấn đề dân tộc.
- B. Phải xây dựng một mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi.
- C. Chỉ phát lệnh khởi nghĩa khi có sự giúp đỡ từ bên ngoài.
- D. Giải quyết nhiệm vụ dân chủ trước khi thực hiện nhiệm vụ dân tộc.

Câu 32: Tính chất dân chủ của các xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh (1930-1931) biểu hiện qua một trong những hoạt động nào sau đây?

- A. Thành lập chính quyền cách mạng của nhân dân, do nhân dân bầu ra.
- B. Thực hiện chính sách bảo đảm quyền lợi về văn hóa cho nhân dân.
- C. Xóa bỏ các giai cấp bóc lột, đưa công nông lên nắm chính quyền.
- D. Xóa bỏ quyền chiếm hữu ruộng đất của giai cấp địa chủ phong kiến.

Câu 33: Nhận xét nào sau đây là đúng về bản Hiệp định Sơ bộ Việt - Pháp (ngày 6-3-1946)?

- A. Là sách lược của Việt Nam để tiếp tục kéo dài thời gian hòa hoãn với Pháp.
- B. Công nhận Việt Nam là một quốc gia tự do, có quyền dân tộc tự quyết.
- C. Chuyển Pháp từ vị trí đối tác trở thành đối tượng của cách mạng Việt Nam.
- D. Là điển hình về sự chủ động của Chính phủ Việt Nam trong đấu tranh ngoại giao.

Câu 34: Thực tiễn quá trình xây dựng các mặt trận dân tộc thống nhất trong tiến trình cách mạng Việt Nam (1930-1975) cho thấy

- A. mặt trận được xây dựng thành công là nhờ xóa bỏ các mâu thuẫn giai cấp.
- B. các thành viên tự nguyện tham gia mặt trận, do nhà nước trực tiếp quản lí.
- C. mặt trận là một khối đoàn kết không có mâu thuẫn và đấu tranh trong nội bộ.
- D. quá trình xây dựng mặt trận gắn liền với củng cố khối liên minh công nông.

Câu 35: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng chính sách nhất quán của thực dân Pháp trong các cuộc khai thác thuộc địa ở Đông Dương?

- A. Kinh tế thuộc địa phải phục vụ tối đa cho kinh tế chính quốc.
- B. Xóa bỏ phương thức sản xuất cũ để xác lập quan hệ sản xuất mới.
- C. Hạn chế tối đa nguồn vốn đầu tư của tư bản tư nhân Pháp.
- D. Không đầu tư vốn vào các ngành kinh tế có tính chất hiện đại.

Câu 36: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 9-1945 đến cuối tháng 12-1946, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa gặp trở ngại nào sau đây?

- A. Mỹ biến Việt Nam thành tâm điểm của cục diện hai cực, hai phe.
- B. Mỹ viện trợ cho Pháp trong cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương.
- C. Lực lượng Đồng minh ở Việt Nam đều mang bản chất phản cách mạng.
- D. Chỉ có một số nước Đồng minh công khai ủng hộ Việt Nam độc lập.

Câu 37: Nội dung nào sau đây là một trong những điểm sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam?

- A. Thành lập mặt trận dân tộc thống nhất ngay khi thành lập Đảng.
- B. Tập hợp quần chúng thành lập mặt trận chung toàn Đông Dương.
- C. Xây dựng lí luận cách mạng đáp ứng yêu cầu của lịch sử dân tộc.
- D. Xây dựng lí luận cách mạng nhấn mạnh cuộc đấu tranh giai cấp.

Câu 38: Trong phong trào yêu nước những năm 20 của thế kỉ XX, lực lượng tiểu tư sản trí thức Việt Nam có vai trò nào sau đây?

- A. Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa vũ trang để khôi phục nền cộng hòa.
- B. Góp phần xác lập khuynh hướng mới trong phong trào dân tộc.
- C. Vận động quần chúng tham gia mặt trận dân tộc dân chủ.
- D. Chăm ngời cho cuộc cách mạng dân chủ tư sản bùng nổ.

Câu 39: Cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954-1975) và cuộc vận động giải phóng dân (1939-1945) ở Việt Nam có điểm giống nhau nào sau đây?

- A. Từ khởi nghĩa từng phần phát triển lên chiến tranh cách mạng.
- B. Nằm trong tiến trình cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
- C. Có sự kết hợp chặt chẽ giữa hậu phương và tiền tuyến.
- D. Là các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc.

Câu 40: Cuộc vận động dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam là phong trào cách mạng vì một trong những lí do nào sau đây?

- A. Trực tiếp ngăn chặn quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.
- B. Bước đầu thành lập được các hội Cứu quốc ở một số địa phương.
- C. Có sự kết hợp chặt chẽ đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.
- D. Là bước chuẩn bị cho thắng lợi của cách mạng giải phóng dân tộc.

----- HẾT -----

Họ, tên thí sinh:.....

Số báo danh:

Câu 1: Trong chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961-1965) ở miền Nam Việt Nam, Mỹ đã

- A. đề ra kế hoạch Đà Lạt đơ Tátxinhi. B. thực hiện kế hoạch quân sự Bôlae.
C. thực hiện kế hoạch quân sự Rove. D. tăng nhanh lực lượng quân đội Sài Gòn.

Câu 2: Một trong những biện pháp về giáo dục nhằm xây dựng chế độ mới ở Việt Nam những năm 1945-1946 là

- A. tổ chức nhiều lớp học xóa nạn mù chữ. B. cải cách và mở cửa nền kinh tế.
C. đẩy mạnh hội nhập kinh tế khu vực. D. mở rộng các hoạt động kinh tế đối ngoại.

Câu 3: Sự kiện nào sau đây diễn ra trong thời kì Chiến tranh lạnh (1947-1989)?

- A. Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc. B. Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV) ra đời.
C. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ. D. Hệ thống Vécxai - Oasinhton được thiết lập.

Câu 4: Nội dung nào sau đây thuộc lĩnh vực văn hóa trong cuộc vận động Duy tân ở Việt Nam do Phan Châu Trinh khởi xướng đầu thế kỉ XX?

- A. Phổ cập giáo dục trung học. B. Lên án những hủ tục phong kiến.
C. Mở rộng diện tích trồng lúa. D. Tiến hành khai thác mỏ than.

Câu 5: Trong giai đoạn 1969-1973, Mỹ có hành động nào sau đây ở Việt Nam?

- A. Vận động các nước Đông Âu tham chiến. B. Lôi kéo tất cả các nước châu Phi tham chiến.
C. Thực hiện chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh. D. Lôi kéo tất cả các nước châu Á tham chiến.

Câu 6: Trong khoảng thời gian từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX, quốc gia có chính sách ủng hộ phong trào đấu tranh giành độc lập trên thế giới là

- A. Liên Xô. B. Brunây. C. Anh. D. Mỹ.

Câu 7: Theo quyết định của Hội nghị Ianta (tháng 2-1945), quân đội Liên Xô chiếm đóng khu vực nào sau đây?

- A. Đông Béclin. B. Tây Béclin. C. Tây Âu. D. Tây Đức.

Câu 8: Lực lượng vũ trang được xây dựng ở Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945 là

- A. Việt Nam Quang phục hội. B. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.
C. Mặt trận Dân chủ Đông Dương. D. Việt Nam Giải phóng quân.

Câu 9: Trong những năm 1945-1973, quốc gia nào sau đây triển khai chiến lược toàn cầu với một trong những mục tiêu là đàn áp phong trào cộng sản quốc tế?

- A. Italia. B. Đức. C. Mĩ. D. Nhật Bản.

Câu 10: Một trong những hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (1925-1929) là

- A. phát động tổng khởi nghĩa toàn quốc. B. xây dựng căn cứ địa ở Cao Bằng.
C. phát động tiến công và nổi dậy. D. mở nhiều lớp đào tạo cán bộ.

Câu 11: Phong trào Cần vương cuối thế kỉ XIX ở Việt Nam bùng nổ sau khi

- A. Đông Dương Cộng sản liên đoàn được thành lập.
B. Việt Nam Quốc dân đảng hoàn toàn tan rã.
C. triều đình Huế kí với Pháp bản Hiệp ước Patonôt.
D. khởi nghĩa Yên Bái hoàn toàn thất bại.

Câu 12: Một trong những sự kiện diễn ra ở khu vực Đông Nam Á năm 1945 là

- A. nhân dân Lào nổi dậy giành chính quyền. B. Cộng đồng châu Âu (EC) ra đời.
D. Cộng đồng kinh tế châu Âu (EEC) ra đời. D. Liên minh châu Âu (EU) được thành lập.

Câu 13: Trong những năm 1976-1986, nhân dân Việt Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ nào sau đây?

- A. Xây dựng Quỹ độc lập. B. Bầu Quốc hội khóa I.
D. Bảo vệ biên giới phía Bắc. C. Xây dựng Hội Liên Việt.

Câu 14: Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (tháng 7-1973) đề ra chủ trương nào sau đây?

- A. Xóa bỏ cơ chế quản lý kinh tế tập trung.
- B. Tiếp tục con đường cách mạng bạo lực.
- C. Xóa bỏ cơ chế quản lý kinh tế bao cấp.
- D. Phát triển kinh tế nhiều thành phần.

Câu 15: Nội dung nào sau đây là nguồn gốc của cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật diễn ra từ những năm 40 của thế kỉ XX?

- A. Trật tự đa cực được thiết lập.
- B. Những đòi hỏi của cuộc sống.
- C. Trật tự hai cực Ianta sụp đổ.
- D. Mối thiết lập trật tự đơn cực.

Câu 16: Về chính trị, trong những năm 1953-1953, ở Việt Nam diễn ra sự kiện nào sau đây?

- A. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân.
- B. Quân giải phóng miền Nam ra đời.
- C. Chiến dịch giải phóng Huế - Đà Nẵng.
- D. Đại hội toàn quốc thống nhất Việt Minh - Liên Việt.

Câu 17: Một trong những tổ chức của các nước Tây Âu được thành lập trong nửa sau thế kỉ XX là

- A. Ngân hàng Thế giới (WB).
- B. Liên minh châu Âu (EU).
- C. Đại hội dân tộc Phi (ANC).
- D. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

Câu 18: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một trong những quốc gia ở châu Phi giành được độc lập là

- A. Trung Quốc.
- B. Ănggôla.
- C. Nhật Bản.
- D. Ấn Độ.

Câu 19: Ở Đông Dương, thực dân Pháp đề ra kế hoạch quân sự Nava (1953) trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Quan Trung Hoa Dân quốc tiến vào Việt Nam.
- B. Quân Pháp lâm vào thế phòng ngự bị động.
- C. Nhật đảo chính Pháp trên toàn Đông Dương.
- D. Quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.

Câu 20: Một trong những biểu hiện của tình hình Việt Nam giai đoạn 1954-1960 là

- A. miền Nam được hoàn toàn giải phóng.
- B. cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.
- C. đất nước chưa được thống nhất.
- D. cả nước độc lập, thống nhất.

Câu 21: Trong phong trào dân chủ 1936-1939, nhân dân Việt Nam đã

- A. phát triển dân quân du kích.
- B. xây dựng bộ đội địa phương.
- C. thành lập bộ đội chủ lực.
- D. mít tinh, biểu tình đòi quyền sống.

Câu 22: Trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), thực dân Pháp

- A. chỉ phát triển công nghiệp cơ khí.
- B. thành lập nhiều công ti cao su.
- C. chỉ phát triển công nghiệp hóa chất.
- D. tập trung vào công nghiệp luyện kim.

Câu 23: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 của Việt Nam?

- A. Làm xoay chuyển cục diện chiến tranh ở Đông Dương.
- B. Làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Nava của thực dân Pháp.
- C. Đánh thắng cuộc tập kích chiến lược bằng máy bay B52 của Mỹ.
- D. Giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp.

Câu 24: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam thời kì 1919-19300

- A. Liên hợp quốc được thành lập.
- B. Nước Nga Xô viết được thành lập.
- C. Hiệp ước an ninh Mỹ - Nhật được ký kết.
- D. Xu thế toàn cầu hóa xuất hiện.

Câu 25: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?

- A. Khẳng định đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản là đúng đắn.
- B. Chứng minh công nhân và nông dân đã đoàn kết trong đấu tranh.
- C. Khẳng định trong thực tiễn quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân.
- D. Mở ra kỷ nguyên nhân dân lao động làm chủ vận mệnh dân tộc.

Câu 26: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Nhận được viện trợ của tất cả các nước châu Âu.
- B. Nhận được viện trợ của các nước Đông Dương.
- C. Có sự viện trợ của tất cả các nước Mỹ Latinh.
- D. Sự lãnh đạo của lực lượng xã hội tiến bộ.

Câu 27: Thắng lợi của phong trào Đồng khởi (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam đã

- A. đánh dấu cuộc kháng chiến chống Pháp thắng lợi hoàn toàn.
- B. chuyển cách mạng từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.
- C. làm thất bại cuộc tiến công của quân Pháp lên Việt Bắc.
- D. buộc Pháp phải chuyển sang đánh lâu dài ở Đông Dương.

Câu 28: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945?

- A. Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo.
- B. Nước Cộng hòa Ấn Độ được thành lập.
- C. Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời.
- D. Phát xít Đức đầu hàng phe Đồng minh.

Câu 29: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến sự phát triển của kinh tế Nhật Bản giai đoạn 1952-1973?

- A. Tận dụng được nguyên liệu từ các thuộc địa.
- B. Không bị Chiến tranh thế giới thứ hai tàn phá.
- C. Tài nguyên khoáng sản phong phú, trữ lượng lớn.
- D. Nhà nước lãnh đạo và quản lý có hiệu quả.

Câu 30: Trong thời kì 1919-1930, kinh tế Việt Nam

- A. phát triển vượt trội so với kinh tế Pháp.
- B. bị lệ thuộc vào kinh tế của nước Pháp.
- C. phát triển cân đối giữa các vùng, miền.
- D. có tốc độ phát triển cao nhất thế giới.

Câu 31: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 9-1945 đến cuối tháng 12-1946, nước Việt Nam Dân chủ hòa gặp trở ngại nào sau đây?

- A. Chỉ có một số nước Đồng minh công khai ủng hộ Việt Nam độc lập.
- B. Mỹ viện trợ cho Pháp trong cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương.
- C. Quân Đồng minh ở Việt Nam có mục tiêu chống phá cách mạng.
- D. Mỹ biến Việt Nam thành tâm điểm của cục diện hai cực, hai phe.

Câu 32: Trong phong trào dân tộc những năm 20 của thế kỉ XX, lực lượng tiểu tư sản trí thức Việt Nam có vai trò nào sau đây?

- A. Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa vũ trang để khôi phục nền cộng hòa.
- B. Châm ngòi cho cuộc cách mạng dân chủ tư sản bùng nổ.
- C. Đi tiên phong trong quá trình tiếp thu những tư tưởng mới.
- D. Vận động quần chúng tham gia mặt trận dân tộc dân chủ.

Câu 33: Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975) và cuộc vận động giải phóng dân tộc (1939-1945) ở Việt Nam có điểm giống nhau nào sau đây?

- A. Từ khởi nghĩa từng phần phát triển lên chiến tranh cách mạng.
- B. Là các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc.
- C. Mang tính chất cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
- D. Có sự kết hợp chặt chẽ giữa hậu phương và tiền tuyến.

Câu 34: Tính chất dân chủ của các xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh (1930-1931) biểu hiện qua một trong những hoạt động nào sau đây?

- A. Thành lập chính quyền cách mạng của nhân dân, do nhân dân bầu ra.
- B. Thực hiện chính sách bảo đảm quyền lợi về xã hội cho nhân dân.
- C. Xóa bỏ quyền chiếm hữu ruộng đất của giai cấp địa chủ phong kiến.
- D. Xóa bỏ các giai cấp bóc lột, đưa công nông lên nắm chính quyền.

Câu 35: Cuộc vận động dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam là phong trào cách mạng vì một trong những lí do nào sau đây?

- A. Có sự kết hợp chặt chẽ giữa đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.
- B. Trực tiếp ngăn chặn quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.
- C. Nằm trong tiến trình giải phóng dân tộc do Đảng Cộng sản lãnh đạo.
- D. Bước đầu thành lập được các hội Cứu quốc ở một số địa phương.

Câu 36: Thực tiễn quá trình xây dựng các mặt trận dân tộc thống nhất trong tiến trình cách mạng Việt Nam (1930-1975) cho thấy

- A. mặt trận được xây dựng thành công là nhờ xóa bỏ các mâu thuẫn giai cấp.
- B. việc tập hợp lực lượng trong mặt trận phù hợp với sách lược cách mạng.
- C. mặt trận là một khối đoàn kết không có mâu thuẫn và đấu tranh nội bộ.
- D. các thành viên tự nguyện tham gia mặt trận, do nhà nước trực tiếp quản lí.

Câu 37: Nội dung nào sau đây là một trong những điểm sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam?

- A. Thành lập mặt trận dân tộc thống nhất ngay khi thành lập Đảng.
- B. Tập hợp quần chúng thành lập mặt trận chung toàn Đông Dương.
- C. Xây dựng lí luận cách mạng nhấn mạnh cuộc đấu tranh giai cấp.
- D. Thành lập một tổ chức quá độ để chuẩn bị thành lập Đảng Cộng sản.

Câu 38: Phong trào cách mạng 1930-1931 để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho sự nghiệp giải phóng dân tộc ở Việt Nam?

- A. Chỉ phát lệnh tổng khởi nghĩa khi đã có sự giúp đỡ từ bên ngoài.
- B. Giải quyết nhiệm vụ dân chủ trước khi thực hiện nhiệm vụ dân tộc.
- C. Xây dựng liên minh công nông là vấn đề chiến lược của cách mạng.
- D. Không giải quyết quyền lợi giai cấp để tập trung vào vấn đề dân tộc.

Câu 39: Nhận xét nào sau đây là đúng về bản Hiệp định Sơ bộ Việt - Pháp (ngày 6-3-1946)?

- A. Chuyển Pháp từ vị trí đối tác trở thành đối tượng của cách mạng Việt Nam.
- B. Là sách lược của Việt Nam để tiếp tục kéo dài thời gian hòa hoãn với Pháp.
- C. Chuyển quan hệ giữa Việt Nam và Pháp từ đối đầu quân sự sang đối thoại.
- D. Công nhận Việt Nam là một quốc gia tự do, có quyền dân tộc tự quyết.

Câu 40: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng chính sách nhất quán của thực dân Pháp trong các cuộc khai thác thuộc địa ở Đông Dương?

- A. Hạn chế tối đa nguồn vốn đầu tư của tư bản tư nhân Pháp.
- B. Không cho phép kinh tế thuộc địa cạnh tranh với chính quốc.
- C. Không đầu tư vốn vào các ngành kinh tế có tính chất hiện đại.
- D. Xóa bỏ những thức sản xuất cũ để xác lập quan hệ sản xuất mới.

----- HẾT -----

Họ, tên thí sinh:.....

Số báo danh:

Câu 1: Một trong những sự kiện diễn ra ở khu vực Đông Nam Á năm 1945 là

- A. Cộng đồng kinh tế châu Âu (EEC) ra đời. B. Lào tuyên bố độc lập.
C. Liên minh châu Âu (EU) được thành lập. D. Cộng đồng châu Âu (EC) ra đời.

Câu 2: Nội dung nào sau đây là nguồn gốc của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật diễn ra từ những năm 40 của thế kỉ XX?

- A. Mĩ thiết lập trật tự đơn cực. B. Trật tự đa cực được thiết lập.
C. Trật tự hai cực Ianta sụp đổ. D. Những đòi hỏi của sản xuất.

Câu 3: Trong khoảng thời gian từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX, quốc gia có chính sách ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới là

- A. Anh. B. Mĩ. C. Liên Xô. D. Brunây.

Câu 4: Phong trào Cần vương cuối thế kỉ XIX ở Việt Nam bùng nổ sau khi

- A. Việt Nam Quốc dân đảng hoàn toàn tan rã.
B. Đông Dương Cộng sản liên đoàn được thành lập.
C. khởi nghĩa Yên Bái hoàn toàn thất bại.
D. phái chủ chiến phản công quân Pháp tại Huế thất bại.

Câu 5: Một trong những hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (1925-1929) là

- A. xây dựng căn cứ địa ở Cao Bằng. B. phát động tổng khởi nghĩa toàn quốc.
C. phát động tiến công và nổi dậy. D. mở nhiều lớp huấn luyện cán bộ.

Câu 6: Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (tháng 7-1973) đề ra chủ trương nào sau đây?

- A. Phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần.
B. Xóa bỏ cơ chế quản lý kinh tế tập trung.
C. Tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
D. Xóa bỏ cơ chế quản lý kinh tế bao cấp.

Câu 7: Trong chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961-1965) ở miền Nam Việt Nam, Mĩ đã

- A. đề ra kế hoạch Đà Lạt đơ Tátxinhi.
B. thực hiện kế hoạch quân sự Bôlae.
C. thực hiện kế hoạch quân sự Rove.
D. tăng cường viện trợ cho chính quyền Sài Gòn.

Câu 8: Trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), thực dân Pháp

- A. coi trọng việc khai thác than. B. chỉ phát triển công nghiệp cơ khí.
C. tập trung vào công nghiệp luyện kim. D. chỉ phát triển công nghiệp hóa chất.

Câu 9: Một trong những biện pháp về giáo dục nhằm xây dựng chế độ mới ở Việt Nam những năm 1945-1946 là

- A. mở rộng các hoạt động kinh tế đối ngoại. B. cải cách và mở cửa nền kinh tế.
C. thành lập Nha Bình dân học vụ. D. đẩy mạnh hội nhập kinh tế khu vực.

Câu 10: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một trong những quốc gia ở châu Phi giành được độc lập là

- A. Ai Cập. B. Ấn Độ. C. Nhật Bản. D. Trung Quốc.

Câu 11: Trong những năm 1945-1973, quốc gia nào sau đây triển khai chiến lược toàn cầu với một trong những mục tiêu là ngăn chặn ảnh hưởng của chủ nghĩa xã hội?

- A. Nhật Bản. B. Italia. C. Đức. D. Mĩ.

Câu 12: Lực lượng vũ trang được xây dựng ở Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945 là

- A. Trung đội Cứu quốc quân I. B. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.
C. Việt Nam Quang phục hội. D. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Câu 13: Trong giai đoạn 1969-1973, Mĩ có hành động nào sau đây ở Việt Nam?

- A. Lôi kéo tất cả các nước châu Phi tham chiến. B. Rút dần lực lượng quân Mỹ khỏi miền Nam.
C. Lôi kéo tất cả các nước châu Á tham chiến. D. Vận động các nước Đông Âu tham chiến.
- Câu 14:** Trong phong trào dân chủ 1936-1939, nhân dân Việt Nam đã
A. đấu tranh đòi các quyền tự do. B. xây dựng bộ đội địa phương.
C. thành lập bộ đội chủ lực. D. phát triển dân quân du kích.
- Câu 15:** Một trong những biểu hiện của tình hình Việt Nam giai đoạn 1954-1960 là
A. cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội. B. cả nước độc lập, thống nhất.
C. miền Nam được hoàn toàn giải phóng. D. miền Bắc được hoàn toàn giải phóng.
- Câu 16:** Nội dung nào sau đây thuộc lĩnh vực giáo dục trong cuộc vận động Duy tân ở Việt Nam, Phan Châu Trinh khởi xướng đầu thế kỉ XX?
A. Mở trường học theo lối mới. B. Mở rộng diện tích trồng lúa.
C. Phổ cập giáo dục trung học. D. Tiến hành khai thác mỏ than.
- Câu 17:** Theo quyết định của Hội nghị Ianta (tháng 2-1945), quân đội Liên Xô chiếm đóng khu nào sau đây?
A. Tây Âu. B. Tây Đức. C. Tây Béclin. D. Đông Âu.
- Câu 18:** Về chính trị, trong những năm 1951-1953, ở Việt Nam diễn ra sự kiện nào sau đây
A. Quân giải phóng miền Nam ra đời.
B. Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương.
C. Chiến dịch giải phóng Huế - Đà Nẵng.
D. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân.
- Câu 19:** Ở Đông Dương, thực dân Pháp đề ra kế hoạch quân sự Nava (1953) trong bối cảnh nào sau đây?
A. Quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.
B. Vùng chiếm đóng của Pháp bị thu hẹp.
C. Nhật đảo chính Pháp trên toàn Đông Dương.
D. Quân Trung Hoa Dân quốc tiến vào Việt Nam.
- Câu 20:** Trong những năm 1976-1986, nhân dân Việt Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ nào sau đây?
A. Xây dựng Hội Liên Việt. B. Xây dựng Quỹ độc lập.
C. Bảo vệ biên giới phía Bắc. D. Bầu Quốc hội khóa I.
- Câu 21:** Một trong những tổ chức của các nước Tây Âu được thành lập trong nửa sau thế kỉ XX là
A. Cộng đồng than - thép châu Âu. B. Ngân hàng Thế giới (WB).
C. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN). D. Đại hội dân tộc Phi (ANC).
- Câu 22:** Sự kiện nào sau đây diễn ra trong thời kì Chiến tranh lạnh (1947-1989)?
A. Hệ thống Vécxai - Oasinhtơn được thiết lập.
B. Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc.
C. Mỹ thực hiện Kế hoạch Mác-san.
D. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.
- Câu 23:** Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam thời kì 1919-1930?
A. Xu thế toàn cầu hóa xuất hiện. B. Liên hợp quốc được thành lập.
C. Hiệp ước an ninh Mỹ - Nhật được kí kết. D. Quốc tế Cộng sản được thành lập.
- Câu 24:** Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?
A. Chứng minh vai trò của khối liên minh công nông trong thực tiễn.
B. Khẳng định đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản là đúng đắn.
C. Mở đầu kỉ nguyên mới của dân tộc: kỉ nguyên độc lập, tự do.
D. Khẳng định trong thực tiễn quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân.
- Câu 25:** Trong thời kì 1919-1930, kinh tế Việt Nam
A. phổ biến trong tình trạng nghèo nàn. B. phát triển cân đối giữa các vùng, miền.
C. có tốc độ phát triển nhanh nhất thế giới. D. phát triển vượt trội so với kinh tế Pháp.
- Câu 26:** Thắng lợi của phong trào Đồng khởi (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam đã
A. làm thất bại cuộc tiến công của quân Pháp lên Việt Bắc
B. làm lung lay tận gốc chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm.
C. buộc Pháp phải chuyển sang đánh lâu dài ở Đông Dương.
D. đánh dấu cuộc kháng chiến chống Pháp thắng lợi hoàn toàn.
- Câu 27:** Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Quần chúng nhân dân tham gia đông đảo.
- B. Có sự viện trợ của tất cả các nước Mĩ Latinh.
- C. Nhận được viện trợ của tất cả các nước châu Âu.
- D. Nhận được viện trợ của các nước Đông Dương.

Câu 28: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến sự phát triển của kinh tế Nhật Bản giai đoạn 1952-1973?

- A. Tận dụng được nguyên liệu từ các thuộc địa.
- B. Chi phí ngân sách cho quốc phòng thấp.
- C. Tài nguyên khoáng sản phong phú, trữ lượng lớn.
- D. Không bị Chiến tranh thế giới thứ hai tàn phá.

Câu 29: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 của Việt Nam?

- A. Làm xoay chuyển cục diện chiến tranh ở Đông Dương.
- B. Giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp.
- C. Hoàn thành nhiệm vụ “đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào”.
- D. Làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Nava của thực dân Pháp.

Câu 30: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945?

- A. Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời.
- B. Nước Cộng hòa Ấn Độ được thành lập.
- C. Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo.
- D. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.

Câu 31: Nội dung nào sau đây là một trong những điểm sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam?

- A. Xây dựng lí luận cách mạng nhấn mạnh cuộc đấu tranh giai cấp.
- B. Tập hợp quần chúng thành lập mặt trận chung toàn Đông Dương.
- C. Xây dựng lí luận giải phóng dân tộc từ lí luận đấu tranh giai cấp.
- D. Thành lập mặt trận dân tộc thống nhất ngay khi thành lập Đảng.

Câu 32: Trong phong trào dân tộc những năm 20 của thế kỉ XX, lực lượng tiêu tư sản trí thức Việt Nam có vai trò nào sau đây?

- A. Là lực lượng nòng cốt của các tổ chức yêu nước, cách mạng.
- B. Châm ngòi cho cuộc cách mạng dân chủ tư sản bùng nổ.
- C. Vận động quần chúng tham gia mặt trận dân tộc dân chủ.
- D. Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa vũ trang để khôi phục nền cộng hòa.

Câu 33: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng chính sách nhất quán của thực dân Pháp trong các cuộc khai thác thuộc địa ở Đông Dương?

- A. Xóa bỏ phương thức sản xuất cũ để xác lập quan hệ sản xuất mới.
- B. Không du nhập hoàn chỉnh phương thức sản xuất mới vào thuộc địa.
- C. Không đầu tư vốn vào các ngành kinh tế có tính chất hiện đại.
- D. Hạn chế tối đa các nguồn vốn đầu tư của tư bản tư nhân Pháp.

Câu 34: Nhận xét nào sau đây là đúng về bản Hiệp định Sơ bộ Việt - Pháp (ngày 6-3-1946)?

- A. Công nhận Việt Nam là một quốc gia tự do, có quyền dân tộc tự quyết
- B. Biện một hiệp ước hai bên thành thỏa thuận ba bên có lợi cho cách mạng.
- C. Chuyển Pháp từ vị trí đối tác trở thành đối tượng của cách mạng Việt Nam.
- D. Là sách lược của Việt Nam để tiếp tục kéo dài thời gian hòa hoãn với Pháp.

Câu 35: Phong trào cách mạng 1930-1931 để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho sự nghiệp giải phóng dân tộc ở Việt Nam?

- A. Sử dụng bạo lực cách mạng để giành và giữ vững chính quyền.
- B. Chỉ phát lệnh tổng khởi nghĩa khi có sự giúp đỡ từ bên ngoài.
- C. Không giải quyết quyền lợi giai cấp để tập trung vào vấn đề dân tộc.
- D. Giải quyết nhiệm vụ dân chủ trước khi thực hiện nhiệm vụ dân tộc.

Câu 36: Tính chất dân chủ của các xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh (1930-1931) biểu hiện một trong những hoạt động nào sau đây?

- A. Xóa bỏ các giai cấp bóc lột, đưa công nông lên nắm chính quyền.

- B. Thực hiện chính sách bảo đảm quyền lợi về kinh tế cho nhân dân.
- C. Thành lập chính quyền cách mạng của nhân dân, do nhân dân bầu ra.
- D. Xóa bỏ quyền chiếm hữu ruộng đất của giai cấp địa chủ phong kiến.

Câu 37: Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975) và cuộc vận động giải phóng dân tộc (1939-1945) ở Việt Nam có điểm giống nhau nào sau đây?

- A. Có sự kết hợp hai địa bàn chiến lược nông thôn và thành thị.
- B. Từ khởi nghĩa từng phần phát triển lên chiến tranh cách mạng.
- C. Là các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc.
- D. Có sự kết hợp chặt chẽ giữa hậu phương và tiền tuyến.

Câu 38: Thực tiễn quá trình xây dựng các mặt trận dân tộc thống nhất trong tiến trình cách Việt Nam (1930-1975) cho thấy

- A. mặt trận được xây dựng thành công là nhờ xóa bỏ các mâu thuẫn giai cấp.
- B. các lực lượng tập hợp trong một trận vừa thống nhất vừa có mâu thuẫn.
- C. các thành viên tự nguyện tham gia mặt trận, do nhà nước trực tiếp quản lí.
- D. mặt trận là một khối đoàn kết không có mâu thuẫn và đấu tranh nội bộ.

Câu 39: Cuộc vận động dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam là phong trào cách mạng vì một trong những lí do nào sau đây?

- A. Bước đầu thành lập được các hội Cứu quốc ở một số địa phương.
- B. Trực tiếp ngăn chặn quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.
- C. Thực hiện mục tiêu trước mắt để hướng tới mục tiêu chiến lược.
- D. Có sự kết hợp chặt chẽ đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.

Câu 40: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 9-1945 đến cuối tháng 12-1946, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa gặp trở ngại nào sau đây?

- A. Chỉ có một số nước Đồng minh công khai ủng hộ Việt Nam độc lập.
- B. Mỹ viện trợ cho Pháp trong cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương.
- C. Việt Nam nằm trong khu vực ảnh hưởng của các nước phương Tây.
- D. Mĩ biến Việt Nam thành tâm điểm của cục diện hai cực, hai phe.

----- HẾT -----

Họ, tên thí sinh:.....

Số báo danh:

Câu 1: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một trong những quốc gia ở châu Phi giành được độc lập là

- A. Trung Quốc. B. Nhật Bản. C. Libi. D. Ấn Độ.

Câu 2: Ở Đông Dương, thực dân Pháp đề ra kế hoạch quân sự Nava (1953) trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Nhật đảo chính Pháp trên toàn Đông Dương.
B. Quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.
C. Quân Trung Hoa Dân quốc tiến vào Việt Nam.
D. Thực dân Pháp bị thiệt hại nặng nề.

Câu 3: Một trong những biện pháp về giáo dục nhằm xây dựng chế độ mới ở Việt Nam những năm 1945-1946 là

- A. mở rộng các hoạt động kinh tế đối ngoại.
B. thành lập cơ quan chuyên trách chống giặc đói.
C. cải cách và mở cửa nền kinh tế.
D. đẩy mạnh hội nhập kinh tế khu vực.

Câu 4: Trong giai đoạn 1969-1973, Mỹ có hành động nào sau đây ở Việt Nam?

- A. Lôi kéo tất cả các nước châu Á tham chiến.
B. Lôi kéo tất cả các nước châu Phi tham chiến.
C. Tăng cường lực lượng quân đội Sài Gòn.
D. Vận động các nước Đông Âu tham chiến.

Câu 5: Nội dung nào sau đây là nguồn gốc của cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật điện là những năm 40 của thế kỉ XX?

- A. Mĩ thiết lập trật tự đơn cực. B. Trật tự hai cực Ianta sụp đổ.
C. Những đòi hỏi của sản xuất. D. Trật tự đa cực được thiết lập.

Câu 6: Theo quyết định của Hội nghị Ianta (tháng 2-1945), quân đội Liên Xô chiếm đóng khu vực nào sau đây?

- A. Tây Đức. B. Tây Âu. C. Bắc Triều Tiên. D. Tây Béclin.

Câu 7: Trong phong trào lên chủ 1936-1939, nhân dân Việt Nam đã

- A. thành lập bộ đội chủ lực. B. phát triển dân quân du kích.
C. Xây dựng bộ đội địa phương. D. đấu tranh đòi các quyền dân sinh.

Câu 8: Trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), thực dân Pháp

- A. chỉ phát triển công nghiệp cơ khí.
B. đầu tư nhiều vốn vào nông nghiệp.
C. tập trung vào công nghiệp luyện kim.
D. chỉ phát triển công nghiệp hóa chất.

Câu 9: Một trong những hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (1925-1929) là

- A. xây dựng căn cứ địa ở Cao Bằng. B. phát động tiến công và nổi dậy.
C. phát động tổng khởi nghĩa toàn quốc. D. xuất bản báo Thanh niên.

Câu 10: Phong trào Cần vương cuối thế kỉ XIX ở Việt Nam bùng nổ sau khi

- A. khởi nghĩa Yên Bái hoàn toàn thất bại.
B. Đông Dương Cộng sản liên đoàn được thành lập.
C. triều Nguyễn kí với Pháp bản Hiệp ước Hác-măng.
D. Việt Nam Quốc dân đảng hoàn toàn tan rã.

Câu 11: Một trong những biểu hiện của tình hình Việt Nam giai đoạn 1954-1960 là

- A. miền Nam được hoàn toàn giải phóng. B. cả nước độc lập, thống nhất.
C. cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội. D. đất nước tạm thời bị chia cắt làm hai miền.

Câu 12: Về chính trị, trong những năm 1951-1953, ở Việt Nam diễn ra sự kiện nào sau đây?

- A. Đại hội toàn quốc thống nhất Việt Minh - Liên Việt.
- B. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân.
- C. Quân giải phóng miền Nam ra đời.
- D. Chiến dịch giải phóng Huế - Đà Nẵng.

Câu 13: Trong khoảng thời gian từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX, quốc gia có chính sách ủng hộ phong trào cách mạng thế giới là

- A. Liên Xô.
- B. Anh.
- C. Mĩ.
- D. Brunây.

Câu 14: Một trong những tổ chức của các nước Tây Âu được thành lập trong nửa sau thế kỷ XX là

- A. Ngân hàng Thế giới (WB).
- B. Đại hội dân tộc Phi (ANC).
- C. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).
- D. Cộng đồng kinh tế châu Âu (EEC).

Câu 15: Sự kiện nào sau đây diễn ra trong thời kì Chiến tranh lạnh (1947-1989)?

- A. Hệ thống Vécxai-Oasinhton được thiết lập.
- B. Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) ra đời.
- C. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.
- D. Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc.

Câu 16: Trong những năm 1945-1973, quốc gia nào sau đây triển khai chiến lược toàn cầu với một trong những mục tiêu là đàn áp phong trào công nhân quốc tế?

- A. Nhật Bản.
- B. Đức.
- C. Italia.
- D. Mĩ.

Câu 17: Trong những năm 1976-1986, nhân dân Việt Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ nào sau đây?

- A. Bảo vệ biên giới Tây Nam.
- B. Xây dựng Quỹ độc lập.
- C. Xây dựng Hội Liên Việt.
- D. Bầu Quốc hội khóa I.

Câu 18: Một trong những sự kiện diễn ra ở khu vực Đông Nam Á năm 1945 là

- A. Liên minh châu Âu (EU) được thành lập.
- B. Indônêxia tuyên bố độc lập.
- C. Cộng đồng châu Âu (EC) ra đời.
- D. Cộng đồng kinh tế châu Âu (EEC) ra đời.

Câu 19: Nội dung nào sau đây thuộc lĩnh vực giáo dục trong cuộc vận động Duy tân ở Việt Nam do Phan Châu Trinh khởi xướng đầu thế kỉ XX?

- A. Tiến hành khai thác mỏ than.
- B. Phổ cập giáo dục trung học.
- C. Mở rộng diện tích trồng lúa.
- D. Mở lớp dạy chữ Quốc ngữ.

Câu 20: Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (tháng 7-1973) đề ra chủ trương nào sau đây?

- A. Tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
- B. Xóa bỏ cơ chế quản lí kinh tế tập trung.
- C. Phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần.
- D. Xóa bỏ cơ chế quản lí kinh tế bao cấp.

Câu 21: Lực lượng vũ trang được xây dựng ở Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945 là

- A. Trung đội Cứu quốc quân II.
- B. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.
- C. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.
- D. Việt Nam Quang phục hội.

Câu 22: Trong chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961-1965) ở miền Nam Việt Nam, Mĩ đã

- A. thực hiện kế hoạch quân sự Bôlae.
- B. tăng thêm lực lượng cố vấn quân sự.
- C. đề ra kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhi.
- D. thực hiện kế hoạch quân sự Rove.

Câu 23: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến sự phát triển của kinh tế Nhật Bản giai đoạn 1952-1973?

- A. Tài nguyên khoáng sản phong phú, trữ lượng lớn.
- B. Áp dụng hiệu quả các thành tựu khoa học - kĩ thuật.
- C. Không bị Chiến tranh thế giới thứ hai tàn phá.
- D. Tận dụng được nguyên liệu từ các thuộc địa.

Câu 24: Thắng lợi của phong trào Đồng khởi (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam đã

- A. giáng đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mĩ.
- B. làm thất bại cuộc tiến công của quân Pháp lên Việt Bắc.
- C. đánh dấu cuộc kháng chiến chống Pháp thắng lợi hoàn toàn.
- D. buộc Pháp phải chuyển sang đánh lâu dài ở Đông Dương.

Câu 25: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam thời kì 1919-1930?

- A. Liên hợp quốc được thành lập.
- B. Hiệp ước an ninh Mĩ - Nhật được kí kết.
- C. Nước Nga Xô viết được thành lập.
- D. Xu thế toàn cầu hóa xuất hiện.

Câu 26: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Có sự viện trợ của tất cả các nước Mĩ Latinh.
- B. Nhận được viện trợ của các nước Đông Dương.
- C. Nhận được viện trợ của tất cả các nước châu Âu.
- D. Sự trưởng thành của ý thức dân tộc.

Câu 27: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?

- A. Khẳng định đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản là đúng đắn.
- B. Mở ra kỉ nguyên độc lập, thống nhất, cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.
- C. Khẳng định trong thực tiễn quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân.
- D. Chứng minh vai trò của khối liên minh công nông trong thực tiễn.

Câu 28: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng cách mạng Việt Nam giai đoạn 1939-1945

- A. Nước Cộng hòa Nhân dân Trung hoa ra đời.
- B. Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo.
- C. Quân Đồng minh chiến thắng phe phát xít.
- D. Nước Cộng hòa Ấn Độ được thành lập.

Câu 29: Trong thời kì 1919-1930, kinh tế Việt Nam

- A. phát triển vượt trội so với kinh tế Pháp.
- B. có tốc độ phát triển nhanh nhất thế giới.
- C. phát triển cân đối giữa các vùng miền.
- D. phổ biến trong tình trạng lạc hậu.

Câu 30: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 của Việt Nam?

- A. Đánh thắng chiến lược Chiến tranh cục bộ của đế quốc Mĩ.
- B. Giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp.
- C. Làm xoay chuyển cục diện chiến tranh ở Đông Dương.
- D. Làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Nava của thực dân Pháp.

Câu 31: Cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954-1975) và cuộc vận động giải phóng dân tộc (1939-1945) ở Việt Nam có điểm giống nhau nào sau đây?

- A. Có hình thức khởi nghĩa giành chính quyền của quần chúng.
- B. Là các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc.
- C. Có sự kết hợp chặt chẽ giữa hậu phương và tiền tuyến.
- D. Từ khởi nghĩa từng phần phát triển lên chiến tranh cách mạng.

Câu 32: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng chính sách nhất quán của thực dân Pháp trong các cuộc khai thác thuộc địa ở Đông Dương?

- A. Hạn chế tối đa nguồn vốn đầu tư của tư bản tư nhân Pháp.
- B. Xóa bỏ phương thức sản xuất cũ để xác lập quan hệ sản xuất mới.
- C. Tập trung đầu tư vào những vùng kinh tế đem lại lợi nhuận tối đa.
- D. Không đầu tư vốn vào các ngành kinh tế có tính chất hiện đại.

Câu 33: Thực hiện quá trình xây dựng các mặt trận dân tộc thống nhất trong tiến trình cách mạng Việt Nam (1930-1975) cho thấy

- A. mặt trận được xây dựng thành công là nhờ xóa bỏ các mâu thuẫn giai cấp.
- B. mặt trận là một tổ chức liên hiệp luôn có sự thống nhất trong đa dạng.
- C. mặt trận là một khối đoàn kết không có mâu thuẫn và đấu tranh nội bộ.
- D. các thành viên tự nguyện tham gia một trận, do nhà nước trực tiếp quản lí.

Câu 34: Trong phong trào yêu nước những năm 20 của thế kỉ XX, lực lượng tiểu tư sản trí thức Việt Nam có vai trò nào sau đây?

- A. Định hướng một số hoạt động trong phong trào dân tộc, dân chủ.
- B. Châm ngòi cho cuộc cách mạng dân chủ tư sản bùng nổ.
- C. Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa vũ trang để khôi phục nền cộng hòa.
- D. Vận động quần chúng tham gia mặt trận dân tộc dân chủ.

Câu 35: Cuộc vận động dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam là phong trào cách mạng vì một trong những lí do nào sau đây?

- A. Là một bước thắng lợi để tiến lên hoàn thành giải phóng dân tộc.
- B. Trực tiếp ngăn chặn quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.
- C. Bước đầu thành lập được các hội Cứu quốc ở một số địa phương.
- D. Có sự kết hợp chặt chẽ đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.

Câu 36: Nội dung nào sau đây là một trong những điểm sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam?

- A. Thành lập mặt trận dân tộc thống nhất ngay khi thành lập Đảng.
- B. Xây dựng lí luận cách mạng nhấn mạnh cuộc đấu tranh giai cấp.
- C. Kết hợp tư tưởng của giai cấp công nhân với phong trào yêu nước.
- D. Tập hợp quần chúng thành lập mặt trận chung toàn Đông Dương.

Câu 37: Phong trào cách mạng 1930-1931 để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho sự nghiệp giải phóng dân tộc ở Việt Nam?

- A. Giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa các lợi ích dân tộc và giai cấp.
- B. Chỉ phát lệnh tổng khởi nghĩa khi đã có sự giúp đỡ từ bên ngoài.
- C. Giải quyết nhiệm vụ dân chủ trước khi thực hiện nhiệm vụ dân tộc.
- D. Không giải quyết quyền lợi giai cấp để tập trung vào vấn đề dân tộc.

Câu 38: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 9-1945 đến cuối tháng 12-1946, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa gặp trở ngại nào sau đây?

- A. Mĩ viện trợ cho Pháp trong cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương.
- B. Mĩ biến Việt Nam thành tâm điểm của cục diện hai cực, hai phe.
- C. Chưa nước nào công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với Việt Nam.
- D. Chỉ có một số nước Đồng minh công khai ủng hộ Việt Nam độc lập.

Câu 39: Tính chất dân chủ của các sổ viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh (1930-1931) biểu hiện qua một trong những hoạt động nào sau đây?

- A. Xóa bỏ quyền chiếm hữu ruộng đất của giai cấp địa chủ phong kiến.
- B. Thực hiện chính sách bảo đảm quyền lợi về chính trị cho nhân dân.
- C. Xóa bỏ các giai cấp bóc lột, đưa công nông lên nắm chính quyền.
- D. Thành lập chính quyền cách mạng của nhân dân, do nhân dân bầu ra.

Câu 40: Nhận xét nào sau đây là đúng về bản Hiệp định Sơ bộ Việt - Pháp (ngày 6-3-1946)?

- A. Công nhận Việt Nam là một quốc gia tự do, có quyền dân tộc tự quyết.
- B. Là điển hình thành công về vận dụng sách lược được phân hóa và cô lập kẻ thù.
- C. Chuyển Pháp từ vị trí đối tác trở thành đối tượng của cách mạng Việt Nam.
- D. Là sách lược của Việt Nam để tiếp tục kéo dài thời gian hòa hoãn với Pháp.

----- HẾT -----

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐỀ THI CHÍNH THỨC

(Đề có 04 trang)

KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2021

Bài thi: KHOA HỌC XÃ HỘI

Môn thi thành phần: LỊCH SỬ

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát đề

**Mã đề thi
313**

Họ, tên thí sinh:.....

Số báo danh:

Câu 1: Trong giai đoạn 1969-1973, Mỹ có hành động nào sau đây ở Việt Nam?

- A. Lôi kéo tất cả các nước châu Phi tham chiến. B. Rút dần lực lượng quân Mỹ khỏi miền Nam.
C. Vận động các nước Đông Âu tham chiến. D. Lôi kéo tất cả các nước châu Á tham chiến.

Câu 2: Trong những năm 1976-1986, nhân dân Việt Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ nào sau đây?

- A. Xây dựng Quỹ độc lập. B. Bầu Quốc hội khóa I.
C. Xây dựng Hội Liên Việt. D. Bảo vệ biên giới phía Bắc.

Câu 3: Trong khoảng thời gian từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX, quốc gia có chính sách ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới là

- A. Anh. B. Liên Xô. C. Brunây. D. Mỹ.

Câu 4: Theo quyết định của Hội nghị Ianta (tháng 2-1945), quân đội Liên Xô chiếm đóng khu vực nào sau đây?

- A. Đông Âu. B. Tây Đức. C. Tây Âu. D. Tây Béclin.

Câu 5: Trong những năm 1945-1973, quốc gia nào sau đây triển khai chiến lược toàn cầu với một trong những mục tiêu là ngăn chặn ảnh hưởng của chủ nghĩa xã hội?

- A. Mỹ. B. Italia. C. Nhật Bản. D. Đức.

Câu 6: Trong chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961-1965) ở miền Nam Việt Nam, Mỹ đã

- A. đề ra kế hoạch Đờ Lát đơ Tát-xinhi.
B. thực hiện kế hoạch quân sự Rove.
C. tăng cường viện trợ cho chính quyền Sài Gòn.
D. thực hiện kế hoạch quân sự Bô-lae.

Câu 7: Trong phong trào dân chủ 1936-1939, nhân dân Việt Nam đã

- A. đấu tranh đòi các quyền tự do. B. phát triển dân quân du kích.
C. xây dựng bộ đội địa phương. D. thành lập bộ đội chủ lực.

Câu 8: Một trong những sự kiện diễn ra ở khu vực Đông Nam Á năm 1945 là

- A. Liên minh châu Âu (EU) được thành lập.
B. Cộng đồng châu Âu (EC) ra đời.
C. Lào tuyên bố độc lập.
D. Cộng đồng kinh tế châu Âu (EEC) ra đời.

Câu 9: Một trong những tổ chức của các nước Tây Âu được thành lập trong nửa sau thế kỉ XX là

- A. Đại hội dân tộc Phi (ANC).
B. Cộng đồng than - thép châu Âu.
C. Ngân hàng Thế giới (WB).
D. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

Câu 10: Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (tháng 7-1973) đề ra chủ trương nào sau đây?

- A. Xóa bỏ cơ chế quản lý kinh tế bao cấp.
B. Phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần.
C. Tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
D. Xóa bỏ cơ chế quản lý kinh tế tập trung.

Câu 11: Nội dung nào sau đây là nguồn gốc của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật diễn ra từ những năm 40 của thế kỉ XX?

- A. Mỹ thiết lập trật tự đơn cực. B. Trật tự hai cực Ianta sụp đổ.

C. Trật tự đa cực được thiết lập.

D. Những đòi hỏi của sản xuất.

Câu 12: Phong trào Cần vương cuối thế kỉ XIX ở Việt Nam bùng nổ sau khi

A. Việt Nam Quốc dân đảng hoàn toàn tan rã.

B. khởi nghĩa Yên Bái hoàn toàn thất bại.

C. Đông Dương Cộng sản liên đoàn được thành lập.

D. phái chủ chiến phản công quân Pháp tại Huế thất bại.

Câu 13: Về chính trị, trong những năm 1951-1953, ở Việt Nam diễn ra sự kiện nào sau đây?

A. Quân giải phóng miền Nam ra đời.

B. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân.

C. Chiến dịch giải phóng Huế - Đà Nẵng.

D. Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương.

Câu 14: Nội dung nào sau đây thuộc lĩnh vực giáo dục trong cuộc vận động Duy tân ở Việt Nam do Phan Châu Trinh khởi xướng đầu thế kỉ XX?

A. Phổ cập giáo dục trung học.

B. Mở rộng diện tích trồng lúa.

C. Mở trường học theo lối mới.

D. Tiến hành khai thác mỏ than.

Câu 15: Một trong những biểu hiện của tình hình Việt Nam giai đoạn 1954-1960 là

A. miền Nam được hoàn toàn giải phóng.

B. cả nước độc lập, thống nhất.

C. miền Bắc được hoàn toàn giải phóng.

D. cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Câu 16: Một trong những biện pháp về giáo dục nhằm xây dựng chế độ mới ở Việt Nam những năm 1945-1946 là

A. thành lập Nha Bình dân học vụ.

B. đẩy mạnh hội nhập kinh tế khu vực.

C. mở rộng các hoạt động kinh tế đối ngoại.

D. cải cách và mở cửa nền kinh tế.

Câu 7: Trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), thực dân Pháp

A. chỉ phát triển công nghiệp hóa chất.

B. tập trung vào công nghiệp luyện kim.

C. coi trọng việc khai thác than.

D. chỉ phát triển công nghiệp cơ khí.

Câu 18: Ở Đông Dương, thực dân Pháp đề ra kế hoạch quân sự Nava (1953) trong bối cảnh nào sau đây?

A. Quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.

B. Nhật đảo chính Pháp trên toàn Đông Dương.

C. Quân Trung Hoa Dân quốc tiến vào Việt Nam.

D. Vùng chiếm đóng của Pháp bị thu hẹp.

Câu 19: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một trong những quốc gia ở châu Phi giành được độc lập là

A. Trung Quốc.

B. Nhật Bản.

C. Ấn Độ.

D. Ai Cập.

Câu 20: Một trong những hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (1925-1929) là

A. phát động tổng khởi nghĩa toàn quốc.

B. phát động tiến công và nổi dậy.

C. mở nhiều lớp huấn luyện cán bộ.

D. xây dựng căn cứ địa ở Cao Bằng.

Câu 21: Sự kiện nào sau đây diễn ra trong thời kì Chiến tranh lạnh (1947-1989)?

A. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.

B. Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc.

C. Hệ thống Vécxai-Oasinhtơn được thiết lập.

D. Mỹ thực hiện Kế hoạch Mácsan.

Câu 22: Lực lượng vũ trang được xây dựng ở Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945 là

A. Trung đội Cứu quốc quân I.

B. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.

C. Việt Nam Quang phục hội.

D. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Câu 23: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 của Việt Nam?

A. Làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Nava của thực dân Pháp.

B. Làm xoay chuyển cục diện chiến tranh ở Đông Dương.

C. Hoàn thành nhiệm vụ “đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào”.

D. Giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp.

Câu 24: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến sự phát triển của kinh tế Nhật Bản giai đoạn 1952-1973?

A. Tận dụng được nguyên liệu từ các thuộc địa.

B. Không bị Chiến tranh thế giới thứ hai tàn phá.

C. Tài nguyên khoáng sản phong phú, trữ lượng lớn.

D. Chi phí ngân sách cho quốc phòng thấp.

Câu 25: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam thời kì 1919-1930?

- A. Liên hợp quốc được thành lập.
- B. Quốc tế Cộng sản được thành lập.
- C. Hiệp ước an ninh Mỹ - Nhật được kí kết.
- D. Xu thế toàn cầu hóa xuất hiện.

Câu 26: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Quần chúng nhân dân tham gia đông đảo.
- B. Nhận được viện trợ của tất cả các nước châu Âu.
- C. Nhận được viện trợ của các nước Đông Dương.
- D. Có sự viện trợ của tất cả các nước Mỹ Latinh.

Câu 27: Trong thời kì 1919-1930, kinh tế Việt Nam

- A. phát triển cân đối giữa các vùng, miền.
- B. có tốc độ phát triển nhanh nhất thế giới.
- C. phát triển vượt trội so với kinh tế Pháp.
- D. phổ biến trong tình trạng nghèo nàn.

Câu 28: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?

- A. Chứng minh vai trò của khối liên minh công nông trong thực tiễn.
- B. Mở đầu kỉ nguyên mới của dân tộc: kỉ nguyên độc lập, tự do.
- C. Khẳng định trong thực tiễn quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân.
- D. Khẳng định đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản là đúng đắn.

Câu 29: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945?

- A. Liên Xô phỏng thành công vệ tinh nhân tạo.
- B. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.
- C. Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời.
- D. Nước Cộng hòa Ấn Độ được thành lập.

Câu 30: Thắng lợi của phong trào Đồng khởi (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam đã

- A. buộc Pháp phải chuyển sang đánh lâu dài ở Đông Dương.
- B. làm lung lay tận gốc chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm.
- C. làm thất bại cuộc tiến công của quân Pháp lên Việt Bắc.
- D. đánh dấu cuộc kháng chiến chống Pháp thắng lợi hoàn toàn.

Câu 31: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng chính sách nhất quán của thực dân Pháp trong các cuộc khai thác thuộc địa ở Đông Dương?

- A. Xóa bỏ phương thức sản xuất cũ để xác lập quan hệ sản xuất mới.
- B. Hạn chế tối đa các nguồn vốn đầu tư của tư bản tư nhân Pháp.
- C. Không đầu tư vốn vào các ngành kinh tế có tính chất hiện đại.
- D. Không du nhập hoàn chỉnh phương thức sản xuất mới vào thuộc địa.

Câu 32: Tính chất dân chủ của các xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh (1930-1931) biểu hiện qua một trong những hoạt động nào sau đây?

- A. Thực hiện chính sách bảo đảm quyền lợi về kinh tế cho nhân dân.
- B. Xóa bỏ quyền chiếm hữu ruộng đất của giai cấp địa chủ phong kiến.
- C. Xóa bỏ các giai cấp bóc lột, đưa công nông lên nắm chính quyền.
- D. Thành lập chính quyền cách mạng của nhân dân, do nhân dân bầu ra.

Câu 33: Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975) và cuộc vận động giải phóng dân tộc (1939-1945) ở Việt Nam có điểm giống nhau nào sau đây?

- A. Từ khởi nghĩa từng phần phát triển lên chiến tranh cách mạng.
- B. Có sự kết hợp hai địa bàn chiến lược nông thôn và thành thị.
- C. Là các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc.
- D. Có sự kết hợp chặt chẽ giữa hậu phương và tiền tuyến.

Câu 34: Thực tiễn quá trình xây dựng các mặt trận dân tộc thống nhất trong tiến trình cách mạng Việt Nam (1930-1975) cho thấy

- A. mặt trận là một khối đoàn kết không có mâu thuẫn và đấu tranh nội bộ.
- B. các lực lượng tập hợp trong mặt trận vừa thống nhất vừa có mâu thuẫn.
- C. mặt trận được xây dựng thành công là nhờ xóa bỏ các mâu thuẫn giai cấp.
- D. các thành viên tự nguyện tham gia mặt trận, do nhà nước trực tiếp quản lí.

Câu 35: Nhận xét nào sau đây là đúng về bản Hiệp định Sơ bộ Việt - Pháp (ngày 6-3-1946)?

- A. Công nhận Việt Nam là một quốc gia tự do, có quyền dân tộc tự quyết.
- B. Biện một hiệp ước hai bên thành thỏa thuận ba bên có lợi cho cách mạng.
- C. Là sách lược của Việt Nam để tiếp tục kéo dài thời gian hòa hoãn với Pháp.
- D. Chuyển Pháp từ vị trí đối tác trở thành đối tượng của cách mạng Việt Nam.

Câu 36: Cuộc vận động dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam là phong trào cách mạng vì một trong những lí do nào sau đây?

- A. Trực tiếp ngăn chặn quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.
- B. Có sự kết hợp chặt chẽ đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.
- C. Thực hiện mục tiêu trước mắt để hướng tới mục tiêu chiến lược.
- D. Bước đầu thành lập được các hội Cứu quốc ở một số địa phương.

Câu 37: Nội dung nào sau đây là một trong những điểm sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam?

- A. Xây dựng lí luận giải phóng dân tộc từ lí luận đấu tranh giai cấp.
- B. Thành lập mặt trận dân tộc thống nhất ngay khi thành lập Đảng.
- C. Xây dựng lí luận cách mạng nhân mạnh cuộc đấu tranh giai cấp.
- D. Tập hợp quần chúng thành lập mặt trận chung toàn Đông Dương.

Câu 38: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 9-1945 đến cuối tháng 12-1946, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa gặp trở ngại nào sau đây?

- A. Chỉ có một số nước Đồng minh công khai ủng hộ Việt Nam độc lập.
- B. Mĩ biến Việt Nam thành tâm điểm của cục diện hai cực, hai phe.
- C. Việt Nam nằm trong khu vực ảnh hưởng của các nước phương Tây.
- D. Mĩ viện trợ cho Pháp trong cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương.

Câu 39: Trong phong trào dân tộc những năm 20 của thế kỉ XX, lực lượng tiểu tư sản trí thức Việt Nam có vai trò nào sau đây?

- A. Là lực lượng nòng cốt của các tổ chức yêu nước, cách mạng.
- B. Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa vũ trang để khôi phục nền cộng hòa.
- C. Vận động quần chúng tham gia mặt trận dân tộc dân chủ.
- D. Châm ngòi cho cuộc cách mạng dân chủ tư sản bùng nổ.

Câu 40: Phong trào cách mạng 1930-1931 để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho sự nghiệp giải phóng dân tộc ở Việt Nam?

- A. Giải quyết nhiệm vụ dân chủ trước khi thực hiện nhiệm vụ dân tộc.
- B. Sử dụng bạo lực cách mạng để giành và giữ vững chính quyền.
- C. Chỉ phát lệnh tổng khởi nghĩa khi có sự giúp đỡ từ bên ngoài.
- D. Không giải quyết quyền lợi giai cấp để tập trung vào vấn đề dân tộc.

----- HẾT -----

Họ, tên thí sinh:.....

Số báo danh:

Câu 1: Nội dung nào sau đây là nguồn gốc của cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật những năm 40 của thế kỷ XX

- A. Mĩ thiết lập trật tự đơn cực. B. Trật tự hai cực Ianta sụp đổ.
C. Trật tự đa cực được thiết lập. D. Những đòi hỏi của sản xuất.

Câu 2: Một trong những tổ chức của các nước Tây Âu được thành lập trong nửa sau thế kỷ XX là

- A. Cộng đồng kinh tế châu Âu (EEC). B. Đại hội dân tộc Phi (ANG).
C. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN). D. Ngân hàng Thế giới (WB).

Câu 3: Trong phong trào dân chủ 1936-1939, nhân dân Việt Nam đã

- A. thành lập bộ đội chủ lực. B. xây dựng bộ đội địa phương.
C. phát triển dân quân du kích. D. đấu tranh đòi các quyền dân sinh.

Câu 4: Ở Đông Dương, thực dân Pháp đề ra kế hoạch quân sự Nava (1953) trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Nhật đảo chính Pháp trên toàn Đông Dương.
B. Quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.
C. Thực dân Pháp bị thiệt hại nặng nề.
D. Quân Trung Hoa Dân quốc tiến vào Việt Nam.

Câu 5: Lực lượng vũ trang được xây dựng ở Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945 là

- A. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. B. Trung đội Cứu quốc quân II.
C. Mặt trận Dân chủ Đông Dương. D. Việt Nam Quang phục hội.

Câu 6: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một trong những quốc gia ở châu Phi giành được độc lập là

- A. Libi. B. Ấn Độ. C. Trung Quốc. D. Nhật Bản.

Câu 7: Một trong những biểu hiện của tình hình Việt Nam giai đoạn 1954-1960 là

- A. cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.
B. đất nước tạm thời bị chia cắt làm hai miền.
C. miền Nam được hoàn toàn giải phóng.
D. cả nước độc lập, thống nhất.

Câu 8: Trong khoảng thời gian từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỷ XX, quốc gia có chính sách ủng hộ phong trào cách mạng thế giới là

- A. Mĩ. B. Anh. C. Brunây. D. Liên Xô.

Câu 9: Trong giai đoạn 1969-1973, Mĩ có hành động nào sau đây ở Việt Nam?

- A. Tăng cường lực lượng quân đội Sài Gòn. B. Vận động các nước Đông Âu tham chiến.
C. Lôi kéo tất cả các nước châu Á tham chiến. D. Lôi kéo tất cả các nước châu Phi tham chiến.

Câu 10: Về chính trị trong những năm 1951-1953, ở Việt Nam diễn ra sự kiện nào sau đây?

- A. Đại hội toàn quốc thống nhất Việt Minh - Liên Việt.
B. Chiến dịch giải phóng Huế - Đà Nẵng.
C. Quân giải phóng miền Nam ra đời.
D. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân.

Câu 11: Một trong những hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (1925-1929) là

- A. xuất bản báo Thanh niên. B. xây dựng căn cứ địa ở Cao Bằng.
C. phát động tiến công và nổi dậy. D. phát động tổng khởi nghĩa toàn quốc.

Câu 12: Phong trào Cần vương cuối thế kỷ XIX ở Việt Nam bùng nổ sau khi

- A. Việt Nam Quốc dân đảng hoàn toàn tan rã.
B. khởi nghĩa Yên Bái hoàn toàn thất bại.
C. triều Nguyễn kí với Pháp bản Hiệp ước Hác-măng.

D. Đông Dương Cộng sản liên đoàn được thành lập.

Câu 13: Trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), thực dân Pháp

A. chỉ phát triển Công nghiệp hóa chất.

B. tập trung vào công nghiệp luyện.

C. chỉ phát triển công nghiệp cơ khí.

D. đầu tư nhiều vốn vào nông nghiệp.

Câu 14: Nội dung nào sau đây thuộc lĩnh vực giáo dục trong cuộc vận động Duy tân ở Việt Nam do Phan Châu Trinh khởi xướng đầu thế kỉ XX?

A. Mở rộng diện tích trồng lúa.

B. Mở lớp dạy chữ Quốc ngữ.

C. Phổ cập giáo dục trung học.

D. Tiến hành khai thác mỏ than.

Câu 15: Theo quyết định của Hội nghị Ianta (tháng 2-1945), quân đội Liên Xô chiếm đóng khu vực nào sau đây?

A. Tây Đức.

B. Bắc Triều Tiên.

C. Tây Âu.

D. Tây Béclin.

Câu 16: Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (tháng 7-1973) đề ra chủ trương nào sau đây?

A. Xóa bỏ cơ chế quản lý kinh tế bao cấp.

B. Xóa bỏ cơ chế quản lý kinh tế tập trung.

B. Phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần.

C. Tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

Câu 17: Trong những năm 1976-1986, nhân dân Việt Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ nào sau đây?

A. Bảo vệ biên giới Tây Nam.

B. Bầu Quốc hội khóa I.

C. Xây dựng Hội Liên Việt.

D. Xây dựng Quỹ độc lập.

Câu 18: Trong những năm 1945-1973, quốc gia nào sau đây triển khai chiến lược toàn cầu với một trong những mục tiêu là đàn áp phong trào công nhân quốc tế?

A. Italia.

B. Nhật Bản.

C. Mỹ.

D. Đức.

Câu 19: Trong chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961-1965) ở miền Nam Việt Nam, Mỹ đã

A. thực hiện kế hoạch quân sự Rove.

B. đề ra kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhi.

C. thực hiện kế hoạch quân sự Bôlae.

D. tăng thêm lực lượng cố vấn quân sự.

Câu 20: Sự kiện nào sau đây diễn ra trong thời kì Chiến tranh lạnh (1947-1989)?

A. Hệ thống Vécxai-Oasinhton được thiết lập.

B. Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc.

C. Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO).

D. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.

Câu 21: Một trong những biện pháp về giáo dục nhằm xây dựng chế độ mới ở Việt Nam những năm 1945-1946 là

A. thành lập cơ quan chuyên trách chống giặc đói.

B. đẩy mạnh hội nhập kinh tế khu vực.

C. mở rộng các hoạt động kinh tế đối ngoại.

D. cải cách và mở cửa nền kinh tế.

Câu 22: Một trong những sự kiện diễn ra ở khu vực Đông Nam Á năm 1945 là

A. Cộng đồng kinh tế châu Âu (EEC) ra đời.

B. Liên minh châu Âu (EU) được thành lập.

C. Cộng đồng châu Âu (EC) ra đời.

D. Ấn Độ tuyên bố độc lập.

Câu 23: Trong thời kì 1919-1930, kinh tế Việt Nam

A. có tốc độ phát triển nhanh nhất thế giới.

B. phát triển vượt trội so với kinh tế Pháp.

C. phổ biến trong tình trạng lạc hậu.

D. phát triển cân đối giữa các vùng, miền.

Câu 24: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến sự phát triển của kinh tế Nhật Bản giai đoạn 1952-1973?

A. Áp dụng hiệu quả các thành tựu khoa học - kĩ thuật.

B. Tài nguyên khoáng sản phong phú, trữ lượng lớn.

C. Không bị Chiến tranh thế giới thứ hai tàn phá.

D. Tận dụng được nguyên liệu từ các thuộc địa.

Câu 25: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 của Việt Nam?

A. Làm xoay chuyển cục diện chiến tranh ở Đông Dương.

B. Giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp.

C. Đánh thắng chiến lược Chiến tranh cục bộ của đế quốc Mỹ.

D. Làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Nava của thực dân Pháp.

Câu 26: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945?

- A. Quân Đồng minh chiến thắng phe phát xít.
- B. Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo.
- C. Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời.
- D. Nước Cộng hòa Ấn Độ được thành lập.

Câu 27: Thắng lợi của phong trào Đồng khởi (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam đã

- A. giáng đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mỹ.
- B. buộc Pháp phải chuyển sang đánh lâu dài ở Đông Dương.
- C làm thất bại cuộc tiến công của quân Pháp lên Việt Bắc.
- D. đánh dấu cuộc kháng chiến chống Pháp thắng lợi hoàn toàn.

Câu 28: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam thời kì 1919-1930?

- A. Xu thế toàn cầu hóa xuất hiện.
- B. Liên hợp quốc được thành lập.
- C. Hiệp ước an ninh Mỹ - Nhật được kí kết.
- D. Nước Nga Xô viết được thành lập.

Câu 29: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Nhận được viện trợ của tất cả các nước châu Âu.
- B. Nhận được viện trợ của các nước Đông Dương.
- C. Sự trưởng thành của ý thức dân tộc.
- D. Có sự viện trợ của tất cả các nước Mỹ Latinh.

Câu 30: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?

- A. Chứng minh vai trò của khối liên minh công nông trong thực tiễn.
- B. Khẳng định đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản là đúng đắn.
- C. Khẳng định trong thực tiễn quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân.
- D. Mở đầu kỉ nguyên độc lập, thống nhất, cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Câu 31: Cuộc vận động dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam là phong trào cách mạng vì một trong những lí do nào sau đây?

- A. Là một bước thắng lợi để tiến lên hoàn thành giải phóng dân tộc.
- B. Trực tiếp ngăn chặn quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.
- C. Bước đầu thành lập được các hội Cứu quốc ở một số địa phương.
- D. Có sự kết hợp chặt chẽ đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.

Câu 32: Phong trào cách mạng 1930-1931 để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho sự nghiệp giải phóng dân tộc ở Việt Nam?

- A. Giải quyết nhiệm vụ dân chủ trước khi thực hiện nhiệm vụ dân tộc.
- B. Chỉ phát lệnh tổng khởi nghĩa khi có sự giúp đỡ từ bên ngoài.
- C. Không giải quyết quyền lợi giai cấp để tập trung vào vấn đề dân tộc.
- D. Giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa các lợi ích dân tộc và giai cấp.

Câu 33: Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975) và cuộc vận động giải phóng dân tộc (1939-1945) ở Việt Nam có điểm giống nhau nào sau đây?

- A. Từ khởi nghĩa từng phần phát triển lên chiến tranh cách mạng.
- B. Có sự kết hợp chặt chẽ giữa hậu phương và tiền tuyến.
- C. Có hình thức khởi nghĩa giành chính quyền của quần chúng.
- D. Là các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc.

Câu 34: Tính chất dân chủ của các xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh (1930-1931) biểu hiện qua một trong những hoạt động nào sau đây?

- A. Thực hiện chính sách bảo đảm quyền lợi về chính trị cho nhân dân.
- B. Xóa bỏ quyền chiếm hữu ruộng đất của giai cấp địa chủ phong kiến.
- C. Thành lập chính quyền cách mạng của nhân dân, do nhân dân bầu ra.
- D. Xóa bỏ các giai cấp bóc lột, đưa công nông lên nắm chính quyền.

Câu 35: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 9-1945 đến cuối tháng 12-1946, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa gặp trở ngại nào sau đây?

- A. Mỹ viện trợ cho Pháp trong cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương.
- B. Mỹ biến Việt Nam thành tâm điểm của cục diện hai cực, hai phe.
- C. Chưa nước nào công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với Việt Nam.

D. Chỉ có một số nước Đông minh công khai ủng hộ Việt Nam độc lập.

Câu 36: Thực tiễn quá trình xây dựng các mặt trận dân tộc thống nhất trong tiến trình cách mạng Việt Nam (1930-1975) cho thấy

A. mặt trận là một tổ chức liên hiệp luôn có sự thống nhất trong đa dạng.

B. mặt trận được xây dựng thành công là nhờ xóa bỏ các mâu thuẫn giai cấp.

C. mặt trận là một khối đoàn kết không có mâu thuẫn và đấu tranh nội bộ.

D. các thành viên tự nguyện tham gia mặt trận, do nhà nước trực tiếp quản lý.

Câu 37: Nhận xét nào sau đây là đúng về bản Hiệp định Sơ bộ Việt - Pháp (ngày 6-3-1946)?

A. Công nhận Việt Nam là một quốc gia tự do, có quyền dân tộc hạ quyết.

B. Chuyển Pháp từ vị trí đối tác trở thành đối tượng của cách mạng Việt Nam.

C. Là điển hình thành công về vận dụng sách lược phân hóa và cô lập kẻ thù.

D. Là sách lược của Việt Nam để tiếp tục kéo dài thời gian hòa hoãn với Pháp.

Câu 38: Nội dung nào sau đây là một trong những điểm sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam?

A. Kết hợp tư tưởng của giai cấp công nhân với phong trào yêu nước.

B. Thành lập mặt trận dân tộc thống nhất ngay khi thành lập Đảng.

C. Xây dựng lý luận cách mạng nhân mạnh cuộc đấu tranh giai cấp.

D. Tập hợp quần chúng thành lập mặt trận chung toàn Đông Dương.

Câu 39: Trong phong trào dân tộc những năm 20 của thế kỉ XX, lực lượng tiểu tư sản trí thức Việt Nam có vai trò nào sau đây?

A. Vận động quần chúng tham gia mặt trận dân tộc dân chủ.

B. Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa vũ trang để khôi phục nền cộng hòa.

C. Định hướng một số hoạt động trong phong trào dân tộc, dân chủ.

D. Châm ngòi cho cuộc cách mạng dân chủ tư sản bùng nổ.

Câu 40: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng chính sách nhất quán của thực dân Pháp trong các cuộc khai thác thuộc địa ở Đông Dương?

A. Không đầu tư vốn vào các ngành kinh tế có tính chất hiện đại.

B. Hạn chế tối đa các nguồn vốn đầu tư của tư bản tư nhân Pháp.

C. Xóa bỏ phương thức sản xuất cũ để xác lập quan hệ sản xuất mới.

D. Tập trung đầu tư vào những vùng kinh tế đem lại lợi nhuận tối đa.

----- HẾT -----

Họ, tên thí sinh:.....

Số báo danh:

Câu 1: Một trong những hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (1925-1929) là

- A. xây dựng căn cứ địa ở Cao Bằng. B. thực hiện chủ trương vô sản hóa.
C. phát động tiến công và nổi dậy. D. phát động tổng khởi nghĩa toàn quốc.

Câu 2: Trong những năm 1976-1986, nhân dân Việt Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ nào sau đây?

- A. Bảo vệ biên giới Tây Nam. B. Xây dựng Hội Liên Việt.
C. Xây dựng Quỹ độc lập. D. Bầu Quốc hội khóa I.

Câu 3: Sự kiện nào sau đây diễn ra trong thời kì Chiến tranh lạnh (1947-1989)?

- A. Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc. B. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.
C. Hệ thống Vécxai-Oasinhtơn được thiết lập. D. Tổ chức Hiệp ước Vácava được thành lập.

Câu 4: Trong phong trào dân chủ 1936-1939, nhân dân Việt Nam đã

- A. thành lập bộ đội chủ lực. B. phát triển dân quân du kích.
C. xây dựng bộ đội địa phương. D. đấu tranh đòi các quyền dân chủ.

Câu 5: Phong trào Cần vương cuối thế kỉ XIX ở Việt Nam bùng nổ sau khi

- A. Việt Nam Quốc dân đảng hoàn toàn tan rã.
B. khởi nghĩa Yên Bái hoàn toàn thất bại.
C. thực dân Pháp cơ bản hoàn thành xâm lược Việt Nam.
D. Đông Dương Cộng sản liên đoàn được thành lập.

Câu 6: Trong những năm 1945-1973, quốc gia nào sau đây triển khai chiến lược toàn cầu với một trong những mục tiêu là đàn áp phong trào giải phóng dân tộc?

- A. Italia. B. Đức. C. Mỹ. D. Nhật Bản.

Câu 7: Lực lượng vũ trang được xây dựng ở Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945 là

- A. Mặt trận Dân chủ Đông Dương. B. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.
C. Việt Nam Quang phục hội. D. Trung đội Cứu quốc quân III.

Câu 8: Ở Đông Dương, thực dân Pháp đề ra kế hoạch quân sự Nava (1953) trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Quân Trung Hoa Dân quốc tiến vào Việt Nam. B. Thực dân Pháp bị thiệt hại nặng nề.
C. Nhật đảo chính Pháp trên toàn Đông Dương. D. Quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.

Câu 9: Trong chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961-1965) ở miền Nam Việt Nam, Mỹ đã

- A. thực hiện kế hoạch quân sự Bôlae. B. tăng cường viện trợ cho chính quyền Sài Gòn.
C. đề ra kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhì. D. thực hiện kế hoạch quân sự Rove.

Câu 10: Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (tháng 7-1973) đề ra chủ trương nào sau đây?

- A. Xóa bỏ cơ chế quản lý kinh tế tập trung. B. Tiếp tục con đường bạo lực cách mạng.
C. Phát triển kinh tế nhiều thành phần. D. Xóa bỏ cơ chế quản lý kinh tế bao cấp.

Câu 11: Một trong những sự kiện diễn ra ở khu vực Đông Nam Á năm 1945 là

- A. Ấn Độ tuyên bố độc lập. B. Cộng đồng kinh tế châu Âu (EEC) ra đời.
C. Cộng đồng châu Âu (EC) ra đời. D. Liên minh châu Âu (EU) được thành lập.

Câu 12: Nội dung nào sau đây là nguồn gốc của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật những năm 40 của thế kỉ XX

- A. Trật tự đa cực được thiết lập. B. Mỹ thiết lập trật tự đơn cực.
C. Trật tự hai cực Ianta sụp đổ. D. Những đòi hỏi của cuộc sống.

Câu 13: Một trong những tổ chức của các nước Tây Âu được thành lập trong nửa sau thế kỉ XX là

- A. Ngân hàng Thế giới (WB). B. Đại hội dân tộc Phi (ANG).
C. Cộng đồng châu Âu (EC). D. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

Câu 14: Theo quyết định của Hội nghị Ianta (tháng 2-1945), quân đội Liên Xô chiếm đóng khu vực nào sau đây?

- A. Tây Đức. B. Tây Âu. C. Đông Đức. D. Tây Béclin.

Câu 15: Trong giai đoạn 1969-1973, Mỹ có hành động nào sau đây ở Việt Nam?

- A. Lôi kéo tất cả các nước châu Phi tham chiến. B. Rút quân đồng minh của Mỹ khỏi miền Nam.
C. Vận động các nước Đông Âu tham chiến. D. Lôi kéo tất cả các nước châu Á tham chiến.

Câu 16: Một trong những biện pháp về giáo dục nhằm xây dựng chế độ mới ở Việt Nam những năm 1945-1946 là

- A. Kêu gọi nhân dân tham gia xóa mù chữ. B. cải cách và mở cửa nền kinh tế.
C. đẩy mạnh hội nhập kinh tế khu vực. D. mở rộng các hoạt động kinh tế đối ngoại.

Câu 17: Về chính trị trong những năm 1951-1953, ở Việt Nam diễn ra sự kiện nào sau đây?

- A. Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương.
B. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân.
C. Quân giải phóng miền Nam ra đời.
D. Chiến dịch giải phóng Huế - Đà Nẵng.

Câu 18: Một trong những biểu hiện của tình hình Việt Nam giai đoạn 1954-1960 là

- A. miền Nam được hoàn toàn giải phóng. B. miền Nam chưa được giải phóng.
C. cả nước độc lập, thống nhất. D. cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Câu 19: Trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), thực dân Pháp

- A. mở rộng diện tích trồng cao su.
B. chỉ phát triển công nghiệp cơ khí.
C. tập trung vào công nghiệp luyện.
D. chỉ phát triển Công nghiệp hóa chất.

Câu 20: Nội dung nào sau đây thuộc lĩnh vực giáo dục trong cuộc vận động Duy tân ở Việt Nam do Phan Châu Trinh khởi xướng đầu thế kỉ XX?

- A. Tiến hành khai thác mỏ than. B. Vận động cải cách trang phục.
C. Mở rộng diện tích trồng lúa. D. Phổ cập giáo dục trung học.

Câu 21: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một trong những quốc gia ở châu Phi giành được độc lập là

- A. Ấn Độ. B. Trung Quốc. C. Môđambích. D. Nhật Bản.

Câu 22: Trong khoảng thời gian từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX, quốc gia có chính sách giúp đỡ các nước xã hội chủ nghĩa là

- A. Anh. B. Mỹ. C. Liên Xô. D. Brunây.

Câu 23: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam thời kì 1919-1930?

- A. Liên hợp quốc được thành lập.
B. Xu thế toàn cầu hóa xuất hiện.
C. Quốc tế Cộng sản được thành lập.
D. Hiệp ước an ninh Mỹ - Nhật được kí kết.

Câu 24: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Có phương pháp đấu tranh phù hợp.
B. Nhận được viện trợ của các nước Đông Dương.
C. Có sự viện trợ của tất cả các nước Mỹ Latinh.
D. Nhận được viện trợ của tất cả các nước châu Âu.

Câu 25: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?

- A. Chứng minh vai trò của khối liên minh công nông trong thực tiễn.
B. Khẳng định đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản là đúng đắn.
D. Mở đầu kỉ nguyên giải phóng dân tộc gắn liền với giải phóng xã hội.
C. Khẳng định trong thực tiễn quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân.

Câu 26: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945?

- A. Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo.
B. Nước Cộng hòa Ấn Độ được thành lập.
C. Quân phiệt Nhật Bản đầu hàng Đồng minh.
D. Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời.

Câu 27: Thắng lợi của phong trào Đồng khởi (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam đã

- A. làm thất bại cuộc tiến công của quân Pháp lên Việt Bắc.
- B. đánh dấu một bước phát triển của phong trào cách mạng.
- C. buộc Pháp phải chuyển sang đánh lâu dài ở Đông Dương.
- D. đánh dấu cuộc kháng chiến chống Pháp thắng lợi hoàn toàn.

Câu 28: Trong thời kì 1919-1930, kinh tế Việt Nam

- A. phát triển vượt trội so với kinh tế Pháp.
- B. bị cột chặt vào nền kinh tế nước Pháp.
- C. phát triển cân đối giữa các vùng, miền.
- D. có tốc độ phát triển nhanh nhất thế giới.

Câu 29: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 của Việt Nam?

- A. Làm xoay chuyển cục diện chiến tranh ở Đông Dương.
- B. Giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp.
- C. Đánh thắng chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh của Mỹ.
- D. Làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Nava của thực dân Pháp.

Câu 30: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến sự phát triển của kinh tế Nhật Bản giai đoạn 1952-1973?

- A. Tài nguyên khoáng sản phong phú, trữ lượng lớn.
- B. Phát huy được nguồn lực từ bên ngoài.
- C. Không bị Chiến tranh thế giới thứ hai tàn phá.
- D. Tận dụng được nguyên liệu từ các thuộc địa.

Câu 31: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng chính sách nhất quán của thực dân Pháp trong các cuộc khai thác thuộc địa ở Đông Dương?

- A. Kinh tế thuộc địa phải phục vụ tối đa cho kinh tế chính quốc.
- B. Xóa bỏ phương thức sản xuất cũ để xác lập quan hệ sản xuất mới.
- C. Hạn chế tối đa các nguồn vốn đầu tư của tư bản tư nhân Pháp.
- D. Không đầu tư vốn vào các ngành kinh tế có tính chất hiện đại.

Câu 32: Cuộc vận động dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam là phong trào cách mạng vì một trong những lí do nào sau đây?

- A. Trực tiếp ngăn chặn quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.
- B. Bước đầu thành lập được các hội Cứu quốc ở một số địa phương.
- C. Là bước chuẩn bị cho thắng lợi của cách mạng giải phóng dân tộc.
- D. Có sự kết hợp chặt chẽ đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.

Câu 33: Trong phong trào dân tộc những năm 20 của thế kỉ XX, lực lượng tiểu tư sản trí thức Việt Nam có vai trò nào sau đây?

- A. Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa vũ trang để khôi phục nền cộng hòa.
- B. Châm ngòi cho cuộc cách mạng dân chủ tư sản bùng nổ.
- C. Góp phần xác lập khuynh hướng mới trong phong trào dân tộc.
- D. Vận động quần chúng tham gia mặt trận dân tộc dân chủ.

Câu 34: Nhận xét nào sau đây là đúng về bản Hiệp định Sơ bộ Việt - Pháp (ngày 6-3-1946)?

- A. Là sách lược của Việt Nam để tiếp tục kéo dài thời gian hòa hoãn với Pháp.
- B. Công nhận Việt Nam là một quốc gia tự do, có quyền dân tộc hạ quyết.
- C. Là điển hình về sự chủ động của Chính phủ Việt Nam trong đấu tranh ngoại giao.
- D. Chuyển Pháp từ vị trí đối tác trở thành đối tượng của cách mạng Việt Nam.

Câu 35: Tính chất dân chủ của các xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh (1930-1931) biểu hiện qua một trong những hoạt động nào sau đây?

- A. Thực hiện chính sách bảo đảm quyền lợi về văn hóa cho nhân dân.
- B. Xóa bỏ các giai cấp bóc lột, đưa công nông lên nắm chính quyền.
- C. Xóa bỏ quyền chiếm hữu ruộng đất của giai cấp địa chủ phong kiến.
- D. Thành lập chính quyền cách mạng của nhân dân, do nhân dân bầu ra.

Câu 36: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 9-1945 đến cuối tháng 12-1946, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa gặp trở ngại nào sau đây?

- A. Lực lượng Đồng minh ở Việt Nam đều mang bản chất phản cách mạng.
- B. Chỉ có một số nước Đồng minh công khai ủng hộ Việt Nam độc lập.
- C. Mỹ viện trợ cho Pháp trong cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương.
- D. Mỹ biến Việt Nam thành tâm điểm của cục diện hai cực, hai phe.

Câu 37: Thực tiễn quá trình xây dựng các mặt trận dân tộc thống nhất trong tiến trình cách mạng Việt Nam (1930-1975) cho thấy

- A. các thành viên tự nguyện tham gia mặt trận, do nhà nước trực tiếp quản lí.
- B. quá trình xây dựng mặt trận gắn liền với củng cố khối liên minh công nông.
- C. mặt trận là một khối đoàn kết không có mâu thuẫn và đấu tranh nội bộ.
- D. mặt trận được xây dựng thành công là nhờ xóa bỏ các mâu thuẫn giai cấp.

Câu 38: Nội dung nào sau đây là một trong những điểm sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam?

- A. Xây dựng lí luận cách mạng đáp ứng yêu cầu của lịch sử dân tộc.
- B. Tập hợp quần chúng thành lập mặt trận chung toàn Đông Dương.
- C. Xây dựng lí luận cách mạng nhấn mạnh cuộc đấu tranh giai cấp.
- D. Thành lập mặt trận dân tộc thống nhất ngay khi thành lập Đảng.

Câu 39: Cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954-1975) và cuộc vận động giải phóng dân tộc (1939-1945) ở Việt Nam có điểm giống nhau nào sau đây?

- A. Từ khởi nghĩa từng phần phát triển lên chiến tranh cách mạng.
- B. Có sự kết hợp chặt chẽ giữa hậu phương và tiền tuyến.
- C. Nằm trong tiến trình cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
- D. Là các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc.

Câu 40: Phong trào cách mạng 1930-1931 để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho sự nghiệp giải phóng dân tộc ở Việt Nam?

- A. Phải xây dựng một mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi.
- B. Giải quyết nhiệm vụ dân chủ trước khi thực hiện nhiệm vụ dân tộc.
- C. Chỉ phát lệnh tổng khởi nghĩa khi có sự giúp đỡ từ bên ngoài.
- D. Không giải quyết quyền lợi giai cấp để tập trung vào vấn đề dân tộc.

----- HẾT -----

D. xây dựng bộ đội địa phương.

- Câu 13:** Một trong những tổ chức của các nước Tây Âu được thành lập trong nửa sau thế kỉ XX là
- A. Đại hội dân tộc Phi (ANC). B. Ngân hàng Thế giới (WB).
C. Liên minh châu Âu (EU). D. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).
- Câu 14:** Sự kiện nào sau đây diễn ra trong thời kì Chiến tranh lạnh (1947-1989)?
- A. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ. B. Hệ thống Vécxai - Oasinhton được thiết lập.
C. Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV) ra đời. C. Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc.
- Câu 15:** Nội dung nào sau đây là nguồn gốc của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật diễn ra từ những năm 40 của thế kỉ XX?
- A. Trật tự đa cực được thiết lập. B. Mĩ thiết lập trật tự đơn cực.
C. Trật tự hai cực Ianta sụp đổ. D. Những đòi hỏi của cuộc sống.
- Câu 16:** Trong chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961-1965) ở miền Nam Việt Nam, Mĩ đã
- D. tăng nhanh lực lượng quân đội Sài Gòn. B. thực hiện kế hoạch quân sự Rove.
C. đề ra kế hoạch Đà Lạt đơ Tátxinhi. D. thực hiện kế hoạch quân sự Bôlae.
- Câu 17:** Phong trào Cần vương cuối thế kỉ XIX ở Việt Nam bùng nổ sau khi
- A. khởi nghĩa Yên Bái hoàn toàn thất bại.
B. triều đình Huế kí với Pháp bản Hiệp ước Patonôt.
C. Đông Dương Cộng sản liên đoàn được thành lập.
D. Việt Nam Quốc dân đảng hoàn toàn tan rã.
- Câu 18:** Một trong những sự kiện diễn ra ở khu vực Đông Nam Á năm 1945 là
- A. Cộng đồng kinh tế châu Âu (EEC) ra đời. B. Cộng đồng châu Âu (EC) ra đời.
C. nhân dân Lào nổi dậy giành chính quyền. D. Liên minh châu Âu (EU) được thành lập.
- Câu 19:** Ở Đông Dương, thực dân Pháp đề ra kế hoạch quân sự Nava (1953) trong bối cảnh nào sau đây?
- A. Quan Trung Hoa Dân quốc tiến vào Việt Nam.
B. Nhật đảo chính Pháp trên toàn Đông Dương.
C. Quân Pháp lâm vào thế phòng ngự bị động.
D. Quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.
- Câu 20:** Trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), thực dân Pháp
- A. chỉ phát triển công nghiệp hóa chất. B. tập trung vào công nghiệp luyện kim.
C. thành lập nhiều công ti cao su. D. chỉ phát triển công nghiệp cơ khí.
- Câu 21:** Một trong những biện pháp về giáo dục nhằm xây dựng chế độ mới ở Việt Nam những năm 1945-1946 là
- A. tổ chức nhiều lớp học xóa nạn mù chữ. B. mở rộng các hoạt động kinh tế đối ngoại.
C. đẩy mạnh hội nhập kinh tế khu vực. D. cải cách và mở cửa nền kinh tế.
- Câu 22:** Một trong những hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (1925-1929) là
- A. mở nhiều lớp đào tạo cán bộ. B. phát động tiến công và nổi dậy.
C. phát động tổng khởi nghĩa toàn quốc. D. xây dựng căn cứ địa ở Cao Bằng.
- Câu 23:** Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến sự phát triển của kinh tế Nhật Bản giai đoạn 1952-1973?
- A. Tận dụng được nguyên liệu từ các thuộc địa.
B. Không bị Chiến tranh thế giới thứ hai tàn phá.
C. Tài nguyên khoáng sản phong phú, trữ lượng lớn.
D. Nhà nước lãnh đạo và quản lí có hiệu quả.
- Câu 24:** Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam thời kì 1919-1930
- A. Liên hợp quốc được thành lập. B. Xu thế toàn cầu hóa xuất hiện.
C. Hiệp ước an ninh Mĩ - Nhật được kí kết. D. Nước Nga Xô viết được thành lập.
- Câu 25:** Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945?
- A. Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo. B. Phát xít Đức đầu hàng phe Đồng minh.
C. Nước Cộng hòa Ấn Độ được thành lập. C. Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời.
- Câu 26:** Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 của Việt Nam?
- A. Làm xoay chuyển cục diện chiến tranh ở Đông Dương.
B. Làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Nava của thực dân Pháp.
C. Giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp.
D. Đánh thắng cuộc tập kích chiến lược bằng máy bay B52 của Mĩ.

Câu 27: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Có sự viện trợ của tất cả các nước Mĩ Latinh.
- B. Nhận được viện trợ của các nước Đông Dương.
- C. Sự lãnh đạo của lực lượng xã hội tiến bộ.
- D. Nhận được viện trợ của tất cả các nước châu Âu.

Câu 28: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?

- A. Khẳng định trong thực tiễn quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân.
- B. Mở ra kỷ nguyên nhân dân lao động làm chủ vận mệnh dân tộc.
- C. Khẳng định đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản là đúng đắn.
- D. Chứng minh công nhân và nông dân đã đoàn kết trong đấu tranh.

Câu 29: Thắng lợi của phong trào Đồng khởi (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam đã

- A. đánh dấu cuộc kháng chiến chống Pháp thắng lợi hoàn toàn.
- B. làm thất bại cuộc tiến công của quân Pháp lên Việt Bắc.
- C. buộc Pháp phải chuyển sang đánh lâu dài ở Đông Dương.
- D. chuyển cách mạng từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.

Câu 30: Trong thời kì 1919-1930, kinh tế Việt Nam

- A. có tốc độ phát triển cao nhất thế giới.
- B. bị lệ thuộc vào kinh tế của nước Pháp.
- C. phát triển cân đối giữa các vùng, miền.
- D. phát triển vượt trội so với kinh tế Pháp.

Câu 31: Trong phong trào dân tộc những năm 20 của thế kỉ XX, lực lượng tiểu tư sản trí thức Việt Nam có vai trò nào sau đây?

- A. Châm ngòi cho cuộc cách mạng dân chủ tư sản bùng nổ.
- B. Vận động quần chúng tham gia mặt trận dân tộc dân chủ.
- C. Đi tiên phong trong quá trình tiếp thu những tư tưởng mới.
- D. Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa vũ trang để khôi phục nền cộng hòa.

Câu 32: Cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954-1975) và cuộc vận động giải phóng dân tộc (1939-1945) ở Việt Nam có điểm giống nhau nào sau đây?

- A. Có sự kết hợp chặt chẽ giữa hậu phương và tiền tuyến.
- B. Từ khởi nghĩa từng phần phát triển lên chiến tranh cách mạng.
- C. Mang tính chất cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
- D. Là các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc.

Câu 33: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 9-1945 đến cuối tháng 12-1946, nước Việt Nam Dân chủ hòa gặp trở ngại nào sau đây?

- A. Quân Đồng minh ở Việt Nam có mục tiêu chống phá cách mạng.
- B. Mĩ viện trợ cho Pháp trong cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương.
- C. Chỉ có một số nước Đồng minh công khai ủng hộ Việt Nam độc lập.
- D. Mĩ biến Việt Nam thành tâm điểm của cục diện hai cực, hai phe.

Câu 34: Thực tiễn quá trình xây dựng các mặt trận dân tộc thống nhất trong tiến trình cách mạng Việt Nam (1930-1975) cho thấy

- A. các thành viên tự nguyện tham gia mặt trận, do nhà nước trực tiếp quản lí.
- B. mặt trận là một khối đoàn kết không có mâu thuẫn và đấu tranh nội bộ.
- C. mặt trận được xây dựng thành công là nhờ xóa bỏ các mâu thuẫn giai cấp.
- D. việc tập hợp lực lượng trong mặt trận phù hợp với sách lược cách mạng.

Câu 35: Cuộc vận động dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam là phong trào cách mạng vì một trong những lí do nào sau đây?

- A. Trực tiếp ngăn chặn quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.
- B. Nằm trong tiến trình giải phóng dân tộc do Đảng Cộng sản lãnh đạo.
- C. Có sự kết hợp chặt chẽ giữa đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.
- D. Bước đầu thành lập được các hội Cứu quốc ở một số địa phương.

Câu 36: Tính chất dân chủ của các xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh (1930-1931) biểu hiện qua một trong những hoạt động nào sau đây?

- A. Thực hiện chính sách bảo đảm quyền lợi về xã hội cho nhân dân.
- B. Xóa bỏ các giai cấp bóc lột, đưa công nông lên nắm chính quyền.
- C. Xóa bỏ quyền chiếm hữu ruộng đất của giai cấp địa chủ phong kiến.
- D. Thành lập chính quyền cách mạng của nhân dân, do nhân dân bầu ra.

Câu 37: Nhận xét nào sau đây là đúng về bản Hiệp định Sơ bộ Việt - Pháp (ngày 6-3-1946)?

- A. Là sách lược của Việt Nam để tiếp tục kéo dài thời gian hòa hoãn với Pháp.
- B. Công nhận Việt Nam là một quốc gia tự do, có quyền dân tộc tự quyết.
- C. Chuyển quan hệ giữa Việt Nam và Pháp từ đối đầu quân sự sang đối thoại.
- D. Chuyển Pháp từ vị trí đối tác trở thành đối tượng của cách mạng Việt Nam.

Câu 38: Nội dung nào sau đây là một trong những điểm sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam?

- A. Tập hợp quần chúng thành lập mặt trận chung toàn Đông Dương.
- B. Thành lập một tổ chức quá độ để chuẩn bị thành lập Đảng Cộng sản.
- C. Xây dựng lý luận cách mạng nhân mạnh cuộc đấu tranh giai cấp.
- D. Thành lập mặt trận dân tộc thống nhất ngay khi thành lập Đảng.

Câu 39: Phong trào cách mạng 1930-1931 để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho sự nghiệp giải phóng dân tộc ở Việt Nam?

- A. Xây dựng liên minh công nông là vấn đề chiến lược của cách mạng.
- B. Chỉ phát lệnh tổng khởi nghĩa khi đã có sự giúp đỡ từ bên ngoài.
- C. Không giải quyết quyền lợi giai cấp để tập trung vào vấn đề dân tộc.
- D. Giải quyết nhiệm vụ dân chủ trước khi thực hiện nhiệm vụ dân tộc.

Câu 40: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng chính sách nhất quán của thực dân Pháp trong các cuộc khai thác thuộc địa ở Đông Dương?

- A. Không đầu tư vốn vào các ngành kinh tế có tính chất hiện đại.
- B. Xóa bỏ những thức sản xuất cũ để xác lập quan hệ sản xuất mới.
- C. Không cho phép kinh tế thuộc địa cạnh tranh với chính quốc.
- D. Hạn chế tối đa nguồn vốn đầu tư của tư bản tư nhân Pháp.

----- HẾT -----

Họ, tên thí sinh:.....

Số báo danh:

Câu 1: Về chính trị, trong những năm 1951-1953, ở Việt Nam diễn ra sự kiện nào sau đây?

- A. Quân giải phóng miền Nam ra đời.
- B. Chiến dịch giải phóng Huế - Đà Nẵng.
- C. Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương.
- D. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân.

Câu 2: Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (tháng 7-1973) đề ra chủ trương nào sau đây?

- A. Phát triển kinh tế nhiều thành phần.
- B. Xóa bỏ cơ chế quản lý kinh tế tập trung.
- C. Tiếp tục con đường cách mạng bạo lực.
- D. Xóa bỏ cơ chế quản lý kinh tế bao cấp.

Câu 3: Trong phong trào dân chủ 1936-1939, nhân dân Việt Nam đã

- A. thành lập bộ đội chủ lực.
- B. đấu tranh đòi các quyền dân chủ.
- C. xây dựng bộ đội địa phương.
- D. phát triển dân quân du kích.

Câu 4: Một trong những biện pháp về giáo dục nhằm xây dựng chế độ mới ở Việt Nam những năm 1945-1946 là

- A. cải cách và mở cửa nền kinh tế.
- B. mở rộng các hoạt động kinh tế đối ngoại.
- C. kêu gọi nhân dân tham gia xóa nạn mù chữ.
- D. đẩy mạnh hội nhập kinh tế khu vực.

Câu 5: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một trong những quốc gia ở châu Phi giành được độc lập là

- A. Trung Quốc.
- B. Nhật Bản.
- C. Ấn Độ.
- D. Môđambích.

Câu 6: Theo quyết định của Hội nghị Ianta (tháng 2-1945), quân đội Liên Xô chiếm đóng khu vực nào sau đây

- A. Đông Đức.
- B. Tây Đức.
- C. Tây Âu.
- D. Tây Béclin.

Câu 7: Một trong những hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (1925-1929) là

- A. thực hiện chủ trương vô sản hóa.
- B. phát động tiến công và nổi dậy.
- C. xây dựng căn cứ địa ở Cao Bằng.
- D. phát động tổng khởi nghĩa toàn quốc.

Câu 8: Một trong những biểu hiện của tình hình Việt Nam giai đoạn 1954-1960 là

- A. cả nước độc lập, thống nhất.
- B. cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.
- C. miền Nam chưa được giải phóng.
- D. miền Nam được hoàn toàn giải phóng.

Câu 9: Nội dung nào sau đây là nguồn gốc của cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật diễn ra những năm 40 của thế kỷ XX?

- A. Những đòi hỏi của cuộc sống.
- B. Mĩ thiết lập trật tự đơn cực.
- C. Trật tự hai cực Ianta sụp đổ.
- D. Trật tự đa cực được thiết lập.

Câu 10: Trong chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961-1965) ở miền Nam Việt Nam, Mĩ đã

- A. đề ra kế hoạch Đà Lạt đờ Tátxinh.
- B. tăng cường viện trợ cho chính quyền Sài Gòn.
- C. thực hiện kế hoạch quân sự Bôlae.
- D. thực hiện kế hoạch quân sự Rove.

Câu 11: Trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), thực dân Pháp

- A. mở rộng diện tích trồng cao su.
- B. tập trung vào công nghiệp luyện kim.
- C. chỉ phát triển công nghiệp cơ khí.
- D. chỉ phát triển công nghiệp hóa chất.

Câu 12: Một trong những sự kiện diễn ra ở khu vực Đông Nam Á năm 1945 là

- A. nước Cộng hòa Indônêxia ra đời.
- B. Cộng đồng kinh tế châu Âu (EEC) ra đời.
- C. Liên minh châu Âu (EU) được thành lập.
- D. Cộng đồng châu Âu (EC) ra đời.

Câu 13: Trong giai đoạn 1969-1973, Mĩ có hành động nào sau đây ở Việt Nam?

- A. Rút quân đồng minh của Mỹ khỏi miền Nam.
- B. Lôi kéo tất cả các nước châu Phi tham chiến.
- C. Vận động các nước Đông Âu tham chiến.
- D. Lôi kéo tất cả các nước châu Á tham chiến.

Câu 14: Trong khoảng thời gian từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX, quốc gia có chính sách giúp đỡ các nước xã hội chủ nghĩa là

- A. Mỹ.
- B. Liên Xô.
- C. Anh.
- D. Brunây.

Câu 15: Lực lượng vũ trang được xây dựng ở Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945 là

- A. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.
- B. Trung đội Cứu quốc quân III.
- C. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.
- D. Việt Nam Quang phục hội.

Câu 16: Trong những năm 1976-1986, nhân dân Việt Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ nào sau đây?

- A. Xây dựng Hội Liên Việt.
- B. Bầu Quốc hội khóa I.
- C. Xây dựng Quỹ độc lập.
- D. Bảo vệ biên giới Tây Nam.

Câu 17: Một trong những tổ chức của các nước Tây Âu được thành lập trong nửa sau thế kỉ XX là

- A. Đại hội dân tộc Phi (ANC).
- B. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).
- C. Ngân hàng Thế giới (WB).
- D. Cộng đồng châu Âu (EC).

Câu 18: Nội dung nào sau đây thuộc lĩnh vực văn hóa trong cuộc vận động Duy tân ở Việt Nam do Phan Châu Trinh khởi xướng đầu thế kỉ XX?

- A. Vận động cải cách trang phục.
- B. Phổ cập giáo dục trung học.
- C. Tiến hành khai thác mỏ than.
- D. Mở rộng diện tích trồng lúa.

Câu 19: Trong những năm 1945-1973, quốc gia nào sau đây triển khai chiến lược toàn cầu với một trong những mục tiêu là đàn áp phong trào giải phóng dân tộc?

- A. Đức.
- B. Mỹ.
- C. Italia.
- D. Nhật Bản.

Câu 20: Sự kiện nào sau đây diễn ra trong thời kì Chiến tranh lạnh (1947-1989)?

- A. Hệ thống Vécxai - Osinton được thiết lập.
- B. Tổ chức Hiệp ước Vácava được thành lập.
- C. Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc.
- D. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.

Câu 21: Phong trào Cần Vương cuối thế kỉ XIX ở Việt Nam bùng nổ sau khi

- A. Việt Nam Quốc dân đảng hoàn toàn tan rã.
- B. Đông Dương Cộng sản liên đoàn được thành lập.
- C. khởi nghĩa Yên Bái hoàn toàn thất bại.
- D. thực dân Pháp cơ bản hoàn thành xâm lược Việt Nam.

Câu 22: Ở Đông Dương, thực dân Pháp đề ra kế hoạch quân sự Nava (1953) trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Quân Pháp bị sa lầy trên chiến trường.
- B. Nhật đảo chính Pháp trên toàn Đông Dương.
- C. Quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.
- D. Quân Trung Hoa Dân quốc tiến vào Việt Nam.

Câu 23: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến sự phát triển của kinh tế Nhật Bản giai đoạn 1952-1973?

- A. Tài nguyên khoáng sản phong phú, trữ lượng lớn.
- B. Tận dụng được nguyên liệu từ các thuộc địa.
- C. Không bị Chiến tranh thế giới thứ hai tàn phá.
- D. Phát huy được những nguồn lực từ bên ngoài.

Câu 24: Nội dung nào sau đây phản ánh không **đúng** về chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 của Việt Nam?

- A. Đánh thắng chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh của Mỹ
- B. Làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Nava của thực dân Pháp.
- C. Giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp.
- D. Làm xoay chuyển cục diện chiến tranh ở Đông Dương.

Câu 25: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945?

- A. Nước Cộng hòa Ấn Độ được thành lập.
- B. Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời.
- C. Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo.
- D. Quân phiệt Nhật Bản đầu hàng Đồng minh.

Câu 26: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Nhận được viện trợ của tất cả các nước châu Âu.
- B. Nhận được viện trợ của các nước Đông Dương.
- C. Có sự viện trợ của tất cả các nước Mỹ Latinh.
- D. Có phương pháp đấu tranh phù hợp.

Câu 27: Thắng lợi của phong trào Đồng khởi (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam đã

- A. làm thất bại cuộc tiến công của quân Pháp lên Việt Bắc.
- B. đánh dấu một bước phát triển của phong trào cách mạng.
- C. đánh dấu cuộc kháng chiến chống Pháp thắng lợi hoàn toàn.
- D. buộc Pháp phải chuyển sang đánh lâu dài ở Đông Dương.

Câu 28: Trong thời kì 1919-1930, kinh tế Việt Nam

- A. phát triển vượt trội so với kinh tế Pháp.
- B. bị cột chặt vào nền kinh tế nước Pháp.
- C. có tốc độ phát triển nhanh nhất thế giới.
- D. phát triển cân đối giữa các vùng, miền.

Câu 29: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về phong trào cách mạng 1930-194 ở Việt Nam

- A. Mở ra kỷ nguyên giải phóng dân tộc gắn liền với giải phóng xã hội.
- B. Khẳng định trong thực tiễn quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân.
- C. Khẳng định đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản là đúng đắn.
- D. Chứng minh vai trò của khối liên minh công nông trong thực tiễn.

Câu 30: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam thời kì 1919-1930?

- A. Hiệp ước an ninh Mĩ - Nhật được kí kết.
- B. Liên hợp quốc được thành lập.
- C. Xu thế toàn cầu hóa xuất hiện.
- D. Quốc tế Cộng sản được thành lập.

Câu 31: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 9-1945 đến cuối tháng 12-1946, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa gặp trở ngại nào sau đây?

- A. Mĩ viện trợ cho Pháp trong cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương.
- B. Chỉ có một số nước Đồng minh công khai ủng hộ Việt Nam độc lập.
- C. Mĩ biến Việt Nam thành tâm điểm của cục diện hai cực, hai phe.
- D. Lực lượng Đồng minh ở Việt Nam đều mang bản chất phản cách mạng.

Câu 32: Cuộc vận động dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam là phong trào cách mạng vì một trong những lí do nào sau đây?

- A. Bước đầu thành lập được các hội Cứu quốc ở một số địa phương.
- B. Là bước chuẩn bị cho thắng lợi của cách mạng giải phóng dân tộc.
- C. Trực tiếp ngăn chặn quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.
- D. Có sự kết hợp chặt chẽ đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.

Câu 33: Nhận xét nào sau đây là đúng về bản Hiệp định Sơ bộ Việt - Pháp (ngày 6-3-1946)?

- A. Là điển hình về sự chủ động của Chính phủ Việt Nam trong đấu tranh ngoại giao.
- B. Công nhận Việt Nam là một quốc gia tự do, có quyền dân tộc tự quyết.
- C. Chuyển Pháp từ vị trí đối tác trở thành đối tượng của cách mạng Việt Nam.
- D. Là sách lược của Việt Nam để tiếp tục kéo dài thời gian hòa hoãn với Pháp.

Câu 34: Phong trào cách mạng 1930-1931 để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho sự nghiệp giải phóng dân tộc ở Việt Nam?

- A. Không giải quyết quyền lợi giai cấp để tập trung vào vấn đề dân tộc.
- B. Chỉ phát lệnh khởi nghĩa khi có sự giúp đỡ từ bên ngoài.
- C. Giải quyết nhiệm vụ dân chủ trước khi thực hiện nhiệm vụ dân tộc.
- D. Phải xây dựng một mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi.

Câu 35: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng chính sách nhất quán của thực dân Pháp trong các cuộc khai thác thuộc địa ở Đông Dương?

- A. Không đầu tư vốn vào các ngành kinh tế có tính chất hiện đại.
- B. Hạn chế tối đa nguồn vốn đầu tư của tư bản tư nhân Pháp.
- C. Xóa bỏ phương thức sản xuất cũ để xác lập quan hệ sản xuất mới.
- D. Kinh tế thuộc địa phải phục vụ tối đa cho kinh tế chính quốc.

Câu 36: Trong phong trào yêu nước những năm 20 của thế kỉ XX, lực lượng tiểu tư sản trí thức Việt Nam có vai trò nào sau đây?

- A. Châm ngòi cho cuộc cách mạng dân chủ tư sản bùng nổ.
- B. Góp phần xác lập khuynh hướng mới trong phong trào dân tộc.
- C. Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa vũ trang để khôi phục nền cộng hòa.
- D. Vận động quần chúng tham gia mặt trận dân tộc dân chủ.

Câu 37: Thực tiễn quá trình xây dựng các mặt trận dân tộc thống nhất trong tiến trình cách mạng Việt Nam (1930-1975) cho thấy

- A. quá trình xây dựng mặt trận gắn liền với củng cố khối liên minh công nông.
- B. các thành viên tự nguyện tham gia mặt trận, do nhà nước trực tiếp quản lý.
- C. mặt trận được xây dựng thành công là nhờ xóa bỏ các mâu thuẫn giai cấp.
- D. mặt trận là một khối đoàn kết không có mâu thuẫn và đấu tranh trong nội bộ.

Câu 38: Tính chất dân chủ của các xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh (1930-1931) biểu hiện qua một trong những hoạt động nào sau đây?

- A. Xóa bỏ các giai cấp bóc lột, đưa công nông lên nắm chính quyền.
- B. Xóa bỏ quyền chiếm hữu ruộng đất của giai cấp địa chủ phong kiến.
- C. Thành lập chính quyền cách mạng của nhân dân, do nhân dân bầu ra.
- D. Thực hiện chính sách bảo đảm quyền lợi về văn hóa cho nhân dân.

Câu 39: Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975) và cuộc vận động giải phóng dân (1939-1945) ở Việt Nam có điểm giống nhau nào sau đây?

- A. Là các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc.
- B. Nằm trong tiến trình cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
- C. Từ khởi nghĩa từng phần phát triển lên chiến tranh cách mạng.
- D. Có sự kết hợp chặt chẽ giữa hậu phương và tiền tuyến.

Câu 40: Nội dung nào sau đây là một trong những điểm sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam?

- A. Xây dựng lý luận cách mạng đáp ứng yêu cầu của lịch sử dân tộc.
- B. Thành lập mặt trận dân tộc thống nhất ngay khi thành lập Đảng.
- C. Tập hợp quần chúng thành lập mặt trận chung toàn Đông Dương.
- D. Xây dựng lý luận cách mạng nhấn mạnh cuộc đấu tranh giai cấp.

----- HẾT -----

Họ, tên thí sinh:.....

Số báo danh:

Câu 1: Một trong những biểu hiện của tình hình Việt Nam giai đoạn 1954-1960 là

- A. cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội. B. đất nước chưa được thống nhất.
C. miền Nam được hoàn toàn giải phóng. D. cả nước độc lập, thống nhất.

Câu 2: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một trong những quốc gia ở châu Phi giành được độc lập là

- A. Trung Quốc. B. Nhật Bản. C. Ănggôla. D. Ấn Độ.

Câu 3: Trong khoảng thời gian từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX, quốc gia có chính sách ủng hộ phong trào đấu tranh giành độc lập trên thế giới là

- A. Anh. B. Brunây. C. Liên Xô. D. Mỹ.

Câu 4: Một trong những sự kiện diễn ra ở khu vực Đông Nam Á năm 1945 là

- A. Cộng đồng kinh tế châu Âu (EEC) ra đời. B. Liên minh châu Âu (EU) được thành lập.
C. nhân dân Lào nổi dậy giành chính quyền. C. Cộng đồng châu Âu (EC) ra đời.

Câu 5: Phong trào Cần vương cuối thế kỉ XIX ở Việt Nam bùng nổ sau khi

- A. Đông Dương Cộng sản liên đoàn được thành lập.
B. triều đình Huế kí với Pháp bản Hiệp ước Patonôt.
C. Việt Nam Quốc dân đảng hoàn toàn tan rã.
D. khởi nghĩa Yên Bái hoàn toàn thất bại.

Câu 6: Một trong những hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (1925 – 1929) là

- A. phát động tiến công và nổi dậy. B. xây dựng căn cứ địa ở Cao Bằng.
C. ở nhiều lớp đào tạo cán bộ. D. phát động tổng khởi nghĩa toàn quốc.

Câu 7: Nội dung nào sau đây là nguồn gốc của cuộc cách mạng khoa học-kĩ thuật diễn ra từ những năm 40 của thế kỉ XX?

- A. Trật tự đa cực được thiết lập. B. Trật tự hai cực Ianta sụp đổ.
C. Những đòi hỏi của cuộc sống. D. Mỹ thiết lập trật tự đơn cực.

Câu 8: Trong những năm 1976 – 1986, nhân dân Việt Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ nào sau đây?

- A. Xây dựng Quỹ độc lập. B. Bầu Quốc hội khóa I.
C. Xây dựng Hội Liên Việt. D. Bảo vệ biên giới phía Bắc.

Câu 9: Trong phong trào dân chủ 1936-1939, nhân dân Việt Nam đã

- A. thành lập bộ đội chủ lực. B. xây dựng bộ đội địa phương.
C. phát triển dân quân du kích. D. mít tinh, biểu tình đòi quyền sống.

Câu 10: Một trong những biện pháp về giáo dục nhằm xây dựng chế độ mới ở Việt Nam những năm 1945-1946 là

- A. mở rộng các hoạt động kinh tế đối ngoại. B. tổ chức nhiều lớp học xóa nạn mù chữ.
C. cải cách và mở cửa nền kinh tế. D. đẩy mạnh hội nhập kinh tế khu vực.

Câu 11: Trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), thực dân Pháp

- A. thành lập nhiều công ti cao su. B. chỉ phát triển công nghiệp cơ khí.
C. tập trung vào công nghiệp luyện kim. D. chỉ phát triển công nghiệp hóa chất.

Câu 12: Trong chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961-1965) ở miền Nam Việt Nam, Mỹ đã

- A. tăng nhanh lực lượng quân đội Sài Gòn. B. thực hiện kế hoạch quân sự Rove.
C. thực hiện kế hoạch quân sự Bôlae. D. đề ra kế hoạch Đà Lạt đơ Tátxinhi.

Câu 13: Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (tháng 7-1973) đề ra chủ trương nào sau đây?

- A. Phát triển kinh tế nhiều thành phần. B. Xóa bỏ cơ chế quản lý kinh tế tập trung.
C. Xóa bỏ cơ chế quản lý kinh tế bao cấp. D. Tiếp tục con đường cách mạng bạo lực.

Câu 14: Theo quyết định của Hội nghị Ianta (tháng 2-1945), quân đội Liên Xô chiếm đóng khu vực nào sau đây?

- A. Tây Âu. B. Tây Béclin. C. Tây Đức. D. Đông Béclin.

Câu 15: Ở Đông Dương, thực dân Pháp đề ra kế hoạch quân sự Nava (1953) trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Quân Pháp lâm vào thế phòng ngự bị động. B. Quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.
C. Quân Trung Hoa Dân quốc tiến vào Việt Nam. D. Nhật đảo chính Pháp trên toàn Đông Dương.

Câu 16: Một trong những tổ chức của các nước Tây Âu được thành lập trong nửa sau thế kỉ XX là

- A. Ngân hàng Thế giới (WB). B. Liên minh châu Âu (EU).
C. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN). D. Đại hội dân tộc Phi (ANC).

Câu 17: Lực lượng vũ trang được xây dựng ở Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945 là

- A. Mặt trận Dân chủ Đông Dương. B. Việt Nam Giải phóng quân.
C. Việt Nam Quang phục hội. D. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Câu 18: Trong giai đoạn 1969-1973, Mỹ có hành động nào sau đây ở Việt Nam?

- A. Thực hiện chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh.
B. Vận động các nước Đông Âu tham chiến.
C. Lôi kéo tất cả các nước châu Phi tham chiến.
D. Lôi kéo tất cả các nước châu Á tham chiến.

Câu 19: Về chính trị, trong những năm 1956-1959, ở Việt Nam diễn ra sự kiện nào sau đây?

- A. Đại hội toàn quốc thống nhất Việt Minh - Liên Việt.
B. Quân giải phóng miền Nam ra đời.
C. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân.
D. Chiến dịch giải phóng Huế - Đà Nẵng.

Câu 20: Sự kiện nào sau đây diễn ra trong thời kì Chiến tranh lạnh (1947-1989)?

- A. Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc.
B. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.
C. Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV) ra đời.
D. Hệ thống Vécxai - Oasinhton được thiết lập.

Câu 21: Nội dung nào sau đây thuộc lĩnh vực văn hóa trong cuộc vận động Duy tân ở Việt Nam do Phan Châu Trinh khởi xướng đầu thế kỉ XX?

- A. Lên án những hủ tục phong kiến. B. Tiến hành khai thác mỏ than.
C. Phổ cập giáo dục trung học. D. Mở rộng diện tích trồng lúa.

Câu 22: Trong những năm 1945 – 1973, quốc gia nào sau đây triển khai chiến lược toàn cầu với một trong những mục tiêu là đàn áp phong trào cộng sản quốc tế?

- A. Nhật Bản. B. Italia. C. Đức. D. Mỹ.

Câu 23: Trong thời kì 1919-1930, kinh tế Việt Nam

- A. có tốc độ phát triển cao nhất thế giới.
B. bị lệ thuộc vào kinh tế của nước Pháp.
C. phát triển vượt trội so với kinh tế Pháp.
D. phát triển cân đối giữa các vùng miền.

Câu 24: Thắng lợi của phong trào Đồng khởi (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam đã

- A. buộc Pháp phải chuyển sang đánh lâu dài ở Đông Dương.
B. làm thất bại cuộc tiến công của quân Pháp lên Việt Bắc.
C. đánh dấu cuộc kháng chiến chống Pháp thắng lợi hoàn toàn.
D. chuyển cách mạng từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.

Câu 25: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến sự phát triển của kinh tế Nhật Bản giai đoạn 1952 – 1973?

- A. Tài nguyên khoáng sản phong phú, trữ lượng lớn.
B. Nhà nước lãnh đạo và quản lí có hiệu quả.
C. Tận dụng được nguyên liệu từ các thuộc địa.
D. Không bị Chiến tranh thế giới thứ hai tàn phá.

Câu 26: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam thời kì 1919-1930?

- A. Hiệp ước an ninh Mỹ - Nhật được kí kết. B. Nước Nga Xô viết được thành lập.
C. Liên hợp quốc được thành lập. D. Xu thế toàn cầu hóa xuất hiện.

Câu 27: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Sự lãnh đạo của lực lượng xã hội tiến bộ.
- B. Nhận được viện trợ của tất cả các nước châu Âu.
- C. Nhận được viện trợ của các nước Đông Dương.
- D. Có sự viện trợ của tất cả các nước Mỹ Latinh.

Câu 28: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?

- A. Khẳng định trong thực tiễn quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân.
- B. Mở ra kỷ nguyên nhân dân lao động làm chủ vận mệnh dân tộc.
- C. Chứng minh công nhân và nông dân đã đoàn kết trong đấu tranh.
- D. Khẳng định đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản là đúng đắn.

Câu 29: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 của Việt Nam?

- A. Đánh thắng cuộc tập kích chiến lược bằng máy bay B52 của Mỹ.
- B. Làm xoay chuyển cục diện chiến tranh ở Đông Dương.
- C. Giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp.
- D. Làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Nava của thực dân Pháp.

Câu 30: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945?

- A. Phát xít Đức đầu hàng phe Đồng minh.
- B. Nước Cộng hòa Ấn Độ được thành lập.
- C. Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời.
- D. Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo.

Câu 31: Cuộc vận động dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam là phong trào cách mạng vì một trong những lý do nào sau đây:

- A. Có sự kết hợp chặt chẽ giữa đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.
- B. Bước đầu thành lập được các hội Cứu quốc ở một số địa phương.
- C. Trực tiếp ngăn chặn quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.
- D. Nằm trong tiến trình giải phóng dân tộc do Đảng Cộng sản lãnh đạo.

Câu 32: Trong phong trào dân tộc những năm 20 của thế kỉ XX, lực lượng tiểu tư sản trí thức Việt Nam có vai trò nào sau đây?

- A. Đi tiên phong trong quá trình tiếp thu những tư tưởng mới.
- B. Vận động quần chúng tham gia mặt trận dân tộc dân chủ.
- C. Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa vũ trang để khôi phục nền cộng hòa.
- D. Chăm ngời cho cuộc cách mạng dân chủ tư sản bùng nổ.

Câu 33: Tính chất dân chủ của các xỏ viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh (1930-1931) biểu hiện qua một trong những hoạt động nào sau đây?

- A. Xóa bỏ các giai cấp bóc lột, đưa công nông lên nắm chính quyền.
- B. Thành lập chính quyền cách mạng của nhân dân, do nhân dân bầu ra.
- C. Thực hiện chính sách bảo đảm quyền lợi về xã hội cho nhân dân.
- D. Xóa bỏ quyền chiếm hữu ruộng đất của giai cấp địa chủ phong kiến.

Câu 34: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng chính sách nhất quán của thực dân Pháp trong các cuộc khai thác thuộc địa ở Đông Dương?

- A. Hạn chế tối đa nguồn vốn đầu tư của tư bản tư nhân Pháp.
- B. Không đầu tư vốn vào các ngành kinh tế có tính chất hiện đại.
- C. Không cho phép kinh tế thuộc địa cạnh tranh với chính quốc.
- D. Xóa bỏ phương thức sản xuất cũ để xác lập quan hệ sản xuất mới.

Câu 35: Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975) và cuộc vận động giải phóng dân tộc (1939-1945) ở Việt Nam có điểm giống nhau cho sau đây?

- A. Có sự kết hợp chặt chẽ giữa hậu phương và tiền tuyến.
- B. Từ khởi nghĩa từng phần phát triển lên chiến tranh cách mạng
- C. Mang tính chất cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
- D. Là các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc.

Câu 36: Phong trào cách mạng 1930-1931 để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho sự nghiệp giải phóng dân tộc ở Việt Nam?

- A. Chỉ phát lệnh tổng khởi nghĩa khi đã có sự giúp đỡ từ bên ngoài.
- B. Giải quyết nhiệm vụ dân chủ trước khi thực hiện nhiệm vụ dân tộc.
- C. Không giải quyết quyền lợi giai cấp để tập trung vào vấn đề dân tộc.
- D. Xây dựng liên minh công nông là vấn đề chiến lược của cách mạng.

Câu 37: Nhận xét nào sau đây là đúng về bản Hiệp định Sơ bộ Việt - Pháp (ngày 6-3-1946)?

- A. Chuyển Pháp từ vị trí đối tác trở thành đối tượng của cách mạng Việt Nam.
- B. Là sách lược của Việt Nam để tiếp tục kéo dài thời gian hòa hoãn với Pháp.
- C. Chuyển quan hệ giữa Việt Nam và Pháp từ đối đầu quân sự sang đối thoại.
- D. Công nhận Việt Nam là một quốc gia tự do, có quyền dân tộc tự quyết.

Câu 38: Nội dung nào sau đây là một trong những điểm sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam?

- A. Thành lập mặt trận dân tộc thống nhất ngay khi thành lập Đảng.
- B. Xây dựng lý luận cách mạng nhân mạnh cuộc đấu tranh giai cấp.
- C. Tập hợp quần chúng thành lập mặt trận chung toàn Đông Dương.
- D. Thành lập một tổ chức quá độ để chuẩn bị thành lập Đảng Cộng sản.

Câu 39: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 9-1945 đến cuối tháng 12-1946, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa gặp trở ngại nào sau đây?

- A. Mỹ viện trợ cho Pháp trong cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương.
- B. Quân Đồng minh ở Việt Nam có mục tiêu chống phá cách mạng.
- C. Mỹ biến Việt Nam thành tâm điểm của cục diện hai cực, hai phe.
- D. Chỉ có một số nước Đồng minh công khai ủng hộ Việt Nam độc lập.

Câu 40: Thực tiễn quá trình xây dựng các mặt trận dân tộc thống nhất trong tiến trình cách mạng Việt Nam (1930-1975) cho thấy

- A. mặt trận là một khối đoàn kết không có mâu thuẫn và đấu tranh nội bộ.
- B. mặt trận được xây dựng thành công là nhờ xóa bỏ các mâu thuẫn giai cấp.
- C. việc tập hợp lực lượng trong mặt trận phù hợp với sách lược cách mạng.
- D. các thành viên tự nguyện tham gia một trận, do nhà nước trực tiếp quản lí.

----- HẾT -----

Họ, tên thí sinh:.....

Số báo danh:

Câu 1: Một trong những hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (1925-1929) là

- A. xây dựng căn cứ địa ở Cao Bằng. B. mở nhiều lớp huấn luyện cán bộ.
C. phát động tổng khởi nghĩa toàn quốc. D. phát động tiến công và nổi dậy.

Câu 2: Trong những năm 1976-1986, nhân dân Việt Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ nào sau đây?

- A. Bầu Quốc hội khóa I. B. Xây dựng Hội Liên Việt.
C. Xây dựng Quỹ độc lập. D. Bảo vệ biên giới phía Bắc.

Câu 3: Nội dung nào sau đây là nguồn gốc của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật diễn ra từ những năm 40 của thế kỉ XX?

- A. Trật tự hai cực Ianta sụp đổ. B. Mĩ thiết lập trật tự đơn cực.
C. Trật tự đa cực được thiết lập. D. Những đòi hỏi của sản xuất.

Câu 4: Một trong những biện pháp về giáo dục nhằm xây dựng chế độ mới ở Việt Nam những năm 1945-1946

- A. cải cách và mở cửa nền kinh tế. B. thành lập Nha Bình dân học vụ.
C. mở rộng các hoạt động kinh tế đối ngoại. D. đẩy mạnh hội nhập kinh tế khu vực.

Câu 5: Trong những năm 1945-1973, quốc gia nào sau đây triển khai chiến lược toàn cầu với một trong những mục tiêu là ngăn chặn ảnh hưởng của chủ nghĩa xã hội?

- A. Mĩ. B. Đức. C. Nhật Bản. D. Italia.

Câu 6: Trong chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961-1965) ở miền Nam Việt Nam, Mĩ đã

- A. thực hiện kế hoạch quân sự Bôlae. B. đề ra kế hoạch Đà Lạt đơ Tátxinhi.
C. thực hiện kế hoạch quân sự Rove. D. tăng cường viện trợ cho chính quyền Sài Gòn.

Câu 7: Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (tháng 7-1973) đề ra chủ trương nào sau đây?

- A. Phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần.
B. Xóa bỏ cơ chế quản lí kinh tế bao cấp.
C. Tiếp tục cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
D. Xóa bỏ cơ chế quản lí kinh tế tập trung.

Câu 8: Về chính trị, trong những năm 1951-1953, ở Việt Nam diễn ra sự kiện nào sau đây?

- A. Đại hội biểu lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương.
B. Chiến dịch giải phóng Huế - Đà Nẵng.
C. Quân giải phóng miền Nam ra đời.
D. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân.

Câu 9: Ở Đông Dương, thực dân Pháp đề ra kế hoạch quân sự Nava (1953) trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Quân Trung Hoa Dân quốc tiến vào Việt Nam. B. Nhật đảo chính Pháp trên toàn Đông Dương.
C. Quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương. D. Vùng chiếm đóng của Pháp bị thu hẹp.

Câu 10: Một trong những biểu hiện của tình hình Việt Nam giai đoạn 1954-1960 là

- A. cả nước độc lập, thống nhất. B. miền Nam được hoàn toàn giải phóng.
C. cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội. D. miền Bắc được hoàn toàn giải phóng.

Câu 11: Một trong những tổ chức của các nước Tây Âu được thành lập trong nửa sau thế kỉ XX là

- A. Cộng đồng than - thép châu Âu. B. Đại hội dân tộc Phi (ANC).
C. Ngân hàng Thế giới (WB). D. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

Câu 12: Trong giai đoạn 1969-1973, Mĩ có hành động nào sau đây ở Việt Nam?

- A. Lôi kéo tất cả các nước châu Phi tham chiến. B. Vận động các nước Đông Âu tham chiến.
C. Lôi kéo tất cả các nước châu Á tham chiến. D. Rút dần lực lượng quân Mĩ khỏi miền Nam.

Câu 13: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một trong những quốc gia ở châu Phi giành được độc lập là
A. Ấn Độ. B. Trung Quốc. C. Nhật Bản. D. Ai Cập.

Câu 14: Lực lượng vũ trang được xây dựng ở Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945 là

- A. Việt Nam Quang phục hội. B. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.
C. Mặt trận Dân chủ Đông Dương. D. Trung đội Cứu quốc quân I.

Câu 15: Trong khoảng thời gian từ năm 1980 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX Quốc gia có chính sách ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới là

- A. Mỹ. B. Liên Xô. C. Brunay. D. Anh.

Câu 16: Một trong những sự kiện diễn ra ở khu vực Đông Nam Á năm 1945 là

- A. Lào tuyên bố độc lập. B. Cộng đồng kinh tế châu Âu (EEC) ra đời.
C. Liên minh châu Âu (EU) được thành lập. D. Cộng đồng châu Âu (EC) ra đời.

Câu 17: Trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), thực dân Pháp

- A. tập trung vào công nghiệp luyện kim. B. coi trọng việc khai thác than.
C. chỉ phát triển công nghiệp hóa chất. D. chỉ phát triển công nghiệp cơ khí.

Câu 18: Phong trào Cần Vương cuối thế kỉ XIX ở Việt Nam bùng nổ sau khi

- A. Việt Nam Quốc dân đảng hoàn toàn tan rã.
B. khởi nghĩa Yên Bái hoàn toàn thất bại.
C. phái chủ chiến phản công quân Pháp tại Huế thất bại.
D. Đông Dương Cộng sản liên đoàn được thành lập.

Câu 19: Sự kiện nào sau đây diễn ra trong thời kì Chiến tranh lạnh (1947-1989)?

- A. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.
B. Hệ thống Vécxai - Oasinhton được thiết lập.
C. Mỹ thực hiện Kế hoạch Mác-san.
D. Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc.

Câu 20: Trong phong trào dân chủ 1936-1939, nhân dân Việt Nam đã

- A. xây dựng bộ đội địa phương. B. thành lập bộ đội chủ lực.
C. đấu tranh đòi các quyền tự do. D. phát triển dân quân du kích.

Câu 21: Theo quyết định của Hội nghị Ianta (tháng 2-1945), quân đội Liên Xô chiếm đóng khu vực nào sau đây?

- A. Tây Béclin. B. Tây Âu. C. Tây Đức. D. Đông Âu.

Câu 22: Nội dung nào sau đây thuộc lĩnh vực giáo dục trong cuộc vận động Duy tân ở Việt Nam do Phan Châu Trinh khởi xướng đầu thế kỉ XX?

- A. Mở rộng diện tích trồng lúa. B. Tiến hành khai thác mỏ than.
C. Mở trường học theo lối mới. D. Phổ cập giáo dục trung học.

Câu 23: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam trong giai đoạn (1939-1945)?

- A. Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo. B. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.
C. Nước Cộng hòa Ấn Độ được thành lập. D. Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời.

Câu 24: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Nhận được viện trợ của các nước Đông Dương.
B. Có sự viện trợ của tất cả các nước Mỹ Latinh.
C. Quần chúng nhân dân tham gia đông đảo.
D. Nhận được viện trợ của tất cả các nước châu Âu.

Câu 25: Sự kiện lịch sử thế giới nào dưới đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam giai đoạn 1919-1930?

- A. Hiệp ước an ninh Mỹ - Nhật được kí kết. B. Quốc tế Cộng sản được thành lập.
C. Liên hợp quốc được thành lập. D. Xu thế toàn cầu hóa xuất hiện.

Câu 26: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến sự phát triển của kinh tế Nhật Bản giai đoạn 1952-1973?

- A. Không bị Chiến tranh thế giới thứ hai tàn phá.
B. Chi phí ngân sách cho quốc phòng thấp.
C. Tài nguyên khoáng sản phong phú, trữ lượng lớn.
D. Tận dụng được nguyên liệu từ các thuộc địa.

Câu 27: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?

- A. Chứng minh vai trò của khối liên minh công nông trong thực tiễn.
- B. Khẳng định trong thực tiễn quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân.
- C. Khẳng định đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản là đúng đắn.
- D. Mở đầu kỉ nguyên mới của dân tộc: kỉ nguyên độc lập, tự do.

Câu 28: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về chiến thắng Điện Biên Phủ 1954 của Việt Nam?

- A. Làm xoay chuyển cục diện chiến tranh ở Đông Dương.
- B. Giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp.
- C. Hoàn thành nhiệm vụ “đánh cho Mĩ cút, đánh cho ngụy nhào”.
- D. Làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Nava của thực dân Pháp.

Câu 29: Trong thời kì 1919-1930, kinh tế Việt Nam

- A. có tốc độ phát triển nhanh nhất thế giới.
- B. phát triển vượt trội so với kinh tế Pháp.
- C. phổ biến trong tình trạng nghèo nàn.
- D. phát triển cân đối giữa các vùng, miền.

Câu 30: Thắng lợi của phong trào Đồng khởi (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam đã

- A. làm lung lay tận gốc chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm.
- B. làm thất bại cuộc tiến công của quân Pháp lên Việt Bắc.
- C. đánh dấu cuộc kháng chiến chống Pháp thắng lợi hoàn toàn.
- D. buộc Pháp phải chuyển sang đánh lâu dài ở Đông Dương.

Câu 31: Nhận xét nào sau đây là đúng về bản Hiệp định Sơ bộ Việt - Pháp (ngày 6-3-1946)?

- A. Biện một hiệp ước hai bên thành thỏa thuận ba bên có lợi cho cách mạng.
- B. Chuyển Pháp từ vị trí đối tác trở thành đối tượng của cách mạng Việt Nam.
- C. Công nhận Việt Nam là một quốc gia tự do, có quyền dân tộc tự quyết.
- D. Là sách lược của Việt Nam để tiếp tục kéo dài thời gian hòa hoãn với Pháp.

Câu 32: Phong trào cách mạng 1930-1931 để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho sự nghiệp giải phóng dân tộc ở Việt Nam?

- A. Sử dụng bạo lực cách mạng để giành và giữ vững chính quyền.
- B. Không giải quyết quyền lợi giai cấp để tập trung vào vấn đề dân tộc.
- C. Chỉ phát lệnh tổng khởi nghĩa khi có sự giúp đỡ từ bên ngoài.
- D. Giải quyết nhiệm vụ dân chủ trước khi thực hiện nhiệm vụ dân tộc.

Câu 33: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng chính sách nhất quán của thực dân Pháp trong các cuộc khai thác thuộc địa ở Đông Dương?

- A. Xóa bỏ phương thức sản xuất cũ để xác lập quan hệ sản xuất mới.
- A. Hạn chế tối đa các nguồn vốn đầu tư của tư bản tư nhân Pháp.
- C. Không du nhập hoàn chỉnh phương thức sản xuất mới vào thuộc địa.
- D. Không đầu tư vốn vào các ngành kinh tế có tính chất hiện đại.

Câu 34: Tính chất dân chủ của các xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh (1930-1931) biểu hiện qua một trong những hoạt động nào sau đây?

- A. Thực hiện chính sách bảo đảm quyền lợi về kinh tế cho nhân dân.
- B. Xóa bỏ quyền chiếm hữu ruộng đất của giai cấp địa chủ phong kiến.
- C. Xóa bỏ các giai cấp bóc lột, đưa công nông lên nắm chính quyền.
- D. Thành lập chính quyền cách mạng của nhân dân, do nhân dân bầu ra.

Câu 35: Cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954-1975) và cuộc vận động giải phóng dân tộc (1939-1945) ở Việt Nam có điểm giống nhau nào sau đây?

- A. Từ khởi nghĩa từng phần phát triển lên chiến tranh cách mạng.
- B. Có sự kết hợp hai địa bàn chiến lược nông thôn và thành thị.
- C. Là các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc.
- D. Có sự kết hợp chặt chẽ giữa hậu phương và tiền tuyến.

Câu 36: Thực tiễn quá trình xây dựng các mặt trận dân tộc thống nhất trong tiến trình cách mạng Việt Nam (1930-1975) cho thấy

- A. mặt trận được xây dựng thành công là nhờ xóa bỏ các mâu thuẫn giai cấp.
- B. mặt trận là một khối đoàn kết không có mâu thuẫn và đấu tranh nội bộ.
- C. các lực lượng tập hợp trong mặt trận vừa thống nhất vừa có mâu thuẫn.
- D. các thành viên tự nguyện tham gia mặt trận, do nhà nước trực tiếp quản lí.

Câu 37: Trong phong trào dân tộc những năm 20 của thế kỉ XX, lực lượng tiểu tư sản trí thức Việt Nam có vai trò nào sau đây?

- A. Châm ngòi cho cuộc cách mạng dân chủ tư sản bùng nổ.
- B. Là lực lượng nòng cốt của các tổ chức yêu nước, cách mạng.
- C. Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa vũ trang để khôi phục nền cộng hòa.
- D. Vận động quần chúng tham gia mặt trận dân tộc dân chủ.

Câu 38: Cuộc vận động dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam là phong trào cách mạng vì một trong những lí do nào sau đây?

- A. Bước đầu thành lập được các hội Cứu quốc ở một số địa phương.
- B. Có sự kết hợp chặt chẽ đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.
- C. Thực hiện mục tiêu trước mắt để hướng tới mục tiêu chiến lược.
- D. Trực tiếp ngăn chặn quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.

Câu 39: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 9-1945 đến cuối tháng 12-1946, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa gặp trở ngại nào sau đây?

- A. Việt Nam nằm trong khu vực ảnh hưởng của các nước phương Tây.
- B. Chỉ có một số nước Đồng minh công khai ủng hộ Việt Nam độc lập.
- C. Mĩ biến Việt Nam thành tâm điểm của cục diện hai cực, hai phe.
- D. Mĩ viện trợ cho Pháp trong cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương.

Câu 40: Nội dung nào sau đây là một trong những điểm sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam?

- A. Xây dựng lí luận giải phóng dân tộc từ lí luận đấu tranh giai cấp.
- B. Xây dựng lí luận cách mạng nhấn mạnh cuộc đấu tranh giai cấp.
- C. Tập hợp quần chúng thành lập mặt trận chung toàn Đông Dương.
- D. Thành lập mặt trận dân tộc thống nhất ngay khi thành lập Đảng.

----- HẾT -----

Họ, tên thí sinh:.....

Số báo danh:

Câu 1: Một trong những sự kiện diễn ra ở khu vực Đông Nam Á năm 1954 là

- A. Cộng đồng châu Âu (EC) ra đời. B. Cộng đồng kinh tế châu Âu (EEC) ra đời.
C. Ấn Độ tuyên bố độc lập. D. Liên minh châu Âu (EU) được thành lập.

Câu 2: Một trong những tổ chức của các nước Tây Âu được thiết lập trong nửa sau thế kỉ XX?

- A. Đại hội dân tộc Phi (ANC). B. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).
C. Ngân hàng Thế giới (WB). D. Cộng đồng kinh tế châu Âu (EEC).

Câu 3: Nội dung nào sau đây là nguồn gốc của cách mạng khoa học - kĩ thuật diễn ra từ những năm 40 của thế kỉ XX?

- A. Những đòi hỏi của sản xuất. B. Trật tự đa cực được thiết lập.
C. Trật tự hai cực Ianta sụp đổ. D. Mĩ thiết lập trật tự đơn cực.

Câu 4: Trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), thực dân Pháp

- A. đầu tư nhiều vốn vào nông nghiệp. B. tập trung vào công nghiệp luyện kim.
C. chỉ phát triển công nghiệp cơ khí. D. chỉ phát triển công nghiệp hóa chất.

Câu 5: Trong chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961-1965) ở miền Nam Việt Nam, Mĩ đã

- A. tăng thêm lực lượng cố vấn quân sự. B. đề ra kế hoạch Đờ Lát đơ Tát-xinhi.
C. thực hiện kế hoạch quân sự Bô-lae. D. thực hiện kế hoạch quân sự Rô-ve.

Câu 6: Một trong những biểu hiện của tình hình Việt Nam giai đoạn 1954-1960 là

- A. cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội. B. miền Nam được hoàn toàn giải phóng.
C. đất nước tạm thời bị chia cắt làm hai miền. D. cả nước độc lập, thống nhất.

Câu 7: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một trong những quốc gia ở châu Phi giành được độc lập là

- A. Ấn Độ. B. Trung Quốc. C. Nhật Bản. D. Libi.

Câu 8: Về chính trị, trong những năm 1951-1953, ở Việt Nam diễn ra sự kiện nào sau đây?

- A. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân.
B. Chiến dịch giải phóng Huế - Đà Nẵng.
C. Đại hội toàn quốc thống nhất Việt Minh - Liên Việt.
D. Quân giải phóng miền Nam ra đời.

Câu 9: Một trong những hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (1925-1929) là

- A. xây dựng căn cứ địa ở Cao Bằng. B. phát động tổng khởi nghĩa toàn quốc.
C. phát động tiến công và nổi dậy. D. xuất bản báo Thanh niên.

Câu 10: Trong giai đoạn 1969-1973, Mĩ có hành động nào sau đây ở Việt Nam?

- A. Lôi kéo tất cả các nước châu Á tham chiến. B. Lôi kéo tất cả các nước châu Phi tham chiến.
C. Tăng cường lực lượng quân đội Sài Gòn. D. Vận động các nước Đông Âu tham chiến.

Câu 11: Trong những năm 1945-1973, quốc gia nào sau đây triển khai chiến lược toàn cầu với một trong những mục tiêu là đàn áp phong trào công nhân quốc tế?

- A. Italia. B. Mĩ. C. Đức. D. Nhật Bản.

Câu 12: Ở Đông Dương, thực dân Pháp đề ra kế hoạch quân sự Nava (1953) trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Nhật đảo chính Pháp trên toàn Đông Dương.
B. Quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.
C. Thực dân Pháp bị thiệt hại nặng nề.
D. Quân Trung Hoa Dân quốc tiến vào Việt Nam.

Câu 13: Trong khoảng thời gian từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX, quốc gia có chính sách ủng hộ phong trào cách mạng thế giới là

- A. Brunây. B. Mĩ. C. Anh. D. Liên Xô.

Câu 14: Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (tháng 7-1973) đề ra chủ trương nào sau đây?

- A. Phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần.
- B. Xóa bỏ cơ chế quản lý kinh tế tập trung.
- C. Tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
- D. Xóa bỏ cơ chế quản lý kinh tế bao cấp.

Câu 15: Sự kiện nào sau đây diễn ra trong thời kỳ Chiến tranh lạnh (1947-1989)?

- A. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.
- B. Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) ra đời.
- C. Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc.
- D. Hệ thống Vécxai - Oasinhtơn được thiết lập.

Câu 16: Nội dung nào sau đây thuộc lĩnh vực giáo dục trong cuộc vận động Duy tân ở Việt Nam do Phan Châu Trinh khởi xướng đầu thế kỉ XX?

- A. Phổ cập giáo dục trung học.
- B. Mở lớp dạy chữ Quốc ngữ.
- C. Mở rộng diện tích ruộng lúa.
- D. Tiến hành khai thác mỏ than.

Câu 17: Trong phong trào dân chủ 1936-1939, nhân dân Việt Nam đã

- A. xây dựng bộ đội địa phương.
- B. phát triển dân quân du kích.
- C. thành lập bộ đội chủ lực.
- D. đấu tranh đòi các quyền dân sinh.

Câu 18: Phong trào Cần vương cuối thế kỉ XIX ở Việt Nam bùng nổ sau khi

- A. Phò nhĩ Yên Bái hoàn toàn thất bại.
- B. Đông Dương Cộng sản liên đoàn được thành lập.
- C. triều Nguyễn kí với Pháp bản Hiệp ước Hác măng.
- D. Việt Nam Quốc dân đảng hoàn toàn tan rã.

Câu 19: Lực lượng vũ trang được xây dựng ở Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945 là

- A. Trung đội cứu quốc quân II.
- B. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.
- C. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.
- D. Việt Nam Quang phục hội.

Câu 20: Trong những năm 1976-1986, nhân dân Việt Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ nào sau đây?

- A. Bầu Quốc hội khóa I.
- B. Xây dựng Hội Liên Việt.
- C. Bảo vệ biên giới Tây Nam.
- D. Xây dựng Quỹ độc lập.

Câu 21: Theo quyết định của Hội nghị Ianta (tháng 2-1945), quân đội Liên Xô chiếm đóng khu vực nào sau đây?

- A. Tây Âu.
- B. Tây Béclin.
- C. Bắc Triều Tiên.
- D. Tây Đức.

Câu 22: Một trong những biện pháp về giáo dục nhằm xây dựng chế độ mới ở Việt Nam những năm 1945-1946 là

- A. mở rộng các hoạt động kinh tế đối ngoại.
- B. đẩy mạnh hội nhập kinh tế không vực.
- C. cải cách và mở cửa nền kinh tế.
- D. thành lập cơ quan chuyên trách chống giặc đói.

Câu 23: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945?

- A. Nước Cộng hòa Ấn Độ được thành lập.
- B. Quân Đồng minh chiến thắng phe phát xít.
- C. Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo.
- D. Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời.

Câu 24: Trong thời kì 1919-1930, kinh tế Việt Nam

- A. phát triển vượt trội so với kinh tế Pháp.
- B. có tốc độ phát triển nhanh nhất thế giới.
- C. phát triển cân đối giữa các vùng miền.
- D. phổ biến trong tình trạng lạc hậu.

Câu 25: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam 1919-1930?

- A. Liên hợp quốc được thành lập.
- B. Nước Nga Xô viết được thành lập.
- C. Xu thế toàn cầu hóa xuất hiện.
- D. Hiệp ước an ninh Mĩ - Nhật được kí kết.

Câu 26: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?

- A. Khẳng định đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản là đúng đắn.
- B. Chứng minh vai trò của khối liên minh công nông trong thực tiễn.
- C. Khẳng định trong thực tế quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân.
- D. Mở ra kỉ nguyên giải phóng dân tộc gắn liền với giải phóng xã hội.

Câu 27: Thắng lợi của phong trào Đồng khởi (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam đã

- A. buộc Pháp phải chuyển sang danh lâu dài ở Đông Dương.
- B. làm thất bại cuộc tiến công của quân Pháp lên Việt Bắc.
- C. đánh dấu cuộc kháng chiến chống Pháp thắng lợi hoàn toàn.
- D. giáng đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mỹ.

Câu 28: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến sự phát triển của kinh tế Nhật Bản giai đoạn 1952-1973

- A. Không bị Chiến tranh thế giới thứ hai tàn phá.
- B. Tận dụng được nguyên liệu từ các thuộc địa.
- C. Áp dụng hiệu quả các thành tựu khoa học - kĩ thuật.
- D. Tài nguyên khoáng sản phong phú, trữ lượng lớn.

Câu 29: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Sự trưởng thành của ý thức dân tộc.
- B. Nhận được viện trợ của các nước Đông Dương.
- C. Nhận được viện trợ của tất cả các nước châu Âu.
- D. Có sự viện trợ của tất cả các nước Mỹ Latinh.

Câu 30: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 của Việt Nam?

- A. Làm xoay chuyển cục diện chiến tranh ở Đông Dương.
- B. Làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Nava của thực dân Pháp.
- C. Giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp.
- D. Đánh thắng chiến lược Chiến tranh cục bộ của đế quốc Mỹ.

Câu 31: Thực tiễn quá trình xây dựng các mặt trận dân tộc thống nhất trong tiến trình cách mạng Việt Nam (1930-1975) cho thấy

- A. mặt trận là một tổ chức liên hiệp luôn có sự thống nhất trong đa dạng.
- B. các thành viên tự nguyện tham gia một trận, do nhà nước trực tiếp quản lí.
- C. mặt trận là một khối đoàn kết không có mâu thuẫn và đấu tranh nội bộ.
- D. mặt trận được xây dựng thành công là nhờ xóa bỏ các mâu thuẫn giai cấp.

Câu 32: Cuộc vận động dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam là phong trào cách mạng vì một trong những lí do nào sau đây?

- A. Bước đầu thành lập được các hội Cứu quốc ở một số địa phương.
- B. Là một bước thắng lợi để tiến lên hoàn thành giải phóng dân tộc.
- C. Trực tiếp ngăn chặn quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.
- D. Có sự kết hợp chặt chẽ đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.

Câu 33: Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975) và cuộc vận động giải phóng dân tộc (1939-1945) ở Việt Nam có điểm giống nhau nào sau đây?

- A. Từ khởi nghĩa từng phần phát triển lên chiến tranh cách mạng.
- B. Có hình thức khởi nghĩa giành chính quyền của quần chúng.
- C. Có sự kết hợp chặt chẽ giữa hậu phương và tiền tuyến.
- D. Là các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc.

Câu 34: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng chính sách nhất quán của thực dân Pháp trong các cuộc khai thác thuộc địa ở Đông Dương?

- A. Tập trung đầu tư vào những vùng kinh tế đem lại lợi nhuận tối đa.
- B. Không đầu tư vốn vào các ngành kinh tế có tính chất hiện đại.
- C. Xóa bỏ phương thức sản xuất cũ để xác lập quan hệ sản xuất mới.
- D. Hạn chế tối đa nguồn vốn đầu tư của tư bản tư nhân Pháp.

Câu 35: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 9-1945 đến cuối tháng 12-1946, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa gặp trở ngại nào sau đây?

- A. Chưa nước nào công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với Việt Nam.
- B. Mỹ biến Việt Nam thành tâm điểm của cục diện hai cực, hai phe.
- C. Mỹ viện trợ cho Pháp trong cuộc chiến tranh xin lược Đông Dương.
- D. Chỉ có một số nước Đồng minh công khai ủng hộ Việt Nam độc lập.

Câu 36: Tính chất dân chủ của các xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh (1930-1931) biểu hiện qua một trong những hoạt động nào sau đây?

- A. Xóa bỏ các giai cấp bóc lột, đưa công nông lên nắm chính quyền.
- B. Thực hiện chính sách bảo đảm quyền lợi về chính trị cho nhân dân.
- C. Xóa bỏ quyền chiếm hữu ruộng đất của giai cấp địa chủ phong kiến.
- D. Thành lập chính quyền cách mạng của nhân dân, do nhân dân bầu ra.

Câu 37: Phong trào cách mạng 1930-1931 để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho sự nghiệp giải phóng dân tộc ở Việt Nam?

- A. Giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa các lợi ích dân tộc và giai cấp.
- B. Giải quyết nhiệm vụ dân chủ trước khi thực hiện nhiệm vụ dân tộc.
- C. Không giải quyết quyền lợi giai cấp để tập trung vào vấn đề dân tộc.
- D. Chỉ phát lệnh tổng khởi nghĩa khi đã có sự giúp đỡ từ bên ngoài.

Câu 38: Nội dung nào sau đây là một trong những điểm sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam?

- A. Tập hợp quần chúng thành lập mặt trận chung toàn Đông Dương.
- B. Thành lập mặt trận dân tộc thống nhất ngay khi thành lập Đảng.
- C. Xây dựng lý luận cách mạng nhân mạnh cuộc đấu tranh giai cấp.
- D. Kết hợp tư tưởng của giai cấp công nhân với phong trào yêu nước.

Câu 39: Nhận xét nào sau đây là đúng về bản Hiệp định Sơ bộ Việt - Pháp (ngày 6-3-1946)?

- A. Chuyển Pháp từ vị trí đối tác trở thành đối tượng của cách mạng Việt Nam.
- B. Là điển hình thành công về vận dụng sách lược phân hóa và cô lập kẻ thù.
- C. Là sách lược của Việt Nam để tiếp tục kéo dài thời gian hòa hoãn với Pháp.
- D. Công nhận Việt Nam là một quốc gia tự do, có quyền dân tộc tự quyết.

Câu 40: Trong phong trào yêu nước những năm 20 của thế kỉ XX, lực lượng tiểu tư sản trí thức Việt Nam có vai trò nào sau đây?

- A. Châm ngòi cho cuộc cách mạng dân chủ tư sản bùng nổ.
- B. Định hướng một số hoạt động trong phong trào dân tộc, dân chủ.
- C. Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa vũ trang để khôi phục nền cộng hòa.
- D. Vận động quần chúng tham gia một trận dân tộc dân chủ.

----- HẾT -----

Họ, tên thí sinh:.....

Số báo danh:

Câu 1: Trong khoảng thời gian từ năm 1980 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX Quốc gia có chính sách ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới là

- A. Brunây. B. Mĩ. C. Liên Xô. D. Anh.

Câu 2: Trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), thực dân Pháp

- A. coi trọng việc khai thác than. B. tập trung vào công nghiệp luyện kim.
C. chỉ phát triển công nghiệp hóa chất. D. chỉ phát triển công nghiệp cơ khí.

Câu 3: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một trong những quốc gia ở châu Phi giành được độc lập là

- A. Ai Cập. B. Trung Quốc. C. Ấn Độ. D. Nhật Bản.

Câu 4: Lực lượng vũ trang được xây dựng ở Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945 là

- A. Mặt trận Dân chủ Đông Dương. B. Trung đội Cứu quốc quân I.
C. Việt Nam Quang phục hội. D. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Câu 5: Trong giai đoạn 1969-1973, Mĩ có hành động nào sau đây ở Việt Nam?

- A. Lôi kéo tất cả các nước châu Á tham chiến. B. Lôi kéo tất cả các nước châu Phi tham chiến.
C. Rút dần lực lượng quân Mĩ khỏi miền Nam. D. Vận động các nước Đông Âu tham chiến.

Câu 6: Sự kiện nào sau đây diễn ra trong thời kì Chiến tranh lạnh (1947-1989)?

- A. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ. B. Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc.
C. Hệ thống Vécxai - Oasinhtơn được thiết lập. D. Mĩ thực hiện Kế hoạch Mác-san.

Câu 7: Trong những năm 1945-1973, quốc gia nào sau đây triển khai chiến lược toàn cầu với một trong những mục tiêu là ngăn chặn ảnh hưởng của chủ nghĩa xã hội?

- A. Đức. B. Italia. C. Mĩ. D. Nhật Bản.

Câu 8: Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (tháng 7-1973) đề ra chủ trương nào sau đây?

- A. Xóa bỏ cơ chế quản lý kinh tế tập trung. B. Phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần.
C. Xóa bỏ cơ chế quản lý kinh tế bao cấp. D. Tiếp tục cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

Câu 9: Nội dung nào sau đây thuộc lĩnh vực giáo dục trong cuộc vận động Duy tân ở Việt Nam do Phan Châu Trinh khởi xướng đầu thế kỉ XX?

- A. Phổ cập giáo dục trung học. B. Tiến hành khai thác mỏ than.
C. Mở rộng diện tích trồng lúa. D. Mở trường học theo lối mới.

Câu 10: Một trong những hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (1925-1929) là

- A. xây dựng căn cứ địa ở Cao Bằng. B. mở nhiều lớp huấn luyện cán bộ.
C. phát động tổng khởi nghĩa toàn quốc. D. phát động tiến công và nổi dậy.

Câu 11: Ở Đông Dương, thực dân Pháp đề ra kế hoạch quân sự Nava (1953) trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Nhật đảo chính Pháp trên toàn Đông Dương.
B. Quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.
C. Quân Trung Hoa Dân quốc tiến vào Việt Nam.
D. Vùng chiếm đóng của Pháp bị thu hẹp.

Câu 12: Phong trào Cần vương cuối thế kỉ XIX ở Việt Nam bùng nổ sau khi

- A. khởi nghĩa Yên Bái hoàn toàn thất bại.
B. phái chủ chiến phản công quân Pháp tại Huế thất bại.
C. Đông Dương Cộng sản liên đoàn được thành lập.
D. Việt Nam Quốc dân đảng hoàn toàn tan rã.

Câu 13: Theo quyết định của Hội nghị Ianta (tháng 2-1945), quân đội Liên Xô chiếm đóng khu vực nào sau đây?

- A. Tây Âu. B. Đông Âu. C. Tây Béclin. D. Tây Âu.

- Câu 14:** Một trong những tổ chức của các nước Tây Âu được thành lập trong nửa sau thế kỉ XX là
- A. Cộng đồng than - thép châu Âu. B. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).
C. Đại hội dân tộc Phi (ANC). D. Ngân hàng Thế giới (WB).
- Câu 15:** Trong những năm 1976-1986, nhân dân Việt Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ nào sau đây?
- A. Bầu Quốc hội khóa I. B. Xây dựng Hội Liên Việt.
C. Bảo vệ biên giới phía Bắc. D. Xây dựng Quỹ độc lập.
- Câu 16:** Trong phong trào dân chủ 1936-1939, nhân dân Việt Nam đã
- A. đấu tranh đòi các quyền tự do. B. xây dựng bộ đội địa phương.
C. thành lập bộ đội chủ lực. D. phát triển dân quân du kích.
- Câu 17:** Về chính trị, trong những năm 1951-1953, ở Việt Nam diễn ra sự kiện nào sau đây?
- A. Đại hội biểu lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương.
B. Quân giải phóng miền Nam ra đời.
C. Chiến dịch giải phóng Huế - Đà Nẵng.
D. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân.
- Câu 18:** Một trong những biện pháp về giáo dục nhằm xây dựng chế độ mới ở Việt Nam những năm 1945-1946
- A. đẩy mạnh hội nhập kinh tế khu vực. B. cải cách và mở cửa nền kinh tế.
C. thành lập Nha Bình dân học vụ. D. mở rộng các hoạt động kinh tế đối ngoại.
- Câu 19:** Một trong những biểu hiện của tình hình Việt Nam giai đoạn 1954-1960 là
- A. miền Bắc được hoàn toàn giải phóng. B. cả nước độc lập, thống nhất.
C. cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội. D. miền Nam được hoàn toàn giải phóng.
- Câu 20:** Nội dung nào sau đây là nguồn gốc của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật diễn ra từ những năm 40 của thế kỉ XX?
- A. Những đòi hỏi của sản xuất. B. Trật tự đa cực được thiết lập.
C. Trật tự hai cực Ianta sụp đổ. D. Mĩ thiết lập trật tự đơn cực.
- Câu 21:** Trong chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961-1965) ở miền Nam Việt Nam, Mĩ đã
- A. đề ra kế hoạch Đà Lạt - Tắt xinhi. B. thực hiện kế hoạch quân sự Rove.
C. tăng cường viện trợ cho chính quyền Sài Gòn.
D. thực hiện kế hoạch quân sự Bôlae.
- Câu 22:** Một trong những sự kiện diễn ra ở khu vực Đông Nam Á năm 1945 là
- A. Cộng đồng kinh tế châu Âu (EEC) ra đời. B. Liên minh châu Âu (EU) được thành lập.
C. Cộng đồng châu Âu (EC) ra đời. D. Lào tuyên bố độc lập.
- Câu 23:** Thắng lợi của phong trào Đồng khởi (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam đã
- A. làm lung lay tận gốc chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm.
B. buộc Pháp phải chuyển sang đánh lâu dài ở Đông Dương.
C. đánh dấu cuộc kháng chiến chống Pháp thắng lợi hoàn toàn.
D. làm thất bại cuộc tiến công của quân Pháp lên Việt Bắc.
- Câu 24:** Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến sự phát triển của kinh tế Nhật Bản giai đoạn 1952-1973?
- A. Chi phí ngân sách cho quốc phòng thấp.
B. Không bị Chiến tranh thế giới thứ hai tàn phá.
C. Tận dụng được nguyên liệu từ các thuộc địa.
D. Tài nguyên khoáng sản phong phú, trữ lượng lớn.
- Câu 25:** Sự kiện lịch sử thế giới nào dưới đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam giai đoạn 1919-1930?
- A. Quốc tế Cộng sản được thành lập. B. Xu thế toàn cầu hóa xuất hiện.
C. Liên hợp quốc được thành lập. D. Hiệp ước an ninh Mĩ - Nhật được kí kết.
- Câu 26:** Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về chiến thắng Điện Biên Phủ 1954 của Việt Nam?
- A. Giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp.
B. Làm xoay chuyển cục diện chiến tranh ở Đông Dương.
C. Hoàn thành nhiệm vụ “đánh cho Mĩ cút, đánh cho ngụy nhào”.
D. Làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Nava của thực dân Pháp.

Câu 27: Trong thời kì 1919-1930, kinh tế Việt Nam

A. phát triển cân đối giữa các vùng, miền.

B. có tốc độ phát triển nhanh nhất thế giới.

C. phát triển vượt trội so với kinh tế Pháp.

D. phổ biến trong tình trạng nghèo nàn.

Câu 28: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Có sự viện trợ của tất cả các nước Mỹ Latinh.

B. Nhận được viện trợ của các nước Đông Dương.

C. Quần chúng nhân dân tham gia đông đảo.

D. Nhận được viện trợ của tất cả các nước châu Âu.

Câu 29: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?

A. Khẳng định trong thực tiễn quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân.

B. Khẳng định đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản là đúng đắn.

C. Chứng minh vai trò của khối liên minh công nông trong thực tiễn.

D. Mở đầu kỉ nguyên mới của dân tộc: kỉ nguyên độc lập, tự do.

Câu 30: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam trong giai đoạn (1939-1945)?

A. Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời.

B. Nước Cộng hòa Ấn Độ được thành lập.

C. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.

D. Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo.

Câu 31: Tính chất dân chủ của các xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh (1930-1931) biểu hiện qua một trong những hoạt động nào sau đây?

A. Xóa bỏ quyền chiếm hữu ruộng đất của giai cấp địa chủ phong kiến.

B. Xóa bỏ các giai cấp bóc lột, đưa công nông lên nắm chính quyền.

C. Thành lập chính quyền cách mạng của nhân dân, do nhân dân bầu ra.

D. Thực hiện chính sách bảo đảm quyền lợi về kinh tế cho nhân dân.

Câu 32: Thực tiễn quá trình xây dựng các mặt trận dân tộc thống nhất trong tiến trình cách mạng Việt Nam (1930-1975) cho thấy

A. các lực lượng tập hợp trong mặt trận vừa thống nhất vừa có mâu thuẫn.

B. mặt trận là một khối đoàn kết không có mâu thuẫn và đấu tranh nội bộ.

C. các thành viên tự nguyện tham gia mặt trận, do nhà nước trực tiếp quản lí.

D. mặt trận được xây dựng thành công là nhờ xóa bỏ các mâu thuẫn giai cấp.

Câu 33: Nội dung nào sau đây là một trong những điểm sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam?

A. Xây dựng lý luận cách mạng nhấn mạnh cuộc đấu tranh giai cấp.

B. Tập hợp quần chúng thành lập mặt trận chung toàn Đông Dương.

C. Xây dựng lý luận giải phóng dân tộc từ lý luận đấu tranh giai cấp.

D. Thành lập mặt trận dân tộc thống nhất ngay khi thành lập Đảng.

Câu 34: Trong phong trào dân tộc những năm 20 của thế kỉ XX, lực lượng tiểu tư sản trí thức Việt Nam có vai trò nào sau đây?

A. Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa vũ trang để khôi phục nền cộng hòa.

B. Vận động quần chúng tham gia mặt trận dân tộc dân chủ.

C. Châm ngòi cho cuộc cách mạng dân chủ tư sản bùng nổ.

D. Là lực lượng nòng cốt của các tổ chức yêu nước, cách mạng.

Câu 35: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng chính sách nhất quán của thực dân Pháp trong các cuộc khai thác thuộc địa ở Đông Dương?

A. Hạn chế tối đa các nguồn vốn đầu tư của tư bản tư nhân Pháp.

B. Xóa bỏ phương thức sản xuất cũ để xác lập quan hệ sản xuất mới.

C. Không đầu tư vốn vào các ngành kinh tế có tính chất hiện đại.

D. Không du nhập hoàn chỉnh phương thức sản xuất mới vào thuộc địa.

Câu 36: Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975) và cuộc vận động giải phóng dân tộc (1939-1945) ở Việt Nam có điểm giống nhau nào sau đây?

A. Có sự kết hợp chặt chẽ giữa hậu phương và tiền tuyến.

B. Từ khởi nghĩa từng phần phát triển lên chiến tranh cách mạng.

C. Có sự kết hợp hai địa bàn chiến lược nông thôn và thành thị.

D. Là các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc.

Câu 37: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 9-1945 đến cuối tháng 12-1946, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa gặp trở ngại nào sau đây?

- A. Chỉ có một số nước Đồng minh công khai ủng hộ Việt Nam độc lập.
- B. Mỹ viện trợ cho Pháp trong cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương.
- C. Việt Nam nằm trong khu vực ảnh hưởng của các nước phương Tây.
- D. Mỹ biến Việt Nam thành tâm điểm của cục diện hai cực, hai phe.

Câu 38: Nhận xét nào sau đây là đúng về bản Hiệp định Sơ bộ Việt - Pháp (ngày 6-3-1946)?

- A. Là sách lược của Việt Nam để tiếp tục kéo dài thời gian hòa hoãn với Pháp.
- B. Chuyển Pháp từ vị trí đối tác trở thành đối tượng của cách mạng Việt Nam.
- C. Công nhận Việt Nam là một quốc gia tự do, có quyền dân tộc tự quyết.
- D. Biến một hiệp ước hai bên thành thỏa thuận ba bên có lợi cho cách mạng.

Câu 39: Cuộc vận động dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam là phong trào cách mạng vì một trong những lí do nào sau đây?.

- A. Thực hiện mục tiêu trước mắt để hướng tới mục tiêu chiến lược.
- B. Bước đầu thành lập được các hội Cứu quốc ở một số địa phương.
- C. Trực tiếp ngăn chặn quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.
- D. Có sự kết hợp chặt chẽ đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.

Câu 40: Phong trào cách mạng 1930-1931 để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho sự nghiệp giải phóng dân tộc ở Việt Nam?

- A. Chỉ phát lệnh tổng khởi nghĩa khi có sự giúp đỡ từ bên ngoài.
- B. Giải quyết nhiệm vụ dân chủ trước khi thực hiện nhiệm vụ dân tộc.
- C. Sử dụng bạo lực cách mạng để giành và giữ vững chính quyền.
- D. Không giải quyết quyền lợi giai cấp để tập trung vào vấn đề dân tộc.

----- HẾT -----

Họ, tên thí sinh:.....

Số báo danh:

Câu 1: Ở Đông Dương, thực dân Pháp đề ra kế hoạch quân sự Nava (1953) trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Quân Trung Hoa Dân quốc tiến vào Việt Nam.
- B. Thực dân Pháp bị thiệt hại nặng nề.
- C. Nhật đảo chính Pháp trên toàn Đông Dương.
- D. Quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.

Câu 2: Nội dung nào sau đây thuộc lĩnh vực giáo dục trong cuộc vận động Duy tân ở Việt Nam do Phan Châu Trinh khởi xướng đầu thế kỉ XX?

- A. Mở rộng diện tích rộng lúa.
- B. Phổ cập giáo dục trung học.
- C. Tiến hành khai thác mỏ than.
- D. Mở lớp dạy chữ Quốc ngữ.

Câu 3: Một trong những sự kiện diễn ra ở khu vực Đông Nam Á năm 1954 là

- A. Liên minh châu Âu (EU) được thành lập.
- B. Cộng đồng châu Âu (EC) ra đời.
- C. Ấn Độ tuyên bố độc lập.
- D. Cộng đồng kinh tế châu Âu (EEC) ra đời.

Câu 4: Một trong những hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (1925-1929) là

- A. xuất bản báo Thanh niên.
- B. phát động tổng khởi nghĩa toàn quốc.
- C. xây dựng căn cứ địa ở Cao Bằng.
- D. phát động tiến công và nổi dậy.

Khoa Vĩnh Long đánh lại

Câu 5: Sự kiện nào sau đây diễn ra trong thời kỳ Chiến tranh lạnh (1947-1989)?

- A. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.
- B. Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) ra đời.
- C. Hệ thống Vécxai - Oasinhton được thiết lập.
- D. Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc.

Câu 6: Trong phong trào dân chủ 1936-1939, nhân dân Việt Nam đã

- A. xây dựng bộ đội địa phương.
- B. phát triển dân quân du kích.
- C. thành lập bộ đội chủ lực.
- D. đấu tranh đòi các quyền dân sinh.

Câu 7: Trong chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961-1965) ở miền Nam Việt Nam, Mỹ đã

- A. thực hiện kế hoạch quân sự Rove.
- B. thực hiện kế hoạch quân sự Bôlae.
- C. tăng thêm lực lượng cố vấn quân sự.

Câu 8: Về chính trị, trong những năm 1951-1953, ở Việt Nam diễn ra sự kiện nào sau đây?

- A. Đại hội toàn quốc thống nhất Việt Minh - Liên Việt.
- B. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân.
- C. Chiến dịch giải phóng Huế - Đà Nẵng.
- D. Quân giải phóng miền Nam ra đời.

Câu 9: Một trong những tổ chức của các nước Tây Âu được thiết lập trong nửa sau thế kỉ XX?

- B. Đại hội dân tộc Phi (ANC).
- A. Cộng đồng kinh tế châu Âu (EEC).
- C. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).
- D. Ngân hàng Thế giới (WB).

Câu 10: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một trong những quốc gia ở châu Phi giành được độc lập là

- A. Trung Quốc.
- B. Libi.
- C. Ấn Độ.
- D. Nhật Bản.

Câu 11: Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (tháng 7-1973) đề ra chủ trương nào sau đây?

- A. Phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần.
- B. Xóa bỏ cơ chế quản lý kinh tế bao cấp.
- C. Tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
- D. Xóa bỏ cơ chế quản lý kinh tế tập trung.

Câu 12: Theo quyết định của Hội nghị Ianta (tháng 2-1945), quân đội Liên Xô chiếm đóng khu vực nào sau đây?

- A. Tây Âu.
- B. Tây Béclin.
- C. Bắc Triều Tiên.
- D. Tây Đức.

Câu 13: Phong trào Cần vương cuối thế kỉ XIX ở Việt Nam bùng nổ sau khi

- A. triều Nguyễn kí với Pháp bản Hiệp ước Hác măng.
- B. Phớt nghĩa Yên Bái hoàn toàn thất bại.
- C. Việt Nam Quốc dân đảng hoàn toàn tan rã.
- D. Đông Dương Cộng sản liên đoàn được thành lập.

Câu 14: Trong những năm 1945-1973, quốc gia nào sau đây triển khai chiến lược toàn cầu với một trong những mục tiêu là đàn áp phong trào công nhân quốc tế?

- A. Nhật Bản.
- B. Mĩ.
- C. Đức.
- D. Italia.

Câu 15: Một trong những biểu hiện của tình hình Việt Nam giai đoạn 1954-1960 là

- A. cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.
- B. đất nước tạm thời bị chia cắt làm hai miền.
- C. miền Nam được hoàn toàn giải phóng.
- D. cả nước độc lập, thống nhất.

Câu 16: Trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), thực dân Pháp

- A. tập trung vào công nghiệp luyện kim.
- B. đầu tư nhiều vốn vào nông nghiệp.
- C. chỉ phát triển công nghiệp hóa chất.
- D. chỉ phát triển công nghiệp cơ khí.

Khoa Vĩnh Long đánh lại

Câu 17: Lực lượng vũ trang được xây dựng ở Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945 là

- A. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.
- B. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.
- C. Trung đội cứu quốc quân II.
- D. Việt Nam Quang phục hội.

Câu 18: Trong khoảng thời gian từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX, quốc gia có chính sách ủng hộ phong trào cách mạng thế giới là

- A. Mĩ.
- B. Anh.
- C. Brunây.
- D. Liên Xô.

Câu 19: Một trong những biện pháp về giáo dục nhằm xây dựng chế độ mới ở Việt Nam những năm 1945-1946 là

- A. mở rộng các hoạt động kinh tế đối ngoại.
- B. cải cách và mở cửa nền kinh tế.
- C. đẩy mạnh hội nhập kinh tế không vực.
- D. thành lập cơ quan chuyên trách chống giặc đói.

Câu 20: Trong giai đoạn 1969-1973, Mĩ có hành động nào sau đây ở Việt Nam?

- A. Tăng cường lực lượng quân đội Sài Gòn.
- B. Vận động các nước Đông Âu tham chiến.
- C. Lôi kéo tất cả các nước châu Á tham chiến.
- D. Lôi kéo tất cả các nước châu Phi tham chiến.

Câu 21: Trong những năm 1976-1986, nhân dân Việt Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ nào sau đây?

- A. Bảo vệ biên giới Tây Nam.
- B. Bầu Quốc hội khóa I.
- C. Xây dựng Quỹ độc lập.
- D. Xây dựng Hội Liên Việt.

Câu 22: Nội dung nào sau đây là nguồn gốc của cách mạng khoa học - kĩ thuật diễn ra từ những năm 40 của thế kỉ XX?

- A. Những đòi hỏi của sản xuất.
- B. Trật tự đa cực được thiết lập.
- C. Trật tự hai cực Ianta sụp đổ.
- D. Mĩ thiết lập trật tự đơn cực.

Câu 23: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?

- A. Khẳng định đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản là đúng đắn.

- A. Mở ra kỉ nguyên giải phóng dân tộc gắn liền với giải phóng xã hội.
- B. Chứng minh vai trò của khối liên minh công nông trong thực tiễn.
- C. Khẳng định trong thực tế quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân.

Câu 24: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 của Việt Nam?

- A. Làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Nava của thực dân Pháp.
- B. Đánh thắng chiến lược Chiến tranh cục bộ của đế quốc Mỹ.
- C. Làm xoay chuyển cục diện chiến tranh ở Đông Dương.
- D. Giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp.

Câu 25: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Nhận được viện trợ của các nước Đông Dương.
- B. Sự trưởng thành của ý thức dân tộc.
- C. Nhận được viện trợ của tất cả các nước châu Âu.
- D. Có sự viện trợ của tất cả các nước Mỹ Latinh.

Câu 26: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945?

- A. Nước Cộng hòa Ấn Độ được thành lập.
- B. Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo.
- C. Quân phiệt Nhật Bản đầu hàng đồng minh.
- D. Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời.

Câu 27: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến sự phát triển của kinh tế Nhật Bản giai đoạn 1952-1973

- A. Không bị Chiến tranh thế giới thứ hai tàn phá.
- B. Tài nguyên khoáng sản phong phú, trữ lượng lớn.
- C. Áp dụng hiệu quả các thành tựu khoa học - kĩ thuật.
- D. Tận dụng được nguyên liệu từ các thuộc địa.

Câu 28: Thắng lợi của phong trào Đồng khởi (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam đã

- A. buộc Pháp phải chuyển sang danh lâu dài ở Đông Dương.
- B. đánh dấu cuộc kháng chiến chống Pháp thắng lợi hoàn toàn.
- C. giáng đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mỹ.
- D. làm thất bại cuộc tiến công của quân Pháp lên Việt Bắc.

Câu 29: Trong thời kì 1919-1930, kinh tế Việt Nam

- A. phổ biến trong tình trạng lạc hậu.
- B. phát triển vượt trội so với kinh tế Pháp.
- C. có tốc độ phát triển nhanh nhất thế giới.
- D. phát triển cân đối giữa các vùng, miền.

Câu 30: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam 1919-1930?

- A. Hiệp ước an ninh Mỹ - Nhật được kí kết.
- B. Nước Nga Xô viết được thành lập.
- C. Liên hợp quốc được thành lập.
- D. Xu thế toàn cầu hóa xuất hiện.

Câu 31: Phong trào cách mạng 1930-1931 để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho sự nghiệp giải phóng dân tộc ở Việt Nam?

- A. Giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa các lợi ích dân tộc và giai cấp.
- B. Chỉ phát lệnh tổng khởi nghĩa khi đã có sự giúp đỡ từ bên ngoài.
- C. Giải quyết nhiệm vụ dân chủ trước khi thực hiện nhiệm vụ dân tộc.
- D. Không giải quyết quyền lợi giai cấp để tập trung vào vấn đề dân tộc.

Câu 32: Cuộc vận động dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam là phong trào cách mạng vì một trong những lí do nào sau đây?

- A. Bước đầu thành lập được các hội Cứu quốc ở một số địa phương.
- B. Trực tiếp ngăn chặn quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.
- C. Là một bước thắng lợi để tiến lên hoàn thành giải phóng dân tộc.
- D. Có sự kết hợp chặt chẽ đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.

Câu 33: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 9-1945 đến cuối tháng 12-1946, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa gặp trở ngại nào sau đây?

- A. Miền Bắc Việt Nam thành tâm điểm của cục diện hai cực, hai phe.

B. Chưa nước nào công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với Việt Nam.

C. Chỉ có một số nước Đồng minh công khai ủng hộ Việt Nam độc lập.

D. Mỹ viện trợ cho Pháp trong cuộc chiến tranh xin lược Đông Dương.

Câu 34: Thực tiễn quá trình xây dựng các mặt trận dân tộc thống nhất trong tiến trình cách mạng Việt Nam (1930-1975) cho thấy

A. mặt trận là một khối đoàn kết không có mâu thuẫn và đấu tranh nội bộ.

B. mặt trận được xây dựng thành công là nhờ xóa bỏ các mâu thuẫn giai cấp.

C. mặt trận là một tổ chức liên hiệp luôn có sự thống nhất trong đa dạng.

D. các thành viên tự nguyện tham gia một trận, do nhà nước trực tiếp quản lí.

Câu 35: Nhận xét nào sau đây là đúng về bản Hiệp định Sơ bộ Việt - Pháp (ngày 6-3-1946)?

A. Là điển hình thành công về vận dụng sách lược phân hóa và cô lập kẻ thù.

B. Công nhận Việt Nam là một quốc gia tự do, có quyền dân tộc tự quyết.

C. Chuyển Pháp từ vị trí đối tác trở thành đối tượng của cách mạng Việt Nam.

D. Là sách lược của Việt Nam để tiếp tục kéo dài thời gian hòa hoãn với Pháp.

Câu 36: Nội dung nào sau đây là một trong những điểm sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam?

A. Tập hợp quần chúng thành lập mặt trận chung toàn Đông Dương.

B. Xây dựng lí luận cách mạng nhân mạnh cuộc đấu tranh giai cấp.

C. Kết hợp tư tưởng của giai cấp công nhân với phong trào yêu nước.

D. Thành lập mặt trận dân tộc thống nhất ngay khi thành lập Đảng.

Câu 37: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng chính sách nhất quán của thực dân Pháp trong các cuộc khai thác thuộc địa ở Đông Dương?

A. Tập trung đầu tư vào những vùng kinh tế đem lại lợi nhuận tối đa.

B. Hạn chế tối đa nguồn vốn đầu tư của tư bản tư nhân Pháp.

C. Không đầu tư vốn vào các ngành kinh tế có tính chất hiện đại.

D. Xóa bỏ phương thức sản xuất cũ để xác lập quan hệ sản xuất mới.

Câu 38: Tính chất dân chủ của các xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh (1930-1931) biểu hiện qua một trong những hoạt động nào sau đây?

A. Xóa bỏ các giai cấp bóc lột, đưa công nông lên nắm chính quyền.

B. Xóa bỏ quyền chiếm hữu ruộng đất của giai cấp địa chủ phong kiến.

C. Thực hiện chính sách bảo đảm quyền lợi về chính trị cho nhân dân.

D. Thành lập chính quyền cách mạng của nhân dân, do nhân dân bầu ra.

Câu 39: Trong phong trào yêu nước những năm 20 của thế kỉ XX, lực lượng tiểu tư sản trí thức Việt Nam có vai trò nào sau đây?

A. Định hướng một số hoạt động trong phong trào dân tộc, dân chủ.

B. Vận động quần chúng tham gia một trận dân tộc dân chủ.

C. Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa vũ trang để khôi phục nên cộng hòa.

D. Chăm ngời cho cuộc cách mạng dân chủ tư sản bùng nổ.

Câu 40: Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975) và cuộc vận động giải phóng dân tộc (1939-1945) ở Việt Nam có điểm giống nhau nào sau đây?

A. Có sự kết hợp chặt chẽ giữa hậu phương và tiền tuyến.

B. Có hình thức khởi nghĩa giành chính quyền của quần chúng.

C. Từ khởi nghĩa từng phần phát triển lên chiến tranh cách mạng.

D. Là các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc.

----- HẾT -----

Họ, tên thí sinh:.....

Số báo danh:

Câu 1: Trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), thực dân Pháp

- A. mở rộng diện tích trồng cao su.
- B. tập trung vào công nghiệp luyện kim.
- C. chỉ phát triển công nghiệp hóa chất.
- D. chỉ phát triển công nghiệp cơ khí.

Câu 2: Phong trào Cần Vương cuối thế kỉ XIX ở Việt Nam bùng nổ sau khi

- A. khởi nghĩa Yên Bái hoàn toàn thất bại.
- B. Việt Nam Quốc dân đảng hoàn toàn tan rã.
- C. thực dân Pháp cơ bản hoàn thành xâm lược Việt Nam.
- D. Đông Dương Cộng sản liên đoàn được thành lập.

Câu 3: Nội dung nào sau đây thuộc lĩnh vực văn hóa trong cuộc vận động Duy tân ở Việt Nam do Phan Châu Trinh khởi xướng đầu thế kỉ XX?

- A. Vận động cải cách trang phục.
- B. Tiến hành khai thác mỏ than.
- C. Phổ cập giáo dục trung học.
- D. Mở rộng diện tích trồng lúa.

Câu 4: Một trong những biểu hiện của tình hình Việt Nam giai đoạn 1954-1960

- A. miền Nam chưa được giải phóng.
- B. cả nước độc lập, thống nhất.
- C. cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.
- D. miền Nam được hoàn toàn giải phóng.

Câu 5: Trong phong trào dân chủ 1936-1939, nhân dân Việt Nam đã

- A. thành lập bộ đội chủ lực.
- B. xây dựng bộ đội địa phương.
- C. đấu tranh đòi các quyền dân chủ.
- D. phát triển dân quân du kích.

Câu 6: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một trong những quốc gia ở châu Phi giành được độc lập là

- A. Nhật Bản.
- B. Môdambích.
- C. Ấn Độ.
- D. Trung Quốc.

Câu 7: Nội dung nào sau đây là nguồn gốc của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật diễn ra từ những năm 40 của thế kỉ XX?

- A. Trật tự đa cực được thiết lập.
- B. Trật tự hai cực Ianta sụp đổ.
- C. Mĩ thiết lập trật tự đơn cực.
- D. Những đòi hỏi của cuộc sống.

Câu 8: Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (tháng 7-1973) đề ra chủ trương nào sau đây?

- A. Xóa bỏ cơ chế quản lý kinh tế tập trung.
- B. Tiếp tục con đường cách mạng bạo lực.
- C. Phát triển kinh tế nhiều thành phần.
- D. Xóa bỏ cơ chế quản lý kinh tế bao cấp.

Câu 9: Trong những năm 1945-1973, quốc gia nào sau đây triển khai chiến lược toàn cầu với một trong những mục tiêu là đàn áp phong trào giải phóng dân tộc?

- A. Mĩ.
- B. Đức.
- C. Nhật Bản.
- D. Italia.

Câu 10: Trong những năm 1976-1986, nhân dân Việt Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ nào sau đây?

- A. Bảo vệ biên giới Tây Nam.
- B. Xây dựng Hội Liên Việt.
- C. Bầu Quốc hội khóa I.
- D. Xây dựng Quỹ độc lập.

Câu 11: Một trong những sự kiện diễn ra ở khu vực Đông Nam Á năm 1945 là

- B. Cộng đồng châu Âu (EC) ra đời.
- C. nước Cộng hòa Ấn Độ ra đời.
- D. Cộng đồng kinh tế châu Âu (EEC) ra đời.
- A. Liên minh châu Âu (EU) được thành lập.

Câu 12: Sự kiện nào sau đây diễn ra trong thời kỳ Chiến tranh lạnh (1947-1989)?

- A. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.
- B. Hệ thống Vécxai - Oasinhtơn được thiết lập.
- C. Tổ chức Hiệp ước Vácava được thành lập.
- D. Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc.

Câu 13: Một trong những hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (1925-1929) là

- A. phát động tiến công và nổi dậy.
- B. thực hiện chủ trương vô sản hóa.
- C. phát động tổng khởi nghĩa toàn quốc.
- D. xây dựng căn cứ địa ở Cao Bằng.

Câu 14: Về chính trị, trong những năm 1951-1953, ở Việt Nam diễn ra sự kiện nào sau đây?

- A. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân.
- B. Quân giải phóng miền Nam ra đời.
- C. Chiến dịch giải phóng Huế - Đà Nẵng.
- D. Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương.

Câu 15: Trong chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961-1965) ở miền Nam Việt Nam, Mỹ đã

- A. thực hiện kế hoạch quân sự Rove.
- B. tăng cường viện trợ cho chính quyền Sài Gòn.
- C. thực hiện kế hoạch quân sự Bôlae.
- D. đề ra kế hoạch Đà Lạt đờ Tátxinhi.

Câu 16: Trong khoảng thời gian từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỷ XX, quốc gia có chính sách giúp đỡ các nước xã hội chủ nghĩa là

- A. Anh.
- B. Brunây.
- C. Mỹ.
- D. Liên Xô.

Câu 17: Lực lượng vũ trang được xây dựng ở Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945 là

- A. Trung đội Cứu quốc quân III.
- B. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.
- C. Việt Nam Quang phục hội.
- D. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.

Câu 18: Một trong những tổ chức của các nước Tây Âu được thành lập trong nửa sau thế kỷ XX là

- A. Đại hội dân tộc Phi (ANC).
- B. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).
- C. Cộng đồng châu Âu (EC).
- D. Ngân hàng Thế giới (WB).

Câu 19: Trong giai đoạn 1969-1973, Mỹ có hành động nào sau đây ở Việt Nam?

- A. Lôi kéo tất cả các nước châu Phi tham chiến.
- B. Rút quân đồng minh của Mỹ khỏi miền Nam.
- C. Lôi kéo tất cả các nước châu Á tham chiến.
- D. Vận động các nước Đông Âu tham chiến.

Câu 20: Một trong những biện pháp về giáo dục nhằm xây dựng chế độ mới ở Việt Nam những năm 1945-1946 là

- A. kêu gọi nhân dân tham gia xóa nạn mù chữ.
- B. cải cách và mở cửa nền kinh tế.
- C. mở rộng các hoạt động kinh tế đối ngoại.
- D. đẩy mạnh hội nhập kinh tế khu vực.

- Câu 21:** Ở Đông Dương, thực dân Pháp đề ra kế hoạch quân sự Nava (1953) trong bối cảnh nào sau đây?
- A. Quân Pháp bị sa lầy trên chiến trường. B. Nhật đảo chính Pháp trên toàn Đông Dương.
C. Quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương. D. Quân Trung Hoa Dân quốc tiến vào Việt Nam.
- Câu 22:** Theo quyết định của Hội nghị Ianta (2-1945), quân Liên Xô chiếm đóng khu vực nào sau đây?
- A. Tây Béclin. B. Tây Đức. C. Tây Âu. D. Đông Đức.
- Câu 23:** Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945?
- A. Quân phiệt Nhật Bản đầu hàng Đồng minh. B. Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời.
C. Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo. D. Nước Cộng hòa Ấn Độ được thành lập.
- Câu 24:** Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam thời kì 1919-1930?
- A. Hiệp ước an ninh Mĩ - Nhật được kí kết. B. Xu thế toàn cầu hóa xuất hiện.
C. Quốc tế Cộng sản được thành lập. D. Liên hợp quốc được thành lập.
- Câu 25:** Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?
- A. Khẳng định trong thực tiễn quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân.
B. Khẳng định đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản là đúng đắn.
C. Mở ra kỉ nguyên giải phóng dân tộc gắn liền với giải phóng xã hội.
D. Chứng minh vai trò của khối liên minh công nông trong thực tiễn.
- Câu 26:** Thắng lợi của phong trào Đồng khởi (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam đã
- A. đánh dấu một bước phát triển của phong trào cách mạng.
B. làm thất bại cuộc tiến công của quân Pháp lên Việt Bắc.
C. buộc Pháp phải chuyển sang đánh lâu dài ở Đông Dương.
D. đánh dấu cuộc kháng chiến chống Pháp thắng lợi hoàn toàn.
- Câu 27:** Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 của Việt Nam?
- A. Đánh thắng chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh của Mĩ.
B. Làm xoay chuyển cục diện chiến tranh ở Đông Dương.
C. Giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp.
D. Làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Nava của thực dân Pháp.
- Câu 28:** Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai?
- A. Nhận được viện trợ của các nước Đông Dương.
B. Có phương pháp đấu tranh phù hợp.
C. Nhận được viện trợ của tất cả các nước châu Âu.
D. Có sự viện trợ của tất cả các nước Mĩ Latinh.
- Câu 29:** Trong thời kì 1919-1930, kinh tế Việt Nam
- A. có tốc độ phát triển nhanh nhất thế giới. B. phát triển vượt trội so với kinh tế Pháp.
C. bị cột chặt vào nền kinh tế nước Pháp. D. phát triển cân đối giữa các vùng miền.
- Câu 30:** Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến sự phát triển của kinh tế Nhật Bản giai đoạn 1952-1973?
- A. Tài nguyên khoáng sản phong phú, trữ lượng lớn.
B. Không bị Chiến tranh thế giới thứ hai tàn phá.
C. Tận dụng được nguyên liệu từ các thuộc địa.
D. Phát huy được những nguồn lực từ bên ngoài.
- Câu 31:** Tính chất dân chủ của các xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh (1930-1931) biểu hiện qua một trong những hoạt động nào sau đây?
- A. Thành lập chính quyền cách mạng của nhân dân, do nhân dân bầu ra.
B. Thực hiện chính sách bảo đảm quyền lợi về văn hóa cho nhân dân.
C. Xóa bỏ quyền chiếm hữu ruộng đất của giai cấp địa chủ phong kiến.
D. Xóa bỏ các giai cấp bóc lột, đưa công nông lên nắm chính quyền.
- Câu 32:** Trong phong trào yêu nước những năm 20 của thế kỉ XX, lực lượng tiểu tư sản trí thức Việt Nam có vai trò nào sau đây?
- A. Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa vũ trang để khôi phục nền cộng hòa.
B. Châm ngòi cho cuộc cách mạng dân chủ tư sản bùng nổ.
C. Vận động quần chúng tham gia mặt trận dân tộc dân chủ.
D. Góp phần xác lập khuynh hướng mới trong phong trào dân tộc.

Câu 33: Nội dung nào sau đây là một trong những điểm sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam?

- A. Xây dựng lý luận cách mạng nhân mạnh cuộc đấu tranh giai cấp.
- B. Thành lập mặt trận dân tộc thống nhất ngay khi thành lập Đảng.
- C. Tập hợp quần chúng thành lập mặt trận chung toàn Đông Dương.
- D. Xây dựng lý luận cách mạng đáp ứng yêu cầu của lịch sử dân tộc.

Câu 34: Nhận xét nào sau đây là đúng về bản Hiệp định Sơ bộ Việt - Pháp (ngày 6-3-1946)?

- A. Công nhận Việt Nam là một quốc gia tự do, có quyền dân tộc tự quyết.
- B. Chuyển Pháp từ vị trí đối tác trở thành đối tượng của cách mạng Việt Nam.
- C. Là sách lược của Việt Nam để tiếp tục kéo dài thời gian hòa hoãn với Pháp.
- D. Là điển hình về sự chủ động của Chính phủ Việt Nam trong đấu tranh ngoại giao.

Câu 35: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng chính sách nhất quán của thực dân Pháp trong các cuộc khai thác thuộc địa ở Đông Dương?

- A. Không đầu tư vốn vào các ngành kinh tế có tính chất hiện đại.
- B. Kinh tế thuộc địa phải phục vụ tối đa cho kinh tế chính quốc.
- C. Hạn chế tối đa nguồn vốn đầu tư của tư bản tư nhân Pháp.
- D. Xóa bỏ phương thức sản xuất cũ để xác lập quan hệ sản xuất mới.

Câu 36: Cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954-1975) và cuộc vận động giải phóng dân tộc (1939-1945) ở Việt Nam có điểm giống nhau nào sau đây?

- D. Từ khởi nghĩa từng phần phát triển lên chiến tranh cách mạng.
- A. Nằm trong tiến trình cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
- B. Là các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc.
- C. Có sự kết hợp chặt chẽ giữa hậu phương và tiền tuyến.

Câu 37: Thực tiễn quá trình xây dựng các mặt trận dân tộc thống nhất trong tiến trình cách mạng Việt Nam (1930-1975) cho thấy

- A. mặt trận được xây dựng thành công là nhờ xóa bỏ các mâu thuẫn giai cấp.
- B. mặt trận là một khối đoàn kết không có mâu thuẫn và đấu tranh trong nội bộ.
- C. quá trình xây dựng mặt trận gắn liền với củng cố khối liên minh công nông.
- D. các thành viên tự nguyện tham gia mặt trận, do nhà nước trực tiếp quản lý.

Câu 38: Cuộc vận động dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam là phong trào cách mạng vì một trong những lý do nào sau đây?

- A. Trực tiếp ngăn chặn quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.
- B. Là bước chuẩn bị cho thắng lợi của cách mạng giải phóng dân tộc.
- C. Bước đầu thành lập được các hội Cứu quốc ở một số địa phương.
- D. Có sự kết hợp chặt chẽ đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.

Câu 39: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 9-1945 đến cuối tháng 12-1946, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa gặp trở ngại nào sau đây?

- A. Mĩ viện trợ cho Pháp trong cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương.
- B. Lực lượng Đồng minh ở Việt Nam đều mang bản chất phản cách mạng.
- C. Chỉ có một số nước Đồng minh công khai ủng hộ Việt Nam độc lập.
- D. Mĩ biến Việt Nam thành tâm điểm của cục diện hai cực, hai phe.

Câu 40: Phong trào cách mạng 1930-1931 để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho sự nghiệp giải phóng dân tộc ở Việt Nam?

- A. Giải quyết nhiệm vụ dân chủ trước khi thực hiện nhiệm vụ dân tộc.
- B. Không giải quyết quyền lợi giai cấp để tập trung vào vấn đề dân tộc.
- C. Chỉ phát lệnh khởi nghĩa khi có sự giúp đỡ từ bên ngoài.
- D. Phải xây dựng một mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi.

----- HẾT -----

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐỀ THI CHÍNH THỨC

(Đề có 04 trang)

KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2021

Bài thi: KHOA HỌC XÃ HỘI

Môn thi thành phần: LỊCH SỬ

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát đề

Mã đề thi
324

Họ, tên thí sinh:.....

Số báo danh:

Câu 1: Trong khoảng thời gian từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX, quốc gia có chính sách ủng hộ phong trào đấu tranh giành độc lập trên thế giới là

- A. Mĩ. B. Liên Xô. C. Anh. D. Brunây.

Câu 2: Một trong những biện pháp về giáo dục nhằm xây dựng chế độ mới ở Việt Nam những năm 1945-1946 là

- A. tổ chức nhiều lớp học xóa nạn mù chữ.
B. đẩy mạnh hội nhập kinh tế khu vực.
C. cải cách và mở cửa nền kinh tế.
D. mở rộng các hoạt động kinh tế đối ngoại.

Câu 3: Trong chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961-1965) ở miền Nam Việt Nam, Mĩ đã

- A. thực hiện kế hoạch quân sự Bôlae.
B. thực hiện kế hoạch quân sự Rove.
C. đề ra kế hoạch Đà Lạt đơ Tátxinhi.
D. tăng nhanh lực lượng quân đội Sài Gòn.

Câu 4: Một trong những hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (1925-1929) là

- A. phát động tổng khởi nghĩa toàn quốc.
B. phát động tiến công và nổi dậy.
C. ở nhiều lớp đào tạo cán bộ.
D. xây dựng căn cứ địa ở Cao Bằng.

Câu 5: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một trong những quốc gia ở châu Phi giành được độc lập là

- A. Ấn Độ. B. Trung Quốc. C. Nhật Bản. D. Ănggôla.

Câu 6: Trong những năm 1945-1973, quốc gia nào sau đây triển khai chiến lược toàn cầu với một trong những mục tiêu là đàn áp phong trào cộng sản quốc tế?

- A. Mĩ. B. Đức C. Italia. D. Nhật Bản.

Câu 7: Theo quyết định của Hội nghị Ianta (tháng 2-1945), quân đội Liên Xô chiếm đóng khu vực nào sau đây?

- A. Tây Âu. B. Đông Béclin. C. Tây Béclin. D. Tây Đức.

Câu 8: Trong những năm 1976-1986, nhân dân Việt Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ nào sau đây?

- A. Xây dựng Quỹ độc lập.
B. Xây dựng Hội Liên Việt.
C. Bầu Quốc hội khóa I.
D. Bảo vệ biên giới phía Bắc.

Câu 9: Trong giai đoạn 1969 – 1973, Mĩ có hành động nào sau đây ở Việt Nam?

- A. Lôi kéo tất cả các nước châu Á tham chiến.
B. Thực hiện chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh.
C. Lôi kéo tất cả các nước châu Phi tham chiến.
D. Vận động các nước Đông Âu tham chiến.

Câu 10: Một trong những sự kiện diễn ra ở khu vực Đông Nam Á năm 1945 là

- A. Liên minh châu Âu (EU) được thành lập.
B. Cộng đồng kinh tế châu Âu (EEC) ra đời.

- D. nhân dân Lào nổi dậy giành chính quyền.
- D. Cộng đồng châu Âu (EC) ra đời.

Câu 11: Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (tháng 7-1973) đề ra chủ trương nào sau đây?

- A. Xóa bỏ cơ chế quản lý kinh tế tập trung.
- B. Tiếp tục con đường cách mạng bạo lực.
- C. Phát triển kinh tế nhiều thành phần.
- D. Xóa bỏ cơ chế quản lý kinh tế bao cấp.

Câu 12: Trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), thực dân Pháp

- A. chỉ phát triển công nghiệp hóa chất.
- B. thành lập nhiều công ti cao su.
- C. chỉ phát triển công nghiệp cơ khí.
- D. tập trung vào công nghiệp luyện kim.

Câu 13: Phong trào Cần vương cuối thế kỉ XIX ở Việt Nam bùng nổ sau khi

- A. triều đình Huế kí với Pháp bản Hiệp ước Patonôt.
- B. Việt Nam Quốc dân đảng hoàn toàn tan rã.
- C. khởi nghĩa Yên Bái hoàn toàn thất bại.
- D. Đông Dương Cộng sản liên đoàn được thành lập.

Câu 14: Lực lượng vũ trang được xây dựng ở Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945 là

- A. Việt Nam Giải phóng quân.
- B. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.
- C. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.
- D. Việt Nam Quang phục hội.

Câu 15: Về chính trị, trong những năm 1956-1953, ở Việt Nam diễn ra sự kiện nào sau đây?

- A. Quân giải phóng miền Nam ra đời.
- B. Đại hội toàn quốc thống nhất Việt Minh - Liên Việt.
- C. Chiến dịch giải phóng Huế - Đà Nẵng.
- D. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân.

Câu 16: Một trong những biểu hiện của tình hình Việt Nam giai đoạn 1954-1960 là

- A. đất nước chưa được thống nhất.
- B. miền Nam được hoàn toàn giải phóng.
- C. cả nước độc lập, thống nhất.
- D. cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Câu 17: Nội dung nào sau đây thuộc lĩnh vực văn hóa trong cuộc vận động Duy tân ở Việt Nam do Phan Châu Trinh khởi xướng đầu thế kỉ XX?

- A. Phổ cập giáo dục trung học.
- B. Tiến hành khai thác mỏ than.
- C. Mở rộng diện tích trồng lúa.
- D. Lên án những hủ tục phong kiến.

Câu 18: Trong phong trào dân chủ 1936-1939, nhân dân Việt Nam đã

- A. mít tinh, biểu tình đòi quyền sống.
- B. thành lập bộ đội chủ lực.
- C. phát triển dân quân du kích.
- D. xây dựng bộ đội địa phương.

Câu 19: Sự kiện nào sau đây diễn ra trong thời kì Chiến tranh lạnh (1947-1989)?

- A. Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc.
- B. Hệ thống Vécxai - Oasinhton được thiết lập.
- C. Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV) ra đời.
- D. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.

Câu 20: Một trong những tổ chức của các nước Tây Âu được thành lập trong nửa sau thế kỉ XX là

- A. Liên minh châu Âu (EU).
- B. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).
- C. Đại hội dân tộc Phi (ANC).
- D. Ngân hàng Thế giới (WB).

Câu 21: Nội dung nào sau đây là nguồn gốc của cuộc cách mạng khoa học-kỹ thuật diễn ra từ những năm 40 của thế kỉ XX?

- A. Trật tự đa cực được thiết lập.
- B. Trật tự hai cực Ianta sụp đổ.
- C. Những đòi hỏi của cuộc sống.
- D. Mĩ thiết lập trật tự đơn cực.

Câu 22: Ở Đông Dương, thực dân Pháp đề ra kế hoạch quân sự Nava (1953) trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Quân Trung Hoa Dân quốc tiến vào Việt Nam.
- B. Quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.

- C. Nhật đảo chính Pháp trên toàn Đông Dương.
- D. Quân Pháp lâm vào thế phòng ngự bị động.

Câu 23: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 của Việt Nam?

- A. Giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp.
- B. Đánh thắng cuộc tập kích chiến lược bằng máy bay B52 của Mỹ.
- C. Làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Nava của thực dân Pháp.
- D. Làm xoay chuyển cục diện chiến tranh ở Đông Dương.

Câu 24: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?

- A. Khẳng định đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản là đúng đắn.
- B. Mở ra kỷ nguyên nhân dân lao động làm chủ vận mệnh dân tộc.
- C. Khẳng định trong thực tiễn quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân.
- D. Chứng minh công nhân và nông dân đã đoàn kết trong đấu tranh.

Câu 25: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Nhận được viện trợ của các nước Đông Dương.
- B. Có sự viện trợ của tất cả các nước Mỹ Latinh.
- C. Sự lãnh đạo của lực lượng xã hội tiến bộ.
- D. Nhận được viện trợ của tất cả các nước châu Âu.

Câu 26: Thắng lợi của phong trào Đồng khởi (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam đã

- A. làm thất bại cuộc tiến công của quân Pháp lên Việt Bắc.
- B. đánh dấu cuộc kháng chiến chống Pháp thắng lợi hoàn toàn.
- C. buộc Pháp phải chuyển sang đánh lâu dài ở Đông Dương.

Câu 27: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến sự phát triển của kinh tế Nhật Bản giai đoạn 1952-1973?

- A. Tận dụng được nguyên liệu từ các thuộc địa.
- B. Tài nguyên khoáng sản phong phú, trữ lượng lớn.
- C. Không bị Chiến tranh thế giới thứ hai tàn phá.
- D. Nhà nước lãnh đạo và quản lý có hiệu quả.

Câu 28: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có tình hưởng đến cách mạng Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945?

- A. Phát xít Đức đầu hàng phe Đồng minh.
- B. Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời.
- C. Nước Cộng hòa Ấn Độ được thành lập.
- D. Liên Xô phông thành công vệ tinh nhân tạo.

Câu 29: Trong thời kì 1919-1930, kinh tế Việt Nam

- A. có tốc độ phát triển cao nhất thế giới.
- B. phát triển vượt trội so với kinh tế Pháp.
- C. bị lệ thuộc vào kinh tế của nước Pháp.
- D. phát triển cân đối giữa các vùng miền.

Câu 30: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam thời kì 1919-1930?

- A. Nước Nga Xô viết được thành lập.
- B. Xu thế toàn cầu hóa xuất hiện.
- C. Liên hợp quốc được thành lập.
- D. Hiệp ước an ninh Mỹ - Nhật được kí kết.

Câu 31: Thực tiễn quá trình xây dựng các mặt trận dân tộc thống nhất trong tiến trình cách mạng Việt Nam (1930-1975) cho thấy

- A. các thành viên tự nguyện tham gia một trận, do nhà nước trực tiếp quản lí.
- B. việc tập hợp lực lượng trong mặt trận phù hợp với sách lược cách mạng.
- C. mặt trận được xây dựng thành công là nhờ xóa bỏ các mâu thuẫn giai cấp.
- D. mặt trận là một khối đoàn kết không có mâu thuẫn và đấu tranh nội bộ.

Câu 32: Tính chất dân chủ của các xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh (1930-1931) biểu hiện qua một trong những hoạt động nào sau đây?

- A. Xóa bỏ các giai cấp bóc lột, đưa công nông lên nắm chính quyền.
- B. Xóa bỏ quyền chiếm hữu ruộng đất của giai cấp địa chủ phong kiến.

- C. Thực hiện chính sách bảo đảm quyền lợi về xã hội cho nhân dân.
- D. Thành lập chính quyền cách mạng của nhân dân, do nhân dân bầu ra.

Câu 33: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 9-1945 đến cuối tháng 12-1946, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa gặp trở ngại nào sau đây?

- A. Chỉ có một số nước Đồng minh công khai ủng hộ Việt Nam độc lập.
- B. Mĩ biến Việt Nam thành tâm điểm của cục diện hai cực, hai phe.
- C. Mĩ viện trợ cho Pháp trong cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương.
- D. Quân Đồng minh ở Việt Nam có mục tiêu chống phá cách mạng.

Câu 34: Cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954-1975) và cuộc vận động giải phóng dân tộc (1939-1945) ở Việt Nam có điểm giống nhau cho sau đây?

- A. Từ khởi nghĩa từng phần phát triển lên chiến tranh cách mạng.
- B. Có sự kết hợp chặt chẽ giữa hậu phương và tiền tuyến.
- C. Mang tính chất cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
- D. Là các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc.

Câu 35: Nội dung nào sau đây là một trong những điểm sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam?

- A. Tập hợp quần chúng thành lập mặt trận chung toàn Đông Dương.
- B. Thành lập một tổ chức quá độ để chuẩn bị thành lập Đảng Cộng sản.
- C. Xây dựng lý luận cách mạng nhấn mạnh cuộc đấu tranh giai cấp.
- D. Thành lập mặt trận dân tộc thống nhất ngay khi thành lập Đảng.

Câu 36: Trong phong trào dân tộc những năm 20 của thế kỉ XX, lực lượng tiểu tư sản trí thức Việt Nam có vai trò nào sau đây?

- A. Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa vũ trang để khôi phục nên cộng hòa.
- B. Châm ngòi cho cuộc cách mạng dân chủ tư sản bùng nổ.
- C. Đi tiên phong trong quá trình tiếp thu những tư tưởng mới.
- D. Vận động quần chúng tham gia mặt trận dân tộc dân chủ.

Câu 37: Cuộc vận động dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam là phong trào cách mạng vì một trong những lí do nào sau đây:

- A. Trực tiếp ngăn chặn quân phiệt Nhật Bản tiến vào Đông Dương.
- B. Bước đầu thành lập được các hội Cứu quốc ở một số địa phương.
- C. Có sự kết hợp chặt chẽ giữa đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.
- D. Nằm trong tiến trình giải phóng dân tộc do Đảng Cộng sản lãnh đạo.

Câu 38: Nhận xét nào sau đây là đúng về bản Hiệp định Sơ bộ Việt - Pháp (ngày 6-3-1946)?

- A. Chuyển Pháp từ vị trí đối tác trở thành đối tượng của cách mạng Việt Nam.
- B. Công nhận Việt Nam là một quốc gia tự do, có quyền dân tộc tự quyết.
- C. Chuyển quan hệ giữa Việt Nam và Pháp từ đối đầu quân sự sang đối thoại.
- D. Là sách lược của Việt Nam để tiếp tục kéo dài thời gian hòa hoãn với Pháp.

Câu 39: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng chính sách nhất quán của thực dân Pháp trong các cuộc khai thác thuộc địa ở Đông Dương?

- A. Không đầu tư vốn vào các ngành kinh tế có tính chất hiện đại.
- B. Hạn chế tối đa nguồn vốn đầu tư của tư bản tư nhân Pháp.
- C. Xóa bỏ phương thức sản xuất cũ để xác lập quan hệ sản xuất mới.
- D. Không cho phép kinh tế thuộc địa cạnh tranh với chính quốc.

Câu 40: Phong trào cách mạng 1930-1931 để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho sự nghiệp giải phóng dân tộc ở Việt Nam?

- A. Không giải quyết quyền lợi giai cấp để tập trung vào vấn đề dân tộc.
- B. Xây dựng liên minh công nông là vấn đề chiến lược của cách mạng.
- C. Giải quyết nhiệm vụ dân chủ trước khi thực hiện nhiệm vụ dân tộc.
- D. Chỉ phát lệnh tổng khởi nghĩa khi đã có sự giúp đỡ từ bên ngoài.

----- HẾT -----